

BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN



PHỤ LỤC

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
CỦA CƠ SỞ**

**TỔ HỢP CÔNG TRÌNH HỖN HỢP THƯƠNG
MẠI DỊCH VỤ, VĂN PHÒNG, NHÀ Ở, NHÀ TRẺ,
TRƯỜNG HỌC**

ĐỊA CHỈ: 423 MINH KHAI, VĨNH TUY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HÀ NỘI, THÁNG 7 NĂM 2025

PHỤ LỤC 1

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Ban Quản trị khoá 2 nhiệm kỳ 2025-2027 cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden số 423 Minh Khai, phường Vĩnh tuy, quận Hai Bà Trưng.

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư;

Căn cứ Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND, ngày 25/11/2020 của UBND thành phố Hà Nội quy định về quản lý, sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Ban Quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy (có xác nhận của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Tuy) tại văn bản số 83/CV-BQT ngày 03/3/2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị ngày 05/3/2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận Ban Quản trị khoá 2 nhiệm kỳ 2025-2027 Cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng gồm các ông (bà) có tên sau:

- 1- Ông Quách Hào Hiệp (chủ sở hữu căn hộ A0812) - Trưởng ban.
- 2- Ông Lê Ngọc Linh (chủ sở hữu căn hộ A0205) - Phó Trưởng ban.
- 3- Ông Đào Chiến Thắng (chủ sở hữu căn hộ B1603) - Phó Trưởng ban.
- 4- Bà Nguyễn Thị Thanh Hương (chủ sở hữu căn hộ C0616) - Phó Trưởng ban.
- 5- Bà Quách Thị Hà (chủ sở hữu căn hộ D2708) - Phó Trưởng ban.
- 6- Ông Thạch Tuấn Dũng (đại diện CĐT) - Phó Trưởng ban.
- 7- Ông Nguyễn Văn Hải (đại diện CĐT) - Phó Trưởng ban.
- 8- Ông Trần Hữu Anh Tuấn (chủ sở hữu căn hộ B0414) - thành viên.
- 9- Bà Cao Thị Việt Nga (chủ sở hữu căn thương mại A11-A12) - thành viên.

10- Ông Nguyễn Anh Tuấn (chủ sở hữu căn thương mại D3) - thành viên.

Điều 2: Nhiệm kỳ hoạt động của Ban Quản trị là 03 năm kể từ ngày ký Quyết định này. Mô hình hoạt động của Ban Quản trị theo mô hình Công ty Cổ phần. Ban Quản trị nhà chung cư có trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, ngày 27/11/2023; Thông tư 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng nhà chung cư và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

Các thành viên Ban Quản trị Cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden số 423 Minh Khai nhiệm kỳ 2021-2024 theo Quyết định số 4607/QĐ-UBND, ngày 29/12/2021; Quyết định số 4336/QĐ-UBND, ngày 22/12/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng có trách nhiệm bàn giao toàn bộ công việc và các tài liệu liên quan cho Ban Quản trị nhiệm kỳ 2025-2027 trong thời gian chậm nhất là 15 ngày kể từ khi ký Quyết định này.

Điều 3: Chánh Văn phòng HĐND&UBND quận, Trưởng các phòng: Kinh tế, hạ tầng và đô thị, Nội vụ, Chủ tịch UBND phường Vĩnh Tuy, Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam (chủ đầu tư dự án), Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc quận, toàn bộ các thành viên Ban Quản trị Cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden số 423 Minh Khai nhiệm kỳ 2021-2024 theo Quyết định số 4607/QĐ-UBND, ngày 29/12/2021; Quyết định số 4336/QĐ-UBND, ngày 22/12/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- Chủ tịch UBND quận;
- Các Phó Chủ tịch UBND quận;
- Như điều 3;
- Lưu: VT; KT, HT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
HÀNG TRƯỞNG NỘI
Nguyễn Mạnh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

(V/v: Bàn giao hoạt động quản lý vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden)
(Số: ~~1204~~/BBBG/ISG)

Hôm nay, ngày ~~12~~ tháng ~~04~~ năm 2022, tại số 423 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội, chúng tôi gồm:

I. CÔNG TY CỔ PHẦN TERRA GOLD VIỆT NAM

Địa chỉ : Tầng 6, 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
GCNĐKDN : Số 0107011276 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 30 tháng 09 năm 2015
Mã số thuế : 0107011276
Đại diện bởi : **Ông Thạch Tuấn Dũng**
Chức vụ : Phó Tổng giám đốc

Sau đây gọi tắt là "**Chủ Đầu Tư**"

và

II. BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Địa chỉ : Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
QĐ thành lập số : 4697/QĐ-UBND do UBND Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2021
Đại diện bởi : **Ông Nguyễn Tiến Thắng**
Chức vụ : Trưởng Ban quản trị
Địa chỉ : Căn D2705 khu chung cư Imperia Sky Garden, 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
CMND : 042058000277 - Ngày cấp: 15/01/2018- Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

Sau đây gọi tắt là "**Ban Quản Trị**"

Chủ Đầu Tư, Ban Quản Trị sau đây gọi chung là "**Các Bên**", gọi riêng là "**Bên**"

XÉT RẰNG:

- A. Theo Biên bản họp Hội nghị nhà chung cư ngày 19/12/2021, Ban Quản Trị sẽ có nghĩa vụ tiếp nhận bàn giao các hoạt động quản lý, vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden chậm nhất

vào ngày 20/01/2022. Tuy nhiên, quá thời hạn 20/01/2022, Ban Quản Trị vẫn chưa thể chuẩn bị và sẵn sàng nhận bàn giao các hoạt động quản lý, vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden;

- B. Trên tinh thần hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau, Chủ Đầu Tư đã nhiều lần gia hạn thêm thời gian duy trì hoạt động quản lý, vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden, cụ thể là: gia hạn lần 1 đến hết ngày 20/02/2022, lần 2 đến hết ngày 28/02/2022, lần 3 là đến hết ngày 15/03/2022, và lần 4 là đến hết ngày 15/04/2022.

Kể từ sau ngày 15/04/2022, Ban Quản Trị có trách nhiệm duy trì quản lý, vận hành theo cam kết và tinh thần thống nhất tại cuộc họp với Phòng quản lý Đô thị Quận Hai Bà Trưng, UBND Phường Vĩnh Tuy, Công an Phường Vĩnh Tuy, Ban Quản Trị, đại diện địa bàn dân cư 11 và Tổ dân phố 29A, 29B ngày 16/03/2022.

- C. Hiện nay, Ban Quản Trị đã sẵn sàng nhận bàn giao hoạt động quản lý, vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden,

VÌ VẬY, NAY, TẠI ĐÂY, sau khi bàn bạc thống nhất, Các Bên đồng ý ký kết Biên Bản Bàn Giao ("**Biên Bản**") này để ghi nhận nội dung bàn giao hoạt động quản lý, vận hành giữa Các Bên với các nội dung sau đây:

Điều 1. Nội dung bàn giao

- 1.1. Các Bên đồng ý rằng, Chủ Đầu Tư đồng ý bàn giao và Ban Quản Trị đồng ý nhận bàn giao các hoạt động quản lý và vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden từ Chủ Đầu Tư, trừ các phần diện tích/khu vực thuộc sở hữu và trực tiếp vận hành của Chủ Đầu Tư theo quy định tại Hợp Đồng Mua Bán và Pháp luật. Theo đó, kể từ ngày **16/04/2022**, Ban Quản Trị có nghĩa vụ và chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý và duy trì toàn bộ các hoạt động cung cấp dịch vụ của các đơn vị cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành tại Khu chung cư Imperia Sky Garden ("**Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ**").
- 1.2. Các Bên xác nhận rằng, kể từ ngày 16/04/2022, Chủ Đầu Tư được coi là hoàn thành việc bàn giao hoạt động quản lý, vận hành Khu chung cư Imperia Sky Garden cho Ban Quản Trị. Chủ Đầu Tư sẽ không còn ràng buộc đối với Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ, Ban Quản Trị và các Chủ sở hữu Căn hộ/diện tích khác đối với bất kỳ nghĩa vụ nào phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hoạt động quản lý vận hành, bảo trì/cung cấp dịch vụ tại Khu chung cư Imperia Sky Garden kể từ ngày 16/04/2022 trở đi. Theo đó, Ban Quản Trị sẽ là bên duy nhất và trực tiếp chịu trách nhiệm/thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ và các đơn vị/nhà thầu có liên quan khác và các Chủ sở hữu căn hộ, Chủ sở hữu diện tích thương mại. Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ và/hoặc Ban Quản Trị không có quyền yêu cầu và Chủ Đầu Tư không có nghĩa vụ thanh toán bất kỳ khoản tiền nào và/hoặc không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ và/hoặc Ban Quản Trị phát sinh từ và/hoặc liên quan đến hoạt động quản lý vận hành, bảo trì/cung cấp dịch vụ tại Khu chung cư Imperia Sky Garden kể từ ngày 16/04/2022 trở đi.
- 1.3. Chủ Đầu Tư và/hoặc Đơn vị quản lý của Chủ Đầu Tư sẽ bàn giao và Ban Quản Trị và/hoặc Đơn vị quản lý do Ban Quản Trị lựa chọn sẽ nhận bàn giao các hồ sơ, dữ liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, vận hành được liệt kê tại các phụ lục đính kèm Biên Bản này.
- 1.4. Ban Quản Trị có trách nhiệm phối hợp với Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ do Ban Quản Trị lựa chọn/ký hợp đồng thu để thanh toán cho Chủ Đầu Tư toàn bộ các khoản phí dịch vụ vận hành mà các Chủ sở hữu căn hộ, diện tích thương mại phải có nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày kết thúc thời hạn miễn phí dịch vụ cho đến ngày Ban Quản Trị tiếp quản hoạt động quản lý, vận hành như được nêu tại Biên Bản này. Để làm rõ, mức phí mà các Chủ sở hữu căn hộ, diện tích thương mại có nghĩa vụ thanh toán cho Chủ Đầu Tư được xác định bằng với mức phí dịch vụ quản lý, vận hành mà các Chủ sở hữu căn hộ, diện tích thương mại phải thanh toán cho đơn vị quản lý mới được lựa chọn áp dụng từ ngày 16/04/2022.



33
Đ
S
R
P

Điều 2. Cam kết của Các Bên

2.1. Cam kết của Chủ Đầu Tư

- (a) Hỗ trợ tư vấn/tham vấn cho Ban Quản Trị trong việc thực hiện các thủ tục lựa chọn và ký kết hợp đồng với các nhà thầu cung cấp dịch vụ tại Khu chung cư Imperia Sky Garden;
- (b) Thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ đóng góp phí quản lý vận hành của Chủ Đầu Tư theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Cam kết của Ban Quản Trị

- (a) Thực hiện các công việc/nghĩa vụ và tiếp nhận bàn giao hoạt động quản lý vận hành, bảo trì/cung cấp dịch vụ tại Khu chung cư Imperia Sky Garden theo đúng các nội dung được thỏa thuận tại Điều 1 trên đây;
- (b) Phối hợp với Đơn Vị Cung Cấp Dịch Vụ do Ban Quản Trị lựa chọn/ký hợp đồng đơn độc Chủ sở hữu Căn hộ, Chủ sở hữu diện tích thương mại thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ đóng góp phí quản lý vận hành của Chủ sở hữu Căn hộ, Chủ sở hữu diện tích thương mại theo đúng quy định của pháp luật;
- (c) Tiến hành các thủ tục cần thiết để nhanh chóng tiếp quản hoạt động quản lý, vận hành theo đúng thời gian/tiến độ cam kết để đảm bảo các dịch vụ không bị gián đoạn và ảnh hưởng đến các Chủ sở hữu Căn hộ, Chủ sở hữu diện tích thương mại.
- (d) Chịu trách nhiệm trước các Chủ sở hữu căn hộ, Chủ sở hữu diện tích thương mại đối với các quyết định của mình liên quan đến hoạt động quản lý vận hành, bảo trì/cung cấp dịch vụ của các nhà thầu/đơn vị cung cấp dịch vụ tại Khu chung cư Imperia Sky Garden.

Điều 3. Hiệu lực

- 3.1. Các Bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các nội dung của Biên Bản này.
- 3.2. Biên Bản này có hiệu lực từ ngày ký và được thành lập thành bốn (04) bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ hai (02) bản.



THẠCH TUẤN DŨNG



NGUYỄN TIẾN THẮNG

(Đính kèm Biên bản bàn giao số 1204/BBBG/ISG ngày 12/04/2022)

CL
CL
AGE
KHA
Y
T

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ:

ĐẠI DIỆN BAN QUẢN TRỊ

Law
Sao Lan Printing
Month
Sao Manh Th
Tran Ah Tuan

PHỤ LỤC 02
DANH MỤC HỒ SƠ, DỮ LIỆU QUẢN LÝ, VẬN HÀNH
(Đính kèm Biên bản bàn giao số 1204.../BBBG/ISG ngày 12/04/2022)

STT	Mã hợp đồng	Tên hợp đồng	Ghi chú
1	19080502	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
2	19080500	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
3	19080505	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
4	19080503	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
5	19080506	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
6	19080508	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
7	19080509	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
8	19080511	Hợp đồng mua bán điện	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
9	HB 207166039	Hợp đồng dịch vụ cấp nước	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư
10	0040167119	Hợp đồng dịch vụ bảo trì thang máy	Bản photo đóng dấu của Chủ Đầu Tư

Ngày giao, nhận hồ sơ, dữ liệu: 23/02/2022

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN BAN QUẢN TRỊ

(Signature)
 Dương Quang Tiến
(Signature)
 Phan Văn Lợi

(Signature)
 Đào Lan Phương
(Signature)
 Đào Mạnh Hà
(Signature)
 Trần Anh Tuấn

(Signature)
 Nguyễn Thị Thu Hồng

PHỤ LỤC 03
DANH MỤC HỒ SƠ, DỮ LIỆU QUẢN LÝ, VẬN HÀNH
(Đính kèm Biên bản bàn giao số 1204.../BBBG/ISG ngày 12/04/2022)

STT	Dữ liệu	Ghi chú
1	Hợp đồng dịch vụ hỗ trợ y tế	Bản cứng photo
2	Giấy chứng nhận bảo hiểm cháy nổ bắt buộc đã bao gồm rủi ro tài sản số: 3677/21/HĐ-TS.2.1/051-KDBH12	Bản cứng photo
3	Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm công cộng số: 774/21/HĐ-TN.1.1/051-KDBH12	Bản cứng photo

Ngày giao, nhận hồ sơ, dữ liệu: 23/02/2022

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN BAN QUẢN TRỊ

(Signature)
 Dương Quang Tiến
(Signature)
 Phan Tuấn Lực

(Signature)
 Đào Lan Phương
(Signature)
 Đào Mạnh Hòa
(Signature)
 Trần Anh Tuấn

(Signature)
 Nguyễn Thị Thu Hương



Số: ~~6328~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~17~~ tháng ~~11~~ năm 2016

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ các quyết định của UBND Thành phố: số 4368/QĐ-UBND ngày 08/7/2013 cho Công ty TNHH MTV Dệt 19/5 Hà Nội thuê 38.155,9 m² đất tại số 423, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng và số 3396/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 điều chỉnh tên pháp nhân sử dụng đất là Công ty cổ phần Dệt Minh Khai;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần TERRA GOLD Việt Nam tại văn bản ngày 30/7/2016 (kèm theo hồ sơ) về việc đề nghị thực hiện dự án;

Xét ý kiến thẩm định của các Sở và cơ quan: Sở Tài chính (văn bản số 5541/STC-ĐT ngày 07/9/2016), Sở Tài nguyên và Môi trường (văn bản số 8697/STNMT-QHKHSDD ngày 07/9/2016), Sở Giáo dục và Đào tạo (văn bản số 3402/SGD&ĐT-KHTC ngày 09/9/2016), Sở Quy hoạch – Kiến trúc (văn bản số 5262/QHKT-P2 ngày 14/9/2016), UBND quận Hai Bà Trưng (văn bản số 983/UBND-TCKH ngày 13/9/2016), Sở Du lịch (văn bản số 914/SDL-CSLT ngày 13/9/2016), Sở Xây dựng (văn bản số 8210/SXD-PTN ngày 20/9/2016); Báo cáo thẩm định số 1233/BC-KH&ĐT ngày 10/10/2016, số ~~1414~~ /BC-KH&ĐT ngày ~~11~~ /11/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Nhà đầu tư thực hiện dự án: **Công ty cổ phần TERRA GOLD Việt Nam.**

– Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0107011276 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/9/2015, thay đổi lần 4 ngày 22/5/2016.

– Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, số 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

– Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng Ngọc. Chức vụ: Tổng Giám đốc. Sinh ngày: 14/01/1985. Chứng minh nhân dân số 013399839 do Công an Hà Nội cấp ngày 08/4/2011. Địa chỉ thường trú, chỗ ở hiện tại: P801 Nhà B, khu nhà ở Vinaconex3, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư.

1. *Tên dự án đầu tư:* Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn nhà ở, nhà trẻ và trường học.

2. *Mục tiêu dự án:* Xây dựng mới dự án tổ hợp và nhà ở cao tầng, góp phần xây dựng cải tạo đồng bộ hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực theo quy hoạch được duyệt.

3. *Hình thức đầu tư:* Đầu tư trực tiếp từ nguồn vốn ngoài ngân sách.

4. *Địa điểm xây dựng:* số 423, phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Hà Nội.

5. *Diện tích sử dụng đất:* khoảng 38.155,9m². Trong đó gồm:

- Đất nằm ngoài chỉ giới đường đỏ để thực hiện Dự án khoảng: 31.014,8m²;
- Đất nằm trong chỉ giới đường đỏ khoảng: 7.141,1m².

6. *Ranh giới sử dụng đất:* Được xác định theo Bản vẽ Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 đã được Sở Quy hoạch – Kiến trúc chấp thuận kèm theo công văn số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016.

7. *Quy mô, nội dung đầu tư:* Tổng diện tích khu đất khoảng 38.155,9m², trong đó

– Đất xây dựng công trình khoảng 31.014,8m², bao gồm:

+ Khu đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở (ký hiệu HH) diện tích đất khoảng 20.076,9m², diện tích xây dựng khoảng 7.853,5m²; mật độ xây dựng khoảng 39,1%, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 211.134,5 m² (không kể diện tích sàn tầng hầm, tầng kỹ thuật, tum thang); gồm 02 tòa nhà A,B cao 27 tầng và 03 tầng hầm để xe, tầng 1 các tòa nhà có chức năng văn phòng thương mại; tầng 2-8 cả 2 tòa nhà A, B và tầng 9 tòa nhà A có chức năng khách sạn lưu trú ngắn hạn, tổng số 540 phòng; tầng 9 tòa nhà B và tầng 10-27 cả 2 tòa nhà A,B có chức năng căn hộ chung cư, tổng số 1.332 căn hộ chung cư.

+ Khu đất xây dựng trường mầm non (nhà trẻ, ký hiệu MN) diện tích đất khoảng 1.912,5m², diện tích xây dựng khoảng 765m², mật độ xây dựng khoảng 40%, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.295m²; gồm 01 tòa nhà cao 03 tầng;

+ Khu đất xây dựng trường tiểu học (ký hiệu TH) diện tích đất khoảng 5.515m², diện tích xây dựng khoảng 2.190m², mật độ xây dựng khoảng 39,7%, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 8.760m², gồm 01 khối công trình cao 04 tầng;

+ Khu đất cây xanh tập trung, thể dục thể thao (ký hiệu CX1, CX2, CX3) diện tích đất khoảng 3.510,4m², xây dựng nhà vệ sinh công cộng tại ô đất CX1 có diện tích khoảng 40,5m², mật độ xây dựng khoảng 4,5%, công trình cao 01 tầng.

– Đất mở đường theo quy hoạch khoảng: 7.141,1m², Nhà đầu tư có trách nhiệm quản lý không được xây dựng công trình, khi Nhà nước thu hồi phải bàn giao lại theo quy định.

8. *Quy mô dân số:* Khoảng 3.500 người.

9. *Tỷ lệ và số lượng các loại nhà ở:* 1.332 căn hộ chung cư.

10. *Khu sinh hoạt cộng đồng, khu vực để xe:*

Khu sinh hoạt cộng đồng có diện tích khoảng 1.070m² bố trí tại tầng 1 các tòa nhà A,B, phải được xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định; phải chuyển giao, quản lý sử dụng đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở và các quy định liên quan.

Khu vực để xe diện tích khoảng 35.040m² được bố trí tại 3 tầng hầm các tòa nhà A,B.

11. *Các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội:*

– Dân cư sinh sống tại dự án được sử dụng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch xây dựng đô thị và hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện có của khu vực.

– Nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng nhà trẻ, trường tiểu học, triển khai hoạt động theo quy định.

12. *Tổng vốn đầu tư của dự án:* 2.300 tỷ đồng

13. *Nguồn vốn:* Vốn chủ sở hữu: 460 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư. Vốn vay của các tổ chức tín dụng, vốn huy động hợp pháp khác: 1.840 tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 80% tổng vốn đầu tư.

14. *Thời gian và tiến độ thực hiện:* Quý III/2016- Quý IV/2020.

– Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Từ Quý III/2016 đến Quý I/2017;

– Giai đoạn thực hiện đầu tư: Từ Quý II/2017 đến Quý III/2020;

– Giai đoạn kết thúc, đưa vào khai thác sử dụng: Quý IV/2020.

15. *Phương thức và thời hạn sử dụng đất:* Phương thức và thời hạn giao đất, cho thuê đất thực hiện theo quy định của Luật Đất đai. Nhà đầu tư có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện giao đất và thực hiện các quy định hiện hành về nghĩa vụ tài chính trong quá trình thực hiện dự án.

16. *Về phát triển nhà ở xã hội tại dự án:* Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ phát triển nhà ở xã hội theo phương thức nộp bằng tiền tương đương giá trị quỹ đất 20% theo giá đất mà nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ với nhà nước theo đúng quy định của Luật Nhà ở và Khoản 2, Điều 5 tại Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

17. *Phương án quản lý, vận hành dự án:* Nhà đầu tư tự xây dựng công trình quản lý đầu tư xây dựng công trình và vận hành dự án hoặc ký hợp đồng thuê đơn vị tư vấn có đủ thẩm quyền quản lý dự án để đầu tư xây dựng công trình và vận hành dự án theo các quy định hiện hành.

18. *Phương án tiêu thụ sản phẩm:* Nhà đầu tư được phép khai thác, kinh doanh theo các quy định hiện hành của Nhà nước; hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt của khu dân cư, đầu tư xây dựng khu thể dục thể thao theo hướng mở đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong khu vực.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Nhà đầu tư được ưu đãi đầu tư theo quy định và làm các thủ tục ưu đãi tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Giao trách nhiệm của nhà đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:

– Chỉ được thực hiện dự án sau khi hoàn tất đầy đủ các thủ tục và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, nhà ở, xây dựng, bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành khác có liên quan.

– Chỉ được thực hiện Dự án khi đã được cập nhật bổ sung trong Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội năm 2016 và các năm tiếp theo (giai đoạn 2015-2020) đã được UBND Thành phố phê duyệt.

– Tổ chức nghiên cứu, lập, thẩm định và phê duyệt dự án đảm bảo tuân thủ đúng nội dung quyết định chủ trương đầu tư dự án được chấp thuận và các quy chuẩn, tiêu chuẩn, các quy định của pháp luật hiện hành.

– Làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

– Chịu trách nhiệm về việc đảm bảo huy động vốn thực hiện dự án theo quy định, nghiêm cấm việc huy động vốn để triển khai dự án không đúng quy định của pháp luật dưới mọi hình thức.

– Thực hiện đúng nội dung, tiến độ dự án đã được UBND Thành phố cho phép. Tập trung triển khai hoàn thành dự án đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và tuân thủ đúng các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng. Triển khai đồng bộ tiến độ xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở với hạ tầng xã hội (trường mầm non, trường tiểu học). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để khớp nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật các dự án lân cận, phù hợp quy hoạch.

– Làm việc với UBND quận Hai Bà Trưng về việc hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa phục vụ sinh hoạt của khu dân cư, đầu tư xây dựng khu thể dục thể thao theo hướng mở đáp ứng nhu cầu luyện tập thể thao của nhân dân trong khu vực.

– Xác định rõ diện tích sở hữu chung, sở hữu riêng để làm cơ sở quản lý, vận hành sau đầu tư và đưa vào hợp đồng mua bán nhà ở để tránh xảy ra tranh chấp, khiếu kiện. Khu sinh hoạt cộng đồng phải chuyển giao, quản lý sử dụng đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Nhà ở và các quy định liên quan. Đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành các công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo cung cấp các dịch vụ công ích cho dân cư: Cung cấp nước sạch, thoát nước, điện sinh hoạt, vệ sinh môi trường, chiếu sáng, quản lý cây xanh, bảo vệ trật tự an ninh cho đến khi hoàn thành đầu tư xây dựng, chuyển giao cho các cơ quan chức năng của Thành phố quản lý theo quy định.

– Sử dụng đất đúng mục đích để xây dựng công trình theo quyết định giao đất; Không được chuyển đơn vị khác thực hiện dự án khi chưa được UBND Thành phố chấp thuận.

– Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát và chế độ báo cáo, giám sát đầu tư theo các quy định của Luật Nhà ở, Luật Đầu tư và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

– Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ dự án đầu tư đề nghị quyết định chủ trương đầu tư.

2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

– Sở Xây dựng: Cập nhật, bổ sung Dự án vào Chương trình, Kế hoạch phát triển dự án nhà ở thành phố Hà Nội năm 2016 và các năm tiếp theo (giai đoạn 2016-2020) theo quy định; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn chủ đầu tư lập phương án tổ chức quản lý vận thành sau đầu tư và các nội dung liên quan đến giao dịch, mua bán về nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các văn bản hướng dẫn thi hành; giám sát, đôn đốc chủ đầu tư thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch.

– Sở Tài chính: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, xác định các nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư khi thực hiện dự án.

– Sở Tài nguyên và Môi trường: Rà soát, hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đất đai theo quy định.

– Cục Thuế thành phố Hà Nội: Đôn đốc nhà đầu tư thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đến dự án.

– UBND quận Hai Bà Trưng: Quản lý nhà nước về hành chính theo thẩm quyền, giám sát cộng đồng về quản lý các hoạt động xây dựng trên địa bàn liên quan đến dự án; phối hợp chặt chẽ với nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án, đảm bảo khớp nối đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ngoài hàng rào dự án và tuân thủ pháp luật.



– Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc và các Sở, Ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư và kiểm tra, giải quyết các thủ tục đầu tư của dự án theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy định hiện hành của Nhà nước và UBND Thành phố.

Điều 4. Thời hạn hiệu lực của quyết định chủ trương đầu tư: Theo quy định của Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần TERRA GOLD Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này được lập thành 05 (năm) bản. 01 (một) bản cấp cho Công ty cổ phần TERRA GOLD Việt Nam, 03(ba) bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và 01 (một) bản lưu tại UBND thành phố Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c PCT Nguyễn Thế Hùng;
- VPUBNDTP: PCVP P.V. Chiến,
ĐT, TK-BT, TH;
- Lưu: VT, ĐT.

9

4130 (2017)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN



CHO
CỤM NHÀ CHUNG CỬ IMPERIA SKY GARDEN

TẠI
423 MINH KHAI, QUẬN HAI BÀ TRUNG, HÀ NỘI

GIỮA
BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CỬ IMPERIA SKY GARDEN

VÀ
CÔNG TY TNHH SAVILLS VIETNAM

Tháng 04 - 2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ QUẢN LÝ VẬN HÀNH
CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN
(Số:31./2023./P.N.....)

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13

Căn cứ Luật Nhà ở số 65/2014/QH13;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BXD ngày 15 tháng 02 năm 2016 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quy chế quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BXD ngày 07 tháng 09 năm 2021 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quy chế quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư;

Căn cứ Quyết định số 4336/QĐ-UBND, ngày 22/12/2022 của Ủy ban Nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội về việc công nhận Ban quản trị cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN;

Căn cứ theo hợp đồng quản lý số 33/2022-PM ký tháng 3/2022 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN và Công ty TNHH Savills Việt Nam có hiệu lực đến ngày 15/04/2023

Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hai bên tham gia ký kết hợp đồng dưới đây bao gồm:

BÊN A : **BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN**

Địa chỉ : Khu chung cư IMPERIA SKY GARDEN, 423 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Đại diện bởi : Ông Quách Hào Hiệp **Chức vụ** : Trưởng ban
Số CCCD: : 001075000755 **Cấp ngày** : 12/11/2013

Theo Quyết định số 4336/QĐ-UBND của UBND Quận Hai Bà Trưng Hà Nội

BÊN B

Tên giao dịch : **CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM**


Trang 2

Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 21, tòa Tây – Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống
Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Mã số thuế : 0100777512

Đại diện bởi : Ông Matthew Powell Chức vụ : Giám đốc

Theo giấy ủy quyền ngày 01/01/2022

Tài khoản số : USD 881 248 804 01 hoặc VND 881 248 804 01

Tại Ngân hàng : Ngân hàng TNHH một thành viên Standard Chartered (Việt
Nam)

Điện thoại : 84.24. 3946 1300

Hôm nay, ngày 12 tháng 04 năm 2023, hai bên đồng ý ký kết hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN (sau đây gọi là “Hợp Đồng”) tại địa chỉ 423 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (sau đây gọi là “CỤM CHUNG CƯ”), với các điều, khoản sau đây:

Điều 1. Giải thích từ ngữ

Các từ và cụm từ ghi trong Hợp Đồng này được hiểu như sau:

1. “Ban quản trị cụm nhà chung cư” là Ban quản trị cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN, địa chỉ: số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội theo Quyết định của Ủy ban Nhân dân quận Hai Bà Trưng.

2. “Đơn vị quản lý vận hành cụm nhà chung cư” là Công ty TNHH Savills Việt Nam bao gồm nhưng không giới hạn bởi toàn bộ nhân sự của Bên B làm việc toàn thời gian tại cụm chung cư.

3. “Ban quản lý tòa nhà” là một bộ phận trực thuộc Công ty TNHH Savills Việt Nam giao cho trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ quản lý vận hành tại Cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN - sau đây viết tắt là “BQLTN”.

4. “Nội quy cụm nhà chung cư” có nghĩa là Nội quy quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN đã được phê duyệt hoặc thông qua HNNCC theo quy định của pháp luật.

5. “Ngày, tháng” được tính theo ngày, tháng dương lịch trong năm bao gồm cả thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ.

6. “Bất khả kháng” là các sự kiện quy định tại Điều 14 của Hợp Đồng này.

7. “Công việc” là các dịch vụ do Bên B thực hiện đúng theo Điều 3 của Hợp Đồng này.

8. “Chi phí dịch vụ thuê ngoài” nghĩa là các khoản phí của các nhà cung cấp dịch vụ, và Bên B sẽ thay mặt Bên A chi trả cho các khoản phí này, để thực hiện dịch vụ theo Hợp Đồng.


Trang 3

9. "*Khách hàng*", "*Cư dân*" là Chủ Sở Hữu căn hộ, Chủ Sở Hữu các phần diện tích khác trong cụm nhà chung cư, người sử dụng hợp pháp cụm nhà chung cư theo quy định của bản nội quy quản lý sử dụng cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN đã được phê duyệt.

10. "*Tài sản chung*" là toàn bộ các thiết bị, cơ sở vật chất gắn liền với cụm nhà chung cư không thuộc phần diện tích sở hữu riêng, theo quy định tại Luật Nhà Ở và các quy định pháp luật khác có liên quan.

11. "*Cụm nhà chung cư*"

Là công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở gồm 03 tầng hầm chung và 02 khối nhà có ký hiệu A và B, mỗi tòa cao 27 tầng (không bao gồm tầng kỹ thuật, tum thang), tổng số: 1866 căn hộ và phần diện tích thương mại, tọa lạc tại phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (căn cứ theo văn bản số 190/GĐ-GDD2/HT ngày 24/10/2019 Thông báo về "Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng" của Cục giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng thuộc Bộ xây dựng)

12. "*Khách thuê*" là người thuê để sử dụng các căn hộ IMPERIA SKY GARDEN tại từng thời điểm.

13. "*Dịch vụ*" là phạm vi những dịch vụ Bên B sẽ cung cấp như được quy định trong Điều 3.

14. "*Ngày bắt đầu*" là ngày Bên B bắt đầu cung ứng dịch vụ và hưởng Phí Quản Lý. Hai bên cùng thỏa thuận là ngày 16 tháng 04 năm 2023.

15. "*Ngày hiệu lực*" nghĩa là ngày mà Hợp Đồng được hai bên ký kết.

16. "*Ngày làm việc*" là các ngày trong tuần, trừ thứ Bảy, Chủ nhật, các ngày lễ, tết và các ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

17. "*Ngân sách hoạt động*" là các bản kế hoạch dự báo ngân sách cho hoạt động quản lý trong thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng này.

18. "*Quỹ kết dư*" là số tiền lũy kế chênh lệch giữa các khoản thu của tòa nhà trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình vận hành và hoạt động của tòa nhà (không bao gồm các khoản chi từ Quỹ bảo trì).

19. "*Nhà thầu phụ*" nghĩa là các nhà thầu cung cấp dịch vụ do BQLTN đề xuất lựa chọn và ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ với Bên B.

20. "*Phí dịch vụ*" nghĩa là khoản phí do Chủ Sở Hữu/người sử dụng có nghĩa vụ chi trả cho mục đích quản lý vận hành khu vực chung (được ấn định hàng năm cho từng căn hộ trên cơ sở Ngân sách hoạt động được đính kèm Hợp Đồng này).

21. "*Phí quản lý Savills*" nghĩa là khoản phí Bên A trả cho Bên B để thực hiện công việc quản lý tại cụm chung cư IMPERIA SKY GARDEN theo Hợp Đồng này và

được quy định tại Phụ lục 3. Phí này không bao gồm Phí nhân viên và các Chi phí dịch vụ thuê/mua ngoài.

22. "*Phí nhân viên*" nghĩa là khoản tiền công trả cho nhân viên của Bên B thực hiện dịch vụ theo Hợp đồng này. Phí nhân viên bao gồm tất cả các khoản lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm theo quy định của nhà nước, bảo hiểm tai nạn, phí điện thoại di động, phí công đoàn. Khi có sự thay đổi về Luật lao động của nhà nước Việt Nam, Phí nhân viên đương nhiên sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với quy định mới.

23. "*Nhân viên Savills*" là tất cả những người được Bên B tuyển dụng để thực hiện các công việc quản lý tại cụm chung cư IMPERIA SKY GARDEN dưới quyền điều phối của BQLTN. Chi tiết Phí quản lý và lương nhân viên Bên B được thể hiện trong phụ lục 3 của Hợp Đồng.

24. "*Nhân viên nhà thầu phụ*" là tất cả những người lao động được các nhà thầu phụ tuyển dụng ký Hợp Đồng thực hiện các công việc cung cấp dịch vụ tại Cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN theo Hợp đồng lao động đã ký kết.

25. "*Giám đốc Ban quản lý tòa nhà*" là cá nhân được Bên B chỉ định để quản lý điều phối toàn bộ hoạt động vận hành của cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN. Các bên hiểu và đồng ý rằng Giám đốc BQLTN được bổ nhiệm theo Hợp Đồng này thực hiện công việc quản lý cho toàn bộ cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN.

26. "*Quỹ bảo trì*" là quỹ tiền do Ban quản trị tòa nhà quản lý, bao gồm các khoản tiền do Chủ Sở Hữu đóng theo Điều 9.2 Hợp Đồng này.

27. "*Tài khoản hoạt động của cụm nhà chung cư*" là tài khoản ngân hàng được Bên B mở và sử dụng cho "*Cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN*" để thu các khoản phí quản lý của Chủ Sở Hữu/Người sử dụng/Khách thuê nộp theo định kỳ, thu các khoản thu khai thác từ hoạt động của tòa nhà, thanh toán các khoản chi phí liên quan đến các hoạt động hàng ngày, sẽ được tách riêng với các tài khoản khác của Bên B và thuộc quyền kiểm soát của Bên A. Bên B chỉ chi trả các khoản chi phí khi được sự phê duyệt của Bên A.

29. "*Thời hạn Hợp Đồng*" nghĩa là thời hạn hiệu lực của Hợp Đồng được nêu tại Điều 10 của Hợp Đồng này.

31. "*Vi phạm*" nghĩa là, có quan hệ đến bất cứ bên nào, bất kỳ vi phạm về trách nhiệm của bên đó (bao gồm nhưng không hạn chế bởi việc vi phạm quy tắc cơ bản các điều khoản của Hợp Đồng này) hoặc bất kỳ vi phạm, hành động, thiếu sót, sơ suất hoặc phát biểu của bên đó, phòng ban thuộc các Bên.

32. "*Việt Nam*" nghĩa là nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

33. "*VND*" nghĩa là Đồng Việt Nam hoặc đơn vị tiền tệ hợp pháp của Việt Nam tại từng thời điểm.

34. Đại diện pháp lý Hai Bên:

 
Trang 5

- a) Đại diện ký Hợp Đồng của Bên A và Bên B là đại diện hợp pháp, đảm bảo chịu trách nhiệm thực hiện công việc đúng theo quy định của pháp luật.
- b) Người đại diện pháp lý của Bên A chỉ thay đổi khi có xác nhận bằng văn bản của UBND quận Hai Bà Trưng.

Điều 2. Đặc điểm của cụm nhà chung cư

Bên B cam kết thực hiện dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư với các đặc điểm như sau:

- 1. Tên cụm nhà chung cư: Cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN
- 2. Vị trí cụm nhà chung cư: 423 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- 3. Quy mô cụm nhà chung cư (số tầng, số căn hộ):

Là công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở gồm 03 tầng hầm chung và 02 khối nhà có ký hiệu A và B, mỗi tòa cao 27 tầng (không bao gồm tầng kỹ thuật, tum thang), tổng số: 1,866 căn hộ và phần diện tích thương mại, tọa lạc tại phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội (căn cứ theo văn bản số 190/GĐ-G2/HT ngày 24/10/2019 Thông báo về “Kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình xây dựng” của Cục giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng - thuộc Bộ xây dựng)

Điều 3. Công việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư

- 1. Bên A đồng ý thuê Bên B thực hiện các công việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN như sau:
 - a) Lập và thực hiện kế hoạch quản lý vận hành cụm nhà chung cư;
 - b) Xây dựng bộ máy quản lý vận hành và cung cấp nhân sự quản lý vận hành cụm nhà chung cư; kiểm soát quá trình quản lý vận hành theo kế hoạch thông qua bộ phận kiểm soát từ văn phòng quản lý theo định kỳ và thường xuyên tại cụm nhà chung cư;
 - c) Thiết lập, điều chỉnh các quy trình quản lý, vận hành, biểu mẫu phù hợp với đặc điểm của nhà chung cư và vận dụng vào quản lý thực tế tại nhà chung cư;
 - d) Kiểm soát, bảo đảm trật tự, an ninh công cộng, xử lý vệ sinh, môi trường, vận hành hệ thống kỹ thuật (điện, nước, máy bơm nước, máy phát điện, hệ thống thang máy và toàn bộ các hệ thống kỹ thuật thuộc phần sử dụng chung của cụm nhà chung cư...) và các dịch vụ khác của cụm nhà chung cư;
 - e) Chủ động liên hệ, phối hợp làm việc và hỗ trợ Cư dân đăng ký sử dụng dịch vụ về nước sinh hoạt, viễn thông...
 - f) Thay mặt Bên A quản lý, cập nhật, phát hành thông báo phí dịch vụ và tiến hành thu phí dịch vụ, phí tiêu thụ nước... của Chủ Sở Hữu căn hộ/điện tích thương mại

theo định kỳ hàng tháng, đề xuất với Bên A các biện pháp bắt buộc thích hợp khi cần thiết để đảm bảo việc thu các khoản tiền này;

- g) Trích trả phụ cấp cho các thành viên Ban quản trị và Ban kiểm soát cụm nhà chung cư theo quyết định của hội nghị nhà chung cư sau khi khấu trừ các loại thuế theo quy định;
- h) Giám sát công ty bảo trì cơ điện thực hiện việc bảo trì các thiết bị cơ điện hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo kế hoạch đã lập và báo cáo định kỳ cho Bên A;
- i) Quản lý vận hành các hệ thống kỹ thuật tòa nhà; bố trí lịch làm việc của nhân viên kỹ thuật làm việc tại cụm nhà chung cư; giám sát công việc hàng ngày của nhân viên kỹ thuật bao gồm các hạng mục phải kiểm tra cũng như những công việc sửa chữa khác;
- j) Thực hiện việc sửa chữa đơn giản các thiết bị cụm nhà chung cư: nhân công thay bóng đèn, công tắc tại khu vực chung. Để tránh hiểu nhầm, Bên B chỉ chịu chi phí nhân lực sửa chữa đơn giản; Bên A chịu trách nhiệm về phần vật tư, thiết bị, nhân sự thay thế thuộc phạm vi Quỹ bảo trì;
- k) Thay mặt Bên A làm việc với các cơ quan có liên quan và phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện các quy định của pháp luật về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và các phong trào chung;
- l) Đôn đốc, nhắc nhở Cư dân thực hiện nội quy quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư. Nhắc nhở và hỗ trợ Cư dân đăng ký tạm trú, thường trú khi vào sinh sống tại cụm nhà chung cư; tiếp thu ý kiến và giải quyết khiếu nại của Cư dân liên quan đến công tác quản lý vận hành cụm nhà chung cư;
- m) Tổ chức và quản lý phòng sinh hoạt cộng đồng đối với các Cư dân khi sử dụng các tiện ích tại phòng sinh hoạt cộng đồng;
- n) Tổ chức thực tập phòng cháy, chữa cháy nội bộ định kỳ để nâng cao kiến thức, kỹ năng PCCC cho các thành viên trong Đơn vị quản lý vận hành, bộ phận kỹ thuật, lực lượng bảo vệ, bộ phận dịch vụ vệ sinh (và có thể bao gồm cả Cư dân); phối hợp với Bên A lập phương án phòng cháy, chữa cháy định kỳ theo quy định để hướng dẫn Khách hàng, Cư dân cụm nhà chung cư nắm được các bước cần thực hiện khi có tình huống khẩn cấp xảy ra;
- o) Lựa chọn, ký kết Hợp đồng dịch vụ với các nhà thầu có năng lực, có uy tín để cung cấp dịch vụ bảo vệ, dịch vụ duy trì vệ sinh hàng ngày, chăm sóc cây cảnh, xử lý côn trùng... Trước khi ký Hợp đồng dịch vụ, Bên B phải đảm bảo nhà thầu cung cấp dịch vụ phải đáp ứng được yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ; tư vấn cho Bên A lựa chọn và ký hợp đồng với các nhà thầu có năng lực và uy tín cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa khác (nếu có);
- p) Báo cáo tình hình quản lý và các chi phí hoạt động hàng tháng, hàng quý, hàng năm tại hội nghị cụm nhà chung cư;

- q) Định kỳ 06 (sáu) tháng một lần phải báo cáo công khai về công tác quản lý vận hành nhà chung cư với Bên A; báo cáo tình hình quản lý vận hành tại Hội nghị cụm nhà chung cư; lấy ý kiến góp ý của Chủ Sở Hữu/người sử dụng về việc cung cấp dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư theo quy định;
- r) Thông báo bằng văn bản về việc thu, nộp các khoản phí có liên quan; thông báo các yêu cầu, nội dung cần chú ý cho Chủ Sở Hữu/người sử dụng nhà chung cư trong trường hợp xảy ra các tình huống đột xuất như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn; hướng dẫn việc lắp đặt các thiết bị trong phần sở hữu riêng của Khách hàng, Cư dân;
- s) Bên B có trách nhiệm phối hợp với Bên A chuẩn bị các nội dung và tổ chức họp hội nghị cụm nhà chung cư thường niên theo yêu cầu của Bên A;
- t) Bên B có trách nhiệm phối hợp với Bên A hoặc đơn vị có năng lực bảo trì lập kế hoạch bảo trì để báo cáo hội nghị cụm nhà chung cư thông qua;
- u) Phối hợp với Bên A để giải quyết các vấn đề khác có liên quan trong quá trình quản lý vận hành nhà chung cư.
2. Bên B đảm bảo quản lý vận hành và cung cấp các dịch vụ cho cụm nhà chung cư đúng yêu cầu của Bên A với chất lượng tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh, môi trường và phòng chống cháy nổ, phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Bên B đảm bảo dịch vụ cho các Chủ Sở Hữu, người sử dụng đạt tiêu chuẩn khu chung cư cao cấp; và chủ động xây dựng biểu mẫu, quy trình vận hành phù hợp theo từng giai đoạn.
3. Bên B thực hiện công việc quản lý vận hành theo hình thức cung cấp nhân sự Đơn vị quản lý vận hành, kỹ thuật, kiểm soát, điều hành hoạt động cụm nhà chung cư và chỉ thực hiện các công việc theo ủy quyền quản lý của Bên A.
4. Trường hợp Bên B có đủ năng lực thực hiện việc bảo trì phần sở hữu chung của cụm nhà chung cư thì Bên A xem xét, quyết định để ký kết Hợp đồng thuê Bên B thực hiện bảo trì phần sở hữu chung của cụm nhà chung cư.
5. Bên B cam kết sẽ nỗ lực cao nhất để đảm bảo người sử dụng trong Tòa nhà tuân thủ và thực hiện những nghĩa vụ và điều lệ, nội quy của Tòa nhà.

Điều 4. Giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư, thời hạn và phương thức thanh toán phí quản lý vận hành

1. Giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư tạm tính tại thời điểm ký Hợp Đồng này như sau:

Đối tượng Khách hàng	Mức giá chưa bao gồm VAT
Giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư đối với khu căn hộ	² /tháng (theo bảng tính phí tại phụ lục 07) (tính theo diện tích thông thủy của căn hộ)

Giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư đối với khu dịch vụ, thương mại (shophouse)	/m ² /tháng (tính theo diện tích thông thủy)
Khoản phải thu (tạm tính) của Chủ Đầu Tư đối với khu vực tầng hầm (căn cứ theo Thỏa thuận đóng góp và phân chia chi phí ngày 16/04/2022 kí 3 Bên: Bên A, Bên B và Chủ đầu tư)	VNĐ/tháng

Giá dịch vụ quản lý vận hành đối với khu thương mại và tầng hầm là tạm tính.

Tổng mức phí dịch vụ tầng hầm (thuộc sở hữu của Chủ Đầu Tư) nêu trên là mức phí sau khi Chủ Đầu Tư đã phải chi trả các chi phí trực tiếp của diện tích sở hữu riêng này. Ngoài ra, mức phí dịch vụ tầng hầm nêu trên chưa bao gồm chi phí Bên A phải chia sẻ và trả cho Chủ đầu tư là đơn vị đang quản lý vận hành tầng hầm (theo thực tế phát sinh) như điện chiếu sáng tại tầng hầm..căn cứ theo tỷ lệ diện tích sở hữu khu vực hầm của Bên A và Chủ Đầu Tư và / hoặc tỷ lệ phân bổ khác giữa Bên A và Chủ Đầu Tư.

Bên B được quyền chủ động tính toán chi phí vận hành hợp lý và làm việc với Chủ Sở Hữu các khu vực này dưới sự ủy quyền của Bên A để thống nhất mức phí quản lý chính thức, khi đó hai Bên sẽ thống nhất điều chỉnh bằng Phụ lục Hợp Đồng.

Bên A ủy quyền cho Bên B được thu thêm các khoản thu khác tại cụm nhà chung cư như khai thác các dịch vụ công cộng thêm (quảng cáo trong thang máy, máy rút tiền tự động ATM và các khoản thu khác từ kinh doanh các dịch vụ khác thuộc phần sở hữu chung của nhà chung cư, ...) để bù đắp chi phí dịch vụ nhà chung cư nhằm mục đích giảm giá phí dịch vụ quản lý vận hành nhà chung. Bên B sẽ xuất hóa đơn cho các khoản thu này.

Giá dịch vụ tiện ích dành cho “Cư dân sử dụng dịch vụ”:

Đối tượng Khách hàng	Mức giá chưa bao gồm VAT
Giá dịch vụ bể bơi (Trong nhà và ngoài trời)	VNĐ/người sử dụng/tháng (Mức thu để bù đắp chi phí vận hành bể bơi)
Giá dịch vụ BBQ	VNĐ/lần (thời gian 180 phút/lần)

2. Nội dung giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư bao gồm:

Bên B cam kết đảm bảo duy trì Ngân sách hoạt động của cụm chung cư IMPERIA SKY GARDEN theo ngân sách đã được phê duyệt tại Phụ lục 07 đính kèm Hợp Đồng này.

3. Nguyên tắc xác định giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư

- a) Giá dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư quy định tại Khoản 1 Điều này không thay đổi trong 12 tháng, kể từ ngày Hợp Đồng này có hiệu lực;
- c) Nguyên tắc thu phí: Bên B tổ chức thu Phí dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư và xuất hóa đơn cho đối tượng nộp phí, thanh quyết toán chi phí với các nhà thầu phụ, báo cáo Bên A hàng tháng. Trong quá trình thực hiện, Hợp đồng các Nhà thầu phụ cung cấp dịch vụ cho cụm chung cư sẽ được ký kết trên cơ sở Ba Bên: Bên A, Bên B và Nhà thầu cung cấp dịch vụ.
- d) Ngân sách hoạt động hàng năm được Bên B và Bên A thống nhất sau khi Bên A thông qua Hội nghị nhà chung cư được tổ chức hàng năm. Mọi hoạt động chi tiêu sẽ dựa trên ngân sách này.

4. Thời hạn và phương thức thanh toán phí quản lý vận hành cụm nhà chung cư được quy định như sau:

- a) Đối với khu căn hộ:

Bên B thực hiện thu phí quản lý vận hành cụm nhà chung cư (tính theo giá dịch vụ quy định tại Khoản 1 Điều này nhân (x) với diện tích sử dụng của từng căn hộ). Thời hạn thu trong vòng 15 (mười lăm) ngày đầu hàng tháng thông qua phương thức thanh toán bằng tiền mặt Việt Nam đồng hoặc chuyển khoản vào tài khoản hoạt động của cụm nhà chung cư.

- b) Đối với khu dịch vụ, thương mại hoặc các khoản thu tăng thêm khác:

Bên B thực hiện thu phí quản lý vận hành cụm nhà chung cư (tính theo giá dịch vụ quy định tại Khoản 1 Điều này, nhân (x) với diện tích sử dụng dịch vụ, thương mại). Thời hạn thu trong vòng 15 (mười lăm) ngày đầu hàng tháng thông qua phương thức thanh toán bằng tiền mặt Việt Nam đồng hoặc chuyển khoản vào tài khoản hoạt động của cụm chung cư. Trường hợp có điều chỉnh đơn giá phí dịch vụ thì khoản thu này sẽ được điều chỉnh theo thỏa thuận.

5. Không gián đoạn

- 5.1. Bên B đảm bảo rằng nhân viên của mình hoặc nhà thầu phụ có chuyên môn (không làm giới hạn những điều khoản của Hợp Đồng này) sẽ thực hiện dịch vụ một cách chu toàn.
- 5.2. Việc gián đoạn dịch vụ (mà không được quy định trong Điều 3) chỉ được xảy ra khi được sự đồng ý của Bên A và chỉ khi theo ý kiến hợp lý của Bên B, cần thiết phải cải thiện để đảm bảo chất lượng dịch vụ, ngoại trừ trường hợp quy định tại mục “d” khoản 6 Điều 4 của Hợp Đồng này.
- 5.3. Tại bất kỳ thời điểm nào nếu dịch vụ không cung cấp theo cam kết theo quy định tại Điều 3, Bên B phải thực hiện các biện pháp sau mà không mâu thuẫn với quyền lợi và các biện pháp khắc phục khác mà Bên A đưa ra:

- a) Chuẩn bị tất cả các biện pháp cần thiết để thực hiện dịch vụ theo quy định tại Điều 3 trong thời gian sớm nhất và không tính thêm phí.
- b) Cố gắng hết sức để khắc phục và nhanh chóng loại trừ nguyên nhân gây ra tình trạng không thực hiện được.
- c) Nhanh chóng khắc phục việc vi phạm hoặc thực hiện lại bất kỳ dịch vụ nào chưa thực hiện theo yêu cầu của Bên A và không tính phí.

6. Phí quản lý và các chi phí

Bên B được hưởng các khoản Phí quản lý của Đơn vị quản lý, Phí nhân viên và các khoản này đã có trong bản Dự toán ngân sách vận hành đính kèm Hợp Đồng này, cụ thể:

- a) Phí quản lý Savills bao gồm Phí cố định và Phí nhân viên đã bao gồm trong Giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư quy định tại Khoản 1 Điều 4 và Phụ lục 07 của Hợp Đồng này, cụ thể:

Phí quản lý cố định hàng tháng của Bên B sẽ được giữ nguyên trong suốt thời hạn Hợp Đồng này.

- b) Phí Dịch vụ thuê ngoài: Các khoản trả cho các nhà cung ứng dịch vụ khác sẽ được thanh toán theo thực tế, dựa vào Hợp đồng cung cấp dịch vụ. Bên B sẽ đại diện Bên A chỉ trả phí cho các dịch vụ thuê ngoài. Trong trường hợp các nhà cung ứng dịch vụ thuê ngoài có đề xuất tăng phí dịch vụ, Bên B sẽ xem xét, tính toán và có báo cáo đề xuất Bên A nếu cần điều chỉnh. Tuy nhiên, bên B sẽ cố gắng tối đa để giảm thiểu các chi phí phát sinh do việc điều chỉnh giá từ các nhà cung ứng dịch vụ thuê ngoài tại dự án.

- c) Thanh toán Phí quản lý Savills:

Trong vòng 05 (năm) ngày đầu hàng tháng, Bên B sẽ đệ trình hồ sơ thanh toán Phí quản lý và Phí nhân viên của Bên B bao gồm:

- (i) Bảng chấm công nhân viên Bên B làm việc tại tòa nhà
- (ii) Báo cáo công tác vận hành tháng
- (iii) Biên bản nghiệm thu dịch vụ theo mẫu quy định tại Phụ lục 08
- (iv) Giấy đề nghị thanh toán
- (v) Hóa đơn VAT

Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được hồ sơ thanh toán của Bên B, Bên A có trách nhiệm căn cứ vào hồ sơ thanh toán của Bên B và phê duyệt kinh phí tương ứng.

Sau khi được Bên A phê duyệt, Bên B được chủ động trích Phí quản lý cố định, Phí nhân viên trong Tổng số tiền Phí dịch vụ quản lý vận hành Nhà chung cư mà Bên B được Bên A ủy quyền thu của các căn hộ và Phí dịch vụ của phần diện tích thương mại, tầng hầm, Phí trông giữ phương tiện tại tầng hầm (nếu có).

Trong trường hợp tới ngày 15 (mười lăm) hàng tháng mà Bên A vẫn chậm trễ trong việc phê duyệt các khoản thanh toán, Bên B có quyền được chủ động trích Phí quản lý cố định, Phí nhân viên trong Tổng số tiền Phí dịch vụ quản lý vận hành Nhà chung cư mà Bên B được Bên A ủy quyền thu của các căn hộ và Phí dịch vụ của phần diện tích thương mại, tầng hầm, Phí trông giữ phương tiện tại tầng hầm.

- d) Thanh toán chi phí phát sinh cho các nhà thầu dịch vụ và các chi phí phát sinh thường xuyên:

Trong vòng 10 (mười) ngày đầu tháng, Bên B sẽ đệ trình các tờ trình về các chi phí phát sinh phải thanh toán cho các nhà thầu cung cấp dịch vụ tại Nhà chung cư và các chi phí phát sinh thường xuyên khác.

Trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày Bên A nhận được tờ trình của Bên B, Bên A có trách nhiệm căn cứ vào tờ trình của Bên B và phê duyệt kinh phí tương ứng.

Bên B là đơn vị đại diện cho Bên A đứng ra thay mặt chi trả các khoản phí dịch vụ thuê, mua ngoài, vì vậy Bên B chỉ có nghĩa vụ thanh toán cho các nhà thầu dịch vụ các chi phí phát sinh thường xuyên khi tài khoản của Quỹ vận hành có đủ số dư để chi trả. Trường hợp tại thời điểm đến hạn thanh toán cho nhà thầu mà số dư trong tài khoản vận hành của Bên B không đủ để chi trả cho các nhà thầu/dịch vụ cung cấp cho Cụm nhà chung cư, trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán cho các Nhà thầu/Dịch vụ, Bên A sẽ có trách nhiệm bổ sung khoản tiền thiếu hụt để Bên B hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các nhà thầu/dịch vụ khác. Nếu trong 30 (ba mươi) ngày mà Bên A không bổ sung được số tiền còn thiếu, Bên B được quyền dừng cung cấp dịch vụ bằng thông báo trước đó 07 (bảy) ngày.

Bên B có trách nhiệm thu các khoản phí phục vụ công tác vận hành, được nêu tại mục "o", khoản 2 Điều 6 của hợp đồng này. Trường hợp tại thời điểm kết thúc Hợp Đồng, có những khoản phí chưa thu được trong kỳ phát sinh phí/chưa thu được của các căn hộ không sử dụng dẫn đến số dư trong tài khoản vận hành không đủ chi trả cho các khoản chi phí thì Bên B sẽ bàn giao lại cho Bên A và/hoặc đơn vị quản lý mới do Bên A ủy quyền để tiếp tục thu những khoản phí này và chi trả cho các khoản chi phí chưa được thanh toán cho các bên cung cấp dịch vụ.

- e) Thanh toán chi phí phát sinh trường hợp khẩn cấp:

Trong trường hợp khẩn cấp ảnh hưởng đến những dịch vụ thiết yếu hay sự an toàn của toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của cụm nhà chung cư hay của bất kỳ Chủ Sở Hữu/người sử dụng nào, thì Bên B sẽ được quyền tiến hành bất kỳ công việc nào được đánh giá là cần thiết phải làm với điều kiện tổng chi phí không vượt quá [REDACTED] sau khi nhận được chấp thuận

bằng văn bản hoặc email hoặc tin nhắn điện thoại của đại diện được ủy quyền của Bên A. Trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ sau khi xảy ra sự cố khẩn cấp đó, Bên B phải giải trình sự việc bằng văn bản cho Bên A. Đối với các công việc sửa chữa khẩn cấp vượt quá [REDACTED], Bên B phải gửi văn bản giải trình cho Bên A và có được văn bản chấp thuận của Bên A trước khi thực hiện công việc đó. Nếu trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi gửi văn bản mà Bên B không nhận được trả lời từ phía Bên A, thì Bên B được phép cho là Bên A đã đồng ý để Bên B thực hiện công việc theo điều khoản này.

f) Bên B sẽ kết chuyển sổ dư lũy kế của giai đoạn hợp đồng quản lý số 33/2022-PM ký tháng 3/2022 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN và Công ty TNHH Savills Việt Nam vào "Tài khoản hoạt động của cụm nhà chung cư" và có báo cáo thu chi hàng tháng về việc sử dụng "Tài khoản hoạt động của cụm nhà chung cư" này cho Bên A, căn cứ theo quy định tại hợp đồng này.

g) Xuất hóa đơn:

Bên B có trách nhiệm xuất hóa đơn cho Chủ Sở Hữu/người sử dụng nhà chung cư nộp phí cho BQLTN, và cho các dịch vụ phát sinh doanh thu cho Tòa nhà, bao gồm doanh thu từ quảng cáo, cho thuê điểm đặt ATM và các khoản khác (nếu có).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

1. Bên A có các quyền sau đây:

- a) Yêu cầu Bên B thông báo kịp thời, đầy đủ các thông tin về việc thực hiện các công việc đã thỏa thuận trong Hợp Đồng hoặc được ủy quyền;
- b) Được chấm dứt Hợp Đồng theo quy định tại Điều 11 của Hợp Đồng này;
- c) Được áp dụng các chế tài quy định tại Điều 12 của Hợp Đồng này;
- d) Đề xuất những nhân viên của Bên B làm việc không hiệu quả, có thái độ và hành vi gây bức xúc cho Khách hàng, Cư dân để Bên B xử lý kỷ luật đối với nhân viên đó. Mẫu phản ánh nhân viên sẽ được Bên A và Bên B thống nhất trong quá trình thực hiện Hợp Đồng.
- f) Yêu cầu Bên B thay thế đối với các nhân sự mà Bên A thấy rằng hạn chế năng lực, không đủ khả năng đáp ứng yêu cầu của công việc qua những bằng chứng cụ thể chứng minh được sự yếu kém của nhân sự đó. Bên B sẽ có trách nhiệm thay thế nhân sự mới trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A mà Bên B thấy là hợp lý.
- g) Bên A có quyền kiểm tra giám sát Bên B và yêu cầu Bên B khắc phục các yếu kém/chênh lệch trong công tác vận hành (nếu có).
- h) Quyền sở hữu và rủi ro

- i. Bên A đồng ý cung cấp và giao cho Bên B được quyền sử dụng các đồ dùng, thiết bị văn phòng, công cụ để phục vụ cho việc thực hiện dịch vụ và những trang thiết bị văn phòng khác được coi là cần thiết phải cung cấp tại từng thời điểm. Bên B đồng ý rằng những rủi ro do các thiết bị được cung cấp tại từng thời điểm có thể xảy ra với Bên B. Sau khi bàn giao, Bên A không chịu trách nhiệm pháp lý hoặc tổn thương về con người có thể xảy ra do việc sử dụng những thiết bị này.
- ii. Bên B thừa nhận rằng những thiết bị và dụng cụ được Bên A bàn giao cho Bên B để thực hiện dịch vụ hoặc là đối tượng của dịch vụ thuộc về sở hữu của Bên A.
- iii. Quyền sở hữu và rủi ro trong sử dụng các thiết bị và các tài sản khác thuộc Bên B được cung cấp để thực hiện dịch vụ sẽ thuộc về Bên B.
- iv. Bên B thừa nhận rằng Bên A sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thiệt hại gây ra với bất kỳ người nào, kết cấu hoặc mặt bằng của Tòa Nhà mà những thiệt hại xảy ra do nguyên nhân trực tiếp hoặc gián tiếp do sự bất cẩn từ phía Bên B, bao gồm nhưng không giới hạn bởi bất kỳ nhân viên, Nhà thầu phụ, người tư vấn hoặc đại lý của bất cứ thiết bị nào của Bên B.

Bên B không phải là công ty tư vấn các vấn đề về luật. Bên B không chịu trách nhiệm bất kỳ tổn thất nào do các hướng dẫn hay giới thiệu liên quan đến các vấn đề pháp lý.

2. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Phê duyệt kịp thời các công việc bảo trì theo kế hoạch bảo trì được HNNCC thông qua và/hoặc theo đề xuất của Bên B căn cứ theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định của pháp luật. Thanh toán chi phí sửa chữa, bảo trì, thay thế các thiết bị hư hỏng bao gồm chi phí vật tư và nhân công và các chi phí khác thuộc trách nhiệm của Bên A (ngoại trừ các công việc thuộc trách nhiệm của Bên B quy định tại Khoản 2 Điều 3 của Hợp Đồng này) trực tiếp cho bên cung cấp dịch vụ. Nếu các thiết bị hư hỏng do lỗi vận hành của Bên B thì Bên B phải chịu toàn bộ chi phí sửa chữa theo quy trình phối hợp được thống nhất giữa Hai Bên;
- b) Có trách nhiệm phối hợp với Bên B làm việc với các Chủ Sở Hữu chậm thanh toán phí dịch vụ mà trước đó Bên B đã nỗ lực hết sức nhắc nhở nhưng vẫn cố tình không thanh toán.
- c) Cung cấp hồ sơ lưu trữ cụm nhà chung cư và các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật để Bên B thực hiện dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư;
- d) Bố trí cho Bên B phòng làm việc cho Đơn vị quản lý vận hành và chỗ để xe hai bánh cho nhân sự Đơn vị quản lý vận hành, bảo vệ và vệ sinh;

- e) Tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ với Bên B trong quá trình thực hiện Hợp Đồng;
- f) Nhắc nhở Chủ Sở Hữu, người sử dụng cụm nhà chung cư thực hiện các nghĩa vụ có liên quan đến việc quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư theo Hợp Đồng này và theo quy định của pháp luật;
- g) Phối hợp làm việc với Chủ Đầu Tư trong việc đề nghị cung cấp cho Đơn vị quản lý vận hành đầy đủ các hồ sơ tài liệu liên quan đến hệ thống kỹ thuật và cơ sở vật chất của tòa nhà. Phối hợp cùng Bên B trong việc đề nghị thu phí dịch vụ từ mặt bằng diện tích thuộc sở hữu của Chủ Đầu Tư.
- h) Kịp thời phản hồi hoặc phối kết hợp cùng trao đổi với Bên B để đưa ra hướng giải quyết các vấn đề, đặc biệt là các báo cáo mang tính khẩn cấp liên quan đến hoạt động vận hành của tòa nhà.
- i) Cùng Bên B ký Hợp đồng ba (03) bên với các nhà thầu phụ cung cấp dịch vụ tại cụm chung cư IMPERIA SKY GARDEN theo giá trị được xây dựng trong ngân sách đính kèm Hợp Đồng này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

1. Bên B có các quyền sau đây:

- a) Yêu cầu Bên A cung cấp hồ sơ cụm nhà chung cư và các thông tin, tài liệu cần thiết theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư;
- b) Thu phí quản lý vận hành cụm nhà chung cư theo quy định tại Điều 4 của Hợp Đồng này;
- c) Thu tiền nước, phí dịch vụ, tiền phạt,... theo quy định của Thỏa ước tập thể về xử lý vi phạm được thông qua tại HNNCC ngày 18/12/2022; thực hiện xử lý các trường hợp không nộp, chậm nộp theo thỏa thuận trong Hợp Đồng này và theo quy chế quản lý, sử dụng cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN đã được HNNCC thông qua và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- d) Được Bên A uỷ quyền thu các khoản thu khác tại cụm nhà chung cư như khai thác các dịch vụ cộng thêm (quảng cáo thang máy, các khoản thu khác, ...);
- e) Được tạm ngừng cung cấp các dịch vụ: cung cấp nước hoặc đề nghị đơn vị cung cấp điện, nước, năng lượng... cho cụm nhà chung cư tạm ngừng cung cấp các dịch vụ này trong trường hợp Chủ Sở Hữu, người sử dụng cụm nhà chung cư đã được thông báo bằng văn bản đến lần thứ hai yêu cầu nộp phí quản lý vận hành do Bên B thu nhưng vẫn không nộp. Trong trường hợp này, ngoài việc thanh toán các khoản phí chưa thanh toán kể trên, Khách hàng, Cư dân còn phải chịu số tiền phạt căn cứ theo nội quy sử dụng cụm nhà chung cư IMPERIA SKY GARDEN, quy chế tài chính Ban quản trị và các văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có);

- f) Được thể hiện logo/thương hiệu trên các văn bản của Bên B trong việc quản lý vận hành, chăm sóc Khách hàng và được treo bảng hiệu của Bên B tại cụm nhà chung cư sau khi đã được Bên A đồng ý về vị trí, kích thước và hình thức;
- g) Tham gia dự thầu khai thác dịch vụ cụm nhà chung cư (nếu có) theo hình thức mời thầu từ Bên A

2. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Thực hiện đầy đủ và bảo đảm đúng chất lượng các công việc theo quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này, bao gồm cả công việc ủy quyền (nếu có) và hàng tháng, hàng quý, hàng năm gửi báo cáo cho Bên A về tiến độ, kết quả thực hiện;
- b) Kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhân viên trực tiếp thực hiện công việc quản lý vận hành và phải chịu trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại về tài sản, máy móc, thiết bị và dụng cụ xảy ra cho Bên A hoặc bất kỳ bên thứ ba do lỗi chủ quan của nhân viên của Bên B gây ra;
- c) Kiểm tra, giám sát việc quản lý vận hành liên quan đến hoạt động của cụm nhà chung cư bao gồm: thang máy, dụng cụ thiết bị phòng cháy chữa cháy, máy phát điện dự phòng, máy bơm nước và toàn bộ các hệ thống kỹ thuật thuộc phần sử dụng chung của cụm nhà chung cư, vệ sinh, môi trường...;
- d) Cam kết đảm bảo quản lý và vận hành hệ thống kỹ thuật cụm nhà chung cư theo đúng khuyến cáo và hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất hoặc theo thiết kế;
- e) Chậm nhất ngày 05 (năm) hàng tháng phải gửi cho Bên A các báo cáo tình hình hoạt động cụm nhà chung cư của tháng trước liền kề;
- f) Bồi thường thiệt hại nếu vi phạm Hợp Đồng theo mức thiệt hại thực tế phát sinh do lỗi của Bên B; phải chịu trách nhiệm trước Bên A và trước pháp luật về mọi hoạt động do nhân lực của mình thực hiện;
- g) Có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các tài liệu, thiết bị và các tài sản do Bên A trang bị; thay thế trong trường hợp nhân viên của Bên B làm mất mát, hỏng hóc và hoàn trả cho Bên A khi Hợp Đồng chấm dứt trong tình trạng hoạt động tốt (ngoại trừ các hao mòn tự nhiên hoặc các mất mát, hỏng hóc phát sinh trước thời điểm Bên B cung cấp dịch vụ tại Cụm chung cư);
- h) Xem xét xử lý kỷ luật đối với nhân viên làm việc không hiệu quả, có thái độ và hành vi gây bức xúc cho Khách hàng, Cư dân do Bên A đề xuất và thông báo bằng văn bản về trình tự, hình thức xử lý kỷ luật cho Bên A biết;
- i) Được Bên A ủy quyền khai thác các dịch vụ tại cụm nhà chung cư để tăng thêm doanh thu;
- j) Thực hiện tất cả các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh của mình như: đăng ký kinh doanh, đăng ký hành nghề, hoàn thành tất cả các nghĩa vụ thuế;

k) Bàn giao lại cho Bên A toàn bộ hồ sơ quản lý, vận hành cụm nhà chung cư khi chấm dứt Hợp Đồng và tạo điều kiện để đơn vị quản lý, vận hành cụm nhà chung cư tiếp theo tiếp quản công việc theo quy định khi chấm dứt Hợp Đồng này;

l) Áp dụng các chế tài quy định tại Điều 12 của Hợp Đồng này;

m) Bên B sẽ duy trì các báo cáo và sổ sách kế toán liên quan đến tất cả các khoản thu chi sử dụng cho mục đích vận hành quản lý khu vực chung của tòa nhà. Báo cáo thu chi sẽ được đệ trình Bên A muộn nhất vào ngày 20 (hai mươi) của tháng tiếp theo, Bên B sẽ chuẩn bị các báo cáo hàng tháng theo biểu mẫu trong Phụ lục 05 về công việc quản lý vận hành để trình Bên A, bao gồm nội dung như sau:

- Báo cáo những vấn đề liên quan đến hoạt động của cụm chung cư IMPERIA SKY GARDEN; và
- Giải trình về bất kỳ sự khác biệt hoặc những chi phí phát sinh ngoài ngân sách được duyệt nhưng đã được Bên A cho phép chi.
- Báo cáo hàng tháng sẽ được Giám đốc BQLTN của Bên B ký, gửi trực tiếp đến Bên A bằng bản in, không được muộn quá ngày 20 (hai mươi) của tháng tiếp theo.

n) Quản lý chi phí:

Bên B chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi chặt chẽ các khoản chi phí thường xuyên liên quan đến vận hành cụm chung cư theo đúng quy định và Hợp Đồng, đảm bảo hiệu quả, hợp lý, bám sát Kế hoạch đã được thông qua. Thường xuyên báo cáo, đề xuất giải pháp kịp thời xử lý các phát sinh đảm bảo hiệu quả hoạt động vận hành. Trường hợp các chi phí cao hơn Kế hoạch, Bên B cần lập tức có cảnh báo sớm cho Bên A về nguyên nhân, rủi ro tiềm ẩn, và đề xuất phương án giải quyết cũng như giải trình trách nhiệm của mình. Nếu do chủ quan quản lý, Bên B chịu trách nhiệm về khoản chi phí phụ trội này. Nếu do khách quan bất khả kháng, Bên B báo cáo đề xuất phương án giải quyết với Bên A để thông tin đến Cư dân.

Bên B sẽ được ủy quyền giữ quỹ tiền mặt tối đa [REDACTED] (đồng) tại văn phòng BQLTN để chủ động xử lý các trường hợp phát sinh khẩn cấp trong công tác vận hành.

o) Quản lý thu hồi công nợ:

Bằng nỗ lực cao nhất của mình, Bên B chịu trách nhiệm đảm bảo việc thu hồi công nợ từ các Chủ Sở Hữu/người sử dụng, các nhà thầu (nếu có). Tuy nhiên Bên B không cam kết thu đủ phí đối với các trường hợp Chủ Sở Hữu không sử dụng căn hộ, mặc dù Bên B đã áp dụng các hình thức hạn chế dịch vụ theo quy định tại Nội quy Nhà chung cư và thỏa thuận tại điểm (e) khoản 1, Điều 6 của Hợp Đồng này, cũng như không thể liên lạc được bằng mọi hình thức, các chủ hộ có tình trạng không nộp phí với những lý do nằm ngoài sự kiểm soát của Bên B.

Những trường hợp bất khả kháng, Bên B phải có báo cáo chi tiết rõ lý do và được Bên A thông nhất để có biện pháp xử lý riêng;

- p) hợp các hạng mục hệ thống kỹ thuật cần phải bảo trì theo khuyến cáo của nhà sản xuất và quy định của pháp luật nhưng không được thực hiện đúng thời hạn theo đề xuất của Bên B. Bên B có đầy đủ khả năng, quyền hạn, các giấy phép và các chấp thuận cần thiết để cung cấp dịch vụ theo Hợp Đồng này cũng như để ký kết Hợp Đồng này và bất kỳ giấy tờ nào khác cần thiết phải ký kết nhằm cung cấp dịch vụ theo Hợp Đồng này;
- q) Hợp Đồng này sẽ được đại diện có thẩm quyền của Bên B thực hiện;
- r) Hợp Đồng này cấu thành những trách nhiệm chắc chắn, ràng buộc và có hiệu lực đối với Bên B phù hợp với những điều khoản của Hợp Đồng;
- s) Việc cung cấp dịch vụ sẽ được thực hiện theo cách như được quy định trong Hợp Đồng này tại Phụ lục Danh mục quy trình quản lý vận hành, Bên B xác nhận được rằng không có bất kỳ lý do nào khiến dịch vụ không được cung cấp với tiêu chuẩn và cách thức quy định trong Hợp Đồng;
- t) Việc cung cấp dịch vụ và việc Bên A sử dụng dịch vụ sẽ không vi phạm bất cứ quyền nào của bên thứ ba;
- u) Giám sát dịch vụ sẽ do các nhân viên Bên B và nhà thầu phụ có kinh nghiệm, đủ khả năng và được đào tạo thích hợp cung cấp với tất cả các kỹ năng, sự thận trọng và sự chuyên cần. Bên B cũng sẽ đảm nhiệm việc quản lý, giám sát thực hiện công việc của các nhà thầu phụ;
- v) Bên B sẽ thực hiện nhiệm vụ theo Hợp Đồng này với tất cả các kỹ năng, sự thận trọng và chuyên cần, bao gồm nhưng không giới hạn bởi thông lệ trong ngành cũng như phù hợp với Các Quy Trình và Tiêu Chuẩn Nội Bộ đã được Bên B thiết lập phù hợp theo từng giai đoạn;
- w) Bên B đảm bảo rằng tất cả các Hợp đồng cần thiết cho việc thực hiện dịch vụ, bao gồm nhưng không hạn chế các hợp đồng dịch vụ, sẽ được chuyển giao hoặc chuyển nhượng lại hoặc chỉnh sửa có lợi cho Bên A mà không phát sinh chi phí nếu Hợp Đồng này kết thúc vì bất kỳ lý do nào. Bên B sẽ lưu giữ tất cả các Hợp Đồng này và cung cấp cho Bên A một bản sao nếu được Bên A yêu cầu;
- x) Thực hiện quản lý và vận hành toàn bộ thiết bị hệ thống kỹ thuật tòa nhà (danh sách thiết bị, hệ thống kỹ thuật tòa nhà). Tuy nhiên, Bên B không chịu trách nhiệm cho những tổn thất, thiệt hại hoặc mất mát trong trường hợp xảy ra mà không phải do lỗi vận hành hoặc bảo quản của Bên B trên cơ sở các bằng chứng cụ thể có xác nhận của bên thứ ba không bị ảnh hưởng quyền lợi từ sự việc đó, bao gồm cả việc Bên B được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm liên quan trong trường hợp;
- y) Xuất phiếu hóa đơn cho các Chủ Sở Hữu/người sử dụng thanh toán các loại phí dịch vụ vào tài khoản hoạt động nhà chung cư;

- z) Thu phí hàng tháng và các loại phí khác theo yêu cầu của Bên A. Đối với các khoản chưa thu được từ các Chủ Sở Hữu/người sử dụng chưa tới sinh sống tại Tòa nhà tới thời điểm Hai Bên kết thúc Hợp Đồng thì Bên B sẽ bàn giao cho Bên A để kế thừa, tiếp tục thu hồi từ Chủ Sở Hữu/người sử dụng;
- aa) Báo cáo thu chi hàng tháng và toàn bộ công tác quản lý tòa nhà theo quy trình đã được Bên B xây dựng phù hợp với từng giai đoạn;
- bb) Lập báo cáo đột xuất hoặc thường xuyên theo yêu cầu của Bên A, hỗ trợ cho Bên A làm các văn bản, công văn gửi các cơ quan hữu quan (khi cần thiết);
- cc) Bên B tổ chức tập huấn, diễn tập, thực hiện các công tác PCCC và làm việc với các cơ quan liên quan khi đến kiểm tra;
- dd) Có trách nhiệm quản lý, giám sát việc bảo trì và bảo dưỡng đối với hệ thống trang thiết bị kỹ thuật và tài sản như máy phát điện, máy bơm nước, thang máy...;
- ee) Đối với hệ thống thiết bị kỹ thuật tại cụm chung cư theo biên bản bàn giao cho Bên B; nếu chủ quan do lỗi nhân viên Bên B làm hỏng trong quá trình vận hành, Bên B sẽ chịu trách nhiệm sửa chữa và bồi thường khi Bên A mời đơn vị thứ 3 độc lập thuộc lĩnh vực kỹ thuật định giá, giám định về giá trị của từng hạng mục thiết bị kỹ thuật tính đến thời điểm bàn giao chính thức cho Bên B.
- ff) Quản lý các nhà thầu phụ: chịu trách nhiệm lựa chọn, đề xuất các nhà thầu phụ cung cấp các dịch vụ cần thiết, ký Hợp đồng giữa các bên để làm căn cứ thực hiện. Giám sát, đánh giá chất lượng dịch vụ do các nhà thầu phụ trong quá trình thực hiện, xử lý vi phạm kịp thời để hạn chế thiệt hại cho Cư dân.
- gg) Bên B sẽ cung cấp, chịu trách nhiệm về chất lượng các báo cáo liên quan đến nhiệm vụ quản lý và điều hành cụm chung cư, bao gồm giám sát việc bảo trì của các nhà thầu.

Báo cáo vận hành hoạt động hàng tháng: được cung cấp vào 05 (năm) ngày đầu của tháng tiếp theo và có thể được gia hạn nhưng không muộn hơn ngày thứ 15 (mười lăm) của tháng tiếp theo bao gồm các nội dung sau:

- Các hoạt động đã thực hiện.
- Kiểm tra chung cư/báo cáo hư hỏng.
- Phản hồi của Cư dân trong tháng và tình hình giải quyết các phản hồi đó.

Báo cáo thu chi hàng tháng: Được cung cấp muộn nhất vào ngày thứ 20 (hai mươi) của tháng tiếp theo bao gồm các nội dung sau:

- Số liệu thu chi liên quan đến hoạt động của tòa nhà;
- Tình hình thu phí dịch vụ;
- Các khoản chênh lệch ngân sách;
- Chi phí bất thường;

Báo cáo hàng năm: được đưa ra chậm nhất vào ngày 31 tháng 1 của năm tiếp theo

- Các biện pháp bảo dưỡng định kỳ và xem xét lại tính hiệu quả của nó;
- Đưa ra các đề xuất liên quan đến việc điều chỉnh phí dịch vụ, và các bước tiến hành áp dụng để Bên A phê chuẩn.

Điều 7. Bố trí sử dụng nhân viên quản lý cụm nhà chung cư

1. Bên B có quyền bố trí hoặc chuyển bất kỳ nhân viên nào đang làm việc cho Bên B tại cụm nhà chung cư khi cần thiết, nhưng phải đảm bảo không gây trở ngại cho việc quản lý cụm nhà chung cư. Trường hợp thay các vị trí chủ chốt thuộc quản lý vận hành tòa nhà thì phải thông báo bằng văn bản cho Bên A biết.

2. Trong trường hợp nhân viên của Bên B (kể cả vị trí Giám đốc BQLTN) không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định trong Hợp Đồng này, thì Bên B sẽ tiến hành kiểm tra, nếu không hoàn thành nhiệm vụ sẽ thay thế người khác và có trách nhiệm thông báo lại cho Bên A biết.

3. Quy định thời gian làm việc của các bộ phận thuộc BQLTN như sau:

Nhân sự làm việc tại Văn phòng BQLTN của Bên B làm việc toàn thời gian tại tòa nhà là 44 giờ/tuần (5,5 ngày), nghỉ tuần 1,5 ngày/tuần, các nhân sự Bên B được phân công thời gian làm việc đảm bảo hoàn thành công việc quản lý vận hành như sau:

a) Văn phòng BQLTN:

- Buổi sáng từ 08 giờ 00 đến 12 giờ 00;
- Buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 30;

Áp dụng với tất cả các ngày trong tuần (trừ chiều thứ Bảy, Chủ nhật và ngày nghỉ lễ, Tết).

b) Đối với Bộ phận Lễ tân

Làm việc 48 giờ/tuần (06 ngày), nghỉ 1 ngày/tuần. Ngày nghỉ có thể là ngày trong tuần và do Trưởng bộ phận sắp xếp

- Ca 1: từ 07 giờ 00 đến 15 giờ 00; nghỉ giữa ca 30 phút;
- Ca 2: từ 14 giờ 00 đến 22 giờ 00; nghỉ giữa ca 30 phút;

c) Đối với Bộ phận kỹ thuật:

Phân ca làm việc đảm bảo trực 24/24. Thời giờ làm việc của nhân viên là 48 giờ/tuần (06 ngày), nghỉ 1 ngày/tuần. Ngày nghỉ có thể là ngày trong tuần và do Trưởng bộ phận sắp xếp.

Trực 24/24h (hàng ngày, kể cả ngày lễ, Tết).

- Ca 1: từ 06 giờ 00 đến 14 giờ 00;
- Ca 2: từ 14 giờ 00 đến 22 giờ 00;
- Ca 3: từ 22 giờ 00 đến 06 giờ 00 sáng ngày hôm sau;

Nghỉ giữa ca: 30 phút đối với ca ngày, 45 phút đối với ca đêm.

d) Đối với Bộ phận dịch vụ Bể bơi:

Làm việc 48 giờ/tuần (06 ngày), nghỉ 01 ngày/tuần. Ngày nghỉ có thể là ngày trong tuần và do Trường bộ phận sắp xếp

- Ca 1: từ 06 giờ 00 đến 14 giờ 00;

- Ca 2: từ 14 giờ 00 đến 22 giờ 00;

Bể bơi có thể đóng cửa vào các ngày nghỉ lễ Tết và các ngày bảo trì định kỳ theo lịch hoặc vì các lý do khách quan khác Bên B sẽ trình và được Bên A phê duyệt (Đối với việc đóng cửa dài ngày vì lý do khách quan, Bên B sẽ gửi thông báo tới toàn thể Cư dân).

e) Đối với Bộ phận Thư viện:

Làm việc 48 giờ/tuần (06 ngày), nghỉ 1 ngày/tuần. Ngày nghỉ vào ngày thứ Ba hàng tuần hoặc có thể là ngày khác do BQLTN sắp xếp

- Ca 1: từ 09 giờ 00 đến 12 giờ 00;

- Ca 2: từ 15 giờ 00 đến 20 giờ 00;

Thư viện có thể đóng cửa vào các ngày nghỉ lễ Tết hoặc vì các lý do khách quan khác Bên B sẽ trình và được Bên A phê duyệt (Đối với việc đóng cửa dài ngày vì lý do khách quan, Bên B sẽ gửi thông báo tới toàn thể Cư dân).

Bên B chủ động điều phối nhân sự trực dịch vụ theo thời gian hoạt động của các dịch vụ tiện ích phù hợp tại từng thời điểm.

- f) Trường hợp nhân viên Bên B cần thiết phải làm thêm giờ theo yêu cầu công việc thì nhân viên Bên B sẽ được trả lương làm thêm giờ theo quy định của Luật Lao động hiện hành.
- g) Đối với các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của nhà nước thì Bên B phải bố trí nhân sự trực các bộ phận để giải quyết các sự cố, sự việc phát sinh đối với công việc quản lý, vận hành cụm nhà chung cư. Lịch trực do Bên B lập và phải được gửi trước cho Bên A ít nhất 05 (năm) ngày trước ngày nghỉ lễ, Tết.
- h) Nhân viên của Bên B được nghỉ phép (hưởng lương) theo quy định của Luật lao động. Trường hợp một số nhân sự do đặc thù của công việc không thể bố trí nghỉ phép, sẽ được tính nghỉ phép bù sang quý I năm kế tiếp, tối đa 03 (ba) ngày phép.
- i) Đối với các nhà thầu dịch vụ, bao gồm nhưng không giới hạn: bảo vệ, vệ sinh, chăm sóc cây xanh, diệt côn trùng, vận chuyển thu gom rác thải sinh hoạt... thực hiện theo Hợp đồng 03 bên ký với Bên A và Bên B. Bên B có nghĩa vụ đảm bảo hợp lý phục vụ công việc quản lý, vận hành cụm nhà chung cư.

Khi có thay đổi về thời gian làm việc của các bộ phận thuộc BQLTN, Bên B sẽ thông báo cho Bên A bằng văn bản.

Điều 8. Thanh toán kinh phí thuộc trách nhiệm chi trả của Bên A

1. Trước 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hết hạn Hợp đồng, trong trường hợp Bên B được lựa chọn tiếp tục gia hạn Hợp Đồng, Bên B phải gửi cho Bên A dự kiến kế hoạch ngân sách

phục vụ cho việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư, bao gồm các khoản dự kiến thu từ dịch vụ quản lý vận hành đối với khu căn hộ, khu thương mại và dịch vụ khác kèm theo (nếu có); các khoản dự kiến chỉ cho việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư, các khoản chi thuộc trách nhiệm chi trả của Bên B và các khoản chi thuộc trách nhiệm chi trả của Bên A.

2. Bên A có trách nhiệm thanh toán cho các nhà thầu dịch vụ như bảo trì, sửa chữa hư hỏng trang thiết bị và các khoản tương tự thuộc trách nhiệm thanh toán của Bên A.

Điều 9. Phương thức phối hợp giữa Bên A và Bên B

1. Trách nhiệm của Bên A:

- a) Là đại diện cho các Chủ Sở Hữu, người sử dụng hợp pháp cụm nhà chung cư ký kết Hợp đồng dịch vụ quản lý vận hành với Bên B để thực hiện công việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng này;
- b) Quản lý Quỹ bảo trì phần sở hữu chung của cụm nhà chung cư theo quy định của pháp luật; quản lý quỹ phục vụ lợi ích chung của Cư dân cụm nhà chung cư (nếu có) để phục vụ chi trả cho các mục đích bảo trì, các mục đích công cộng khác;
- c) Đại diện cho Cư dân để làm việc với các tổ chức, cơ quan chức năng theo yêu cầu hoặc theo quy định của pháp luật;
- d) Xem xét, thống nhất kế hoạch quản lý vận hành và các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của Bên A. Ký kết Hợp đồng với nhà thầu ngoài phạm vi của Bên B như bảo trì, sửa chữa...;
- e) Chi trả các khoản chi phí liên quan đến hoạt động vận hành của cụm nhà chung cư ngoài phạm vi chi trả của Bên B như mua sắm tài sản, trang thiết bị; việc bảo trì, cải tạo nâng cấp...;
- f) Cử đại diện để phối hợp chặt chẽ với Bên B trong việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư theo đúng các quy trình quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng dịch vụ.
- g) Thanh toán cho Bên B khoản thiếu hụt được nêu tại mục “d” khoản 6 Điều 4 của Hợp đồng này.

2. Quỹ bảo trì

- a) Bên A sẽ duy trì Quỹ bảo trì sau khi tiếp nhận từ Chủ Đầu Tư nhằm mục đích dự phòng cho những chi phí và phí tổn bất thường cho cụm chung cư. Khi cần thiết yêu cầu khoản tiền bổ sung để đáp ứng các chi phí và phí tổn bất thường trong công việc bảo trì, Bên B phải có yêu cầu bằng văn bản gửi đến Bên A, trong đó nêu rõ lý do của việc yêu cầu thêm tiền bổ sung và đưa ra dự toán thực hiện những công việc này. Bên A theo ý kiến riêng của mình có thể (nhưng không bắt buộc phải) phê chuẩn việc cấp thêm chi phí và cung cấp tiền bổ sung này cho Bên B.

- b) Bên A có quyền xem xét và đưa ra quyết định sẽ trích Quỹ bảo trì để trả cho các khoản chi phí bảo trì và chi phí bất thường; hoặc yêu cầu các Chủ Sở Hữu đóng thêm theo tính toán của Bên B.
- c) Định kỳ hàng năm, Bên B sẽ lập kế hoạch bảo trì tòa nhà căn cứ theo tình hình thực tế tại từng thời điểm, đề xuất Kế hoạch sử dụng Quỹ bảo trì đúng theo quy định để Bên A thông qua Hội nghị nhà chung cư. Để làm rõ, Bên B có trách nhiệm tư vấn, đề xuất các hạng mục bảo trì nhà chung cư, Bên A có trách nhiệm phê duyệt các hạng mục theo kế hoạch bảo trì và thuyết trình kế hoạch tại Hội nghị nhà chung cư để được thông qua/hoặc các hạng mục bảo trì phát sinh căn cứ theo đề xuất hợp lý của Bên B.
- d) Quỹ bảo trì chỉ được sử dụng theo đúng mục đích và theo các quy định pháp lý hiện hành của Việt Nam.

Điều 10. Thời hạn thực hiện Hợp Đồng

- 1. Thời hạn Hợp Đồng này là 01 (một) năm từ 16/4/2023 đến hết ngày 15/4/2024.
- 2. Trước khi hết thời hạn Hợp Đồng tối thiểu 60 (sáu mươi) ngày, Bên B gửi đề xuất gia hạn Hợp Đồng cho Bên A; nếu sau 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày Bên A nhận được văn bản đề xuất gia hạn của Bên B mà Bên A không có ý kiến bằng văn bản thì Hợp Đồng sẽ được tự động gia hạn bằng với thời hạn của Hợp Đồng quy định tại Khoản 1 Điều này.
- 3. Trong thời gian chậm nhất 60 (sáu mươi) ngày trước khi Hợp Đồng hết hạn, Hai Bên sẽ tiến hành trao đổi, bàn bạc thống nhất mức phí dịch vụ cho năm quản lý tiếp theo, nếu không thống nhất được hai bên sẽ tiến hành thanh lý Hợp Đồng sau khi Hợp Đồng này hết hiệu lực.

Điều 11. Chấm dứt Hợp Đồng và đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn

- 1. Hợp Đồng này chấm dứt khi có một trong các trường hợp sau đây:
 - a) Hết hạn Hợp Đồng mà các bên nhất trí không gia hạn Hợp Đồng;
 - b) Một trong hai bên bị phá sản hoặc giải thể hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - c) Do sự kiện bất khả kháng nhưng không khắc phục được trong thời hạn 06 (sáu) tháng liên tục.
 - f) Bất kỳ bên nào, tại mọi thời điểm có thể kết thúc Hợp Đồng này bằng văn bản thông báo, khi tòa án đưa ra chỉ thị rằng bên kia hoặc công ty mẹ giải tán hoặc giải thể.
 - g) Bất kỳ bên nào, tại mọi thời điểm có thể kết thúc Hợp Đồng này bằng văn bản thông báo trước tối thiểu 30 (ba mươi) ngày làm việc, nếu bên kia vi phạm bất kỳ trách nhiệm theo các điều khoản của Hợp Đồng này và nếu:

i. Vi phạm này có khả năng khắc phục và bên vi phạm không khắc phục trong thời gian 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày bên kia gửi thông báo chỉ rõ vi phạm và biện pháp khắc phục; hoặc;

ii. Vi phạm không thể khắc phục được.

2. Bên A được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng khi Bên B có một trong các vi phạm sau đây:

- a) Vi phạm nghĩa vụ quy định tại Khoản 2 Điều 6 của Hợp Đồng này và gây thiệt hại cho Bên A;
- b) Tăng mức giá dịch vụ quản lý vận hành cụm nhà chung cư không theo quy định tại Điều 4 của Hợp Đồng này hoặc thay đổi việc thực hiện các điều khoản trong Hợp Đồng này nhưng không được sự đồng ý của Bên A;
- c) Chuyển nhượng Hợp Đồng này hoặc giao việc quản lý, vận hành cụm nhà chung cư cho bất kỳ bên thứ ba nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A;
- d) Không khắc phục các vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng này trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên A;
- e) Bị phá sản hoặc bị giải thể hoặc bị chấm dứt hoạt động;

Bên A không được tự ý đơn phương chấm dứt Hợp Đồng ngoài các trường hợp quy định tại Khoản này; nếu tự ý đơn phương chấm dứt Hợp Đồng thì Bên A phải bồi thường theo quy định của Hợp Đồng này.

3. Bên B được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng khi Bên A có một trong các vi phạm sau đây:

- a) Không thanh toán đầy đủ các khoản tiền đến hạn cho Bên B theo Hợp Đồng này, theo nội dung tại khoản “d” mục 6 Điều 4 của Hợp Đồng này.
- b) Không cung cấp hồ sơ cụm nhà chung cư và các thông tin, tài liệu, giấy tờ pháp lý cần thiết theo quy định của pháp luật để Bên B thực hiện công việc quản lý vận hành cụm nhà chung cư;

Bên B không được tự ý đơn phương chấm dứt Hợp Đồng ngoài các trường hợp quy định tại Khoản này; nếu tự ý đơn phương chấm dứt Hợp Đồng thì Bên B phải bồi thường theo quy định của Hợp Đồng này.

4. Bàn giao khi chấm dứt Hợp Đồng:

- a) Trước khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực ít nhất 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo chấm dứt Hợp Đồng, hai bên có trách nhiệm thảo luận và xác định giá trị quyết toán Hợp Đồng.
- b) Trước khi Hợp Đồng chấm dứt hiệu lực ít nhất 15 (mười lăm) ngày, Bên A phải thanh toán cho Bên B các khoản tiền còn lại theo biên bản quyết toán (nếu có) trong thời hạn 05 (năm) ngày tiếp theo;

- c) Trong thời gian 15 (mười lăm) ngày trước ngày chấm dứt Hợp Đồng, Bên B phải bàn giao cho Bên A toàn bộ tài sản theo đúng hiện trạng của Bên A, ngoại trừ những hao hụt, khấu hao tự nhiên, sổ sách kế toán Hợp Đồng và số liệu công nợ (bằng file mềm và bản cứng), hồ sơ cụm nhà chung cư, các thông tin Khách hàng/Cư dân ... và các tài liệu, tài sản khác (nếu có) thuộc quyền sở hữu của Bên A;
- d) Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày trước ngày Hợp Đồng hết hiệu lực, Bên A có trách nhiệm bố trí nhân sự tiếp nhận bàn giao công tác vận hành và nghĩa vụ kế thừa tất cả các Hợp đồng với nhà thầu phụ mà đã ký kết Hợp đồng 3 Bên trước đó vẫn đang duy trì cung cấp dịch vụ tại CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN (nếu có). Bên B không phải chịu trách nhiệm nếu đến ngày Hợp Đồng này hết hiệu lực mà Bên A vẫn không tiếp nhận bàn giao.
- e) Không giới hạn bởi các nội dung đã nêu trên, Bên B sẽ giúp đỡ hợp lý cho Bên A hoặc một pháp nhân do Bên A chỉ định trong trường hợp cần thiết để có thể thực hiện được việc chuyển giao dịch vụ đúng theo yêu cầu.
- f) Bàn giao tài liệu, hồ sơ, sổ sách, số liệu, thông tin cá nhân của các Chủ Sở Hữu/người sử dụng trong tòa nhà;
- g) Bàn giao tất cả các tài sản, tài liệu liên quan trong thời gian 15 (mười lăm) ngày, trước ngày chấm dứt Hợp Đồng, hai bên có trách nhiệm thảo luận và xác định giá trị quyết toán Hợp Đồng.
- h) Trong thời hạn 05 (năm) ngày, kể từ ngày Bên B hoàn thành nghĩa vụ báo cáo, bàn giao số liệu, bàn giao tài sản và Hai Bên đã ký thỏa thuận thanh lý Hợp Đồng này, Bên A phải thanh toán cho Bên B các khoản tiền còn lại theo biên bản quyết toán (nếu có).

Điều 12. Vi phạm Hợp Đồng

Trong quá trình thực hiện Hợp Đồng, nếu Bên B vi phạm các điều khoản quy định trong Hợp Đồng:

- a) Bên B vi phạm lần thứ nhất: Bên A có quyền nhắc nhở và yêu cầu khắc phục.
- b) Trường hợp Bên B vi phạm Hợp Đồng lần thứ hai, không đảm bảo chất lượng dịch vụ, Bên A tiếp tục yêu cầu khắc phục.
- c) Trường hợp Bên B vi phạm Hợp Đồng (căn cứ vào các biên bản đánh giá chất lượng dịch vụ quản lý vận hành ở phụ lục 8) làm ảnh hưởng chất lượng dịch vụ và Bên A đã nhắc nhở 02 (hai) lần, mà Bên B không khắc phục được và không có giải trình thỏa đáng thì Bên A có quyền lập biên bản và phạt Bên B số tiền tối đa tương ứng với 08% (tám phần trăm) phí quản lý tháng cố định của Bên B, không bao gồm Phí lương nhân viên.

Điều 13. Trách nhiệm sau khi chấm dứt Hợp Đồng

1. Bên A không được quyền sử dụng các biểu mẫu và quy trình quản lý, biểu mẫu do Bên B thiết lập, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên B.
2. Bên B không được phép sử dụng thông tin Khách hàng, Cư dân phục vụ mục đích kinh doanh của Bên B.
3. Bên B phải bàn giao toàn bộ tài sản, số liệu sổ sách cho Bên A trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày chấm dứt Hợp Đồng để Bên A tiếp tục quản lý vận hành chung cư một cách liên tục và không ảnh hưởng đến sinh hoạt của Cư dân. Nếu vi phạm quy định này thì Bên B sẽ chịu bồi thường thiệt hại cho Bên A.

Điều 14. Sự kiện bất khả kháng

1. Các trường hợp sau đây được coi là sự kiện bất khả kháng:
 - a) Do chiến tranh hoặc do thiên tai hoặc do thay đổi chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam;
 - b) Do phải thực hiện quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc các trường hợp khác do pháp luật quy định;
 - c) Do tai nạn, ốm đau thuộc diện phải đi cấp cứu tại cơ sở y tế đối với cá nhân là đại diện của Bên A và Bên B

2. Thông báo tình trạng bất khả kháng:

- a) Khi xuất hiện một trong các trường hợp bất khả kháng theo thỏa thuận tại Khoản 1 Điều này thì bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng phải thông báo bằng văn bản hoặc thông báo trực tiếp cho bên còn lại biết trong thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày xảy ra trường hợp bất khả kháng (nếu có giấy tờ chứng minh về lý do bất khả kháng thì phải xuất trình giấy tờ này);
- b) Bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng không thực hiện được nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng và cũng không phải là cơ sở để chấm dứt Hợp Đồng này;
- c) Bên bị tác động bởi trường hợp bất khả kháng phải gửi thông báo cho bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng;
- d) Các bên phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ khi điều kiện bất khả kháng không còn;
- e) Nếu sự kiện bất khả kháng xảy ra trong 03 (ba) tháng liên tục nhưng không khắc phục được thì Hợp Đồng đương nhiên hết hiệu lực, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

3. Trách nhiệm của các bên trong trường hợp bất khả kháng:

Việc thực hiện các nghĩa vụ có liên quan theo Hợp Đồng của các bên sẽ được tạm dừng trong thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng. Các bên sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ của mình sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, trừ trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều này.

Điều 15. Khai thác, cung cấp dịch vụ phụ**1. Bên A có quyền và trách nhiệm sau đây:**

Trong thời hạn Hợp Đồng này, Bên A ủy quyền cho Bên B tìm kiếm khai thác kinh doanh các dịch vụ thuộc quyền sở hữu chung của cụm nhà chung cư như thu phí quảng cáo, bảng hiệu, khai thác mặt bằng trống, các dịch vụ khác.... Việc khai thác này phải đảm bảo không được làm ảnh hưởng đến công tác quản lý vận hành cụm nhà chung cư của Bên B, mỹ quan, môi trường và trật tự công cộng tại cụm nhà chung cư.

2. Bên B có quyền và trách nhiệm sau đây:

- a) Theo sự ủy quyền của Bên A, được quyền tìm kiếm đối tác và quản lý việc khai thác, lắp đặt quảng cáo, bảng hiệu và các dịch vụ khác nhằm mục đích gia tăng nguồn thu cho cụm nhà chung cư.
- b) Được quyền tham gia dự thầu khai thác dịch vụ cụm nhà chung cư (nếu có) theo chỉ định hoặc mời thầu từ Bên A.

Điều 16. Kiểm toán và Kiểm tra

1. Bên B lưu giữ đầy đủ và chính xác các số liệu, sổ sách kế toán và chứng từ gốc liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ và tất cả các hoạt động khác của Bên B theo Hợp Đồng này. Hồ sơ và sổ sách kế toán này phải được lưu giữ riêng khỏi những hồ sơ và sổ sách kế toán khác của Bên B.
2. Bên B đồng ý Bên A và/hoặc đại diện do Bên A ủy quyền kiểm tra cụm chung cư cũng như sổ liệu, sổ sách kế toán và chứng từ gốc do Bên B lưu trữ theo trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bên A (đồng thời Bên A có quyền sao chép những hồ sơ này). Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện Bên B không thực hiện đúng trách nhiệm của mình theo Hợp Đồng, Bên B phải nhanh chóng khắc phục nguyên nhân gây ra việc không tuân thủ này (không liên quan đến các biện pháp khắc phục khác của Bên A), theo yêu cầu của Bên A và bằng chi phí của Bên B.
3. Trong trường hợp cần thiết, hai bên sẽ mời công ty có thẩm quyền thực hiện công việc kiểm toán và chi phí kiểm toán sẽ do Bên A chi trả, hoặc sử dụng kết dư của ngân sách vận hành (nếu có)

Điều 17. Tuân thủ pháp luật

Bên B cam đoan với Bên A sẽ tuân thủ tất cả các quy định và pháp luật Việt Nam trong việc cung cấp Dịch vụ và các hoạt động liên quan đến Hợp Đồng này.

Điều 18. Khước từ

Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản của các bên, nếu không việc thực thi hoặc trì hoãn việc thực thi bất cứ biện pháp khắc phục theo Hợp Đồng này hay theo quy

định của pháp luật thì không bị coi là đã khước từ biện pháp khắc phục này. Việc thực thi hay thực thi một phần khắc phục nào đó sẽ không được ảnh hưởng việc thực thi nốt biện pháp khắc phục này hay việc thực thi biện pháp khắc phục khác.

Điều 19: Chuyển nhượng, chuyển giao, Hợp đồng phụ, thừa kế

1. Bên B không có quyền chuyển nhượng hoặc chuyển giao bất kỳ hoặc tất cả quyền, lợi ích và trách nhiệm của mình ngoại trừ được quy định trong Hợp Đồng này.
2. Đối với các Hợp đồng thầu phụ và các Hợp đồng khai thác sẽ tiến hành ký Hợp đồng ba bên giữa Bên A, Bên B và Bên cung cấp Dịch vụ, với điều kiện là tất cả các nhà thầu cung cấp dịch vụ phải có tính chuyên nghiệp và có tiêu chuẩn chuyên môn cần thiết.

Điều 20. Sự thiệt hại tài sản

Bên B sẽ chịu trách nhiệm cho tất cả thiệt hại gây ra bởi chính Bên B, nhân viên của Bên B đối với tài sản của Bên A do sự sơ suất của mình, nhân viên, các đại lý của mình gây ra.

Bên A luôn nỗ lực để giảm thiểu tối đa mọi tổn thất khi xảy ra sự cố gây thiệt hại, Bên B sẽ bồi hoàn cho Bên A mọi tổn thất, thiệt hại, phí tổn hợp lý mà Bên A phải chịu thiệt hại phát sinh trực tiếp từ lỗi của Bên B do vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này, và/hoặc do các hành động bất cẩn của /nhân viên Bên B gây ra.

Bất cứ quy định trái ngược với các điều khoản được nêu trong Hợp Đồng này, và/hoặc trách nhiệm của Bên B liên quan đến Hợp Đồng này, cho dù trách nhiệm phát sinh như thế nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở trách nhiệm phát sinh do lỗi vi phạm Hợp Đồng, phát sinh do phải bồi thường, hoặc do vi phạm nghĩa vụ luật định) sẽ được giới hạn trong phạm vi Phí quản lý mà Bên B nhận theo Hợp Đồng này, với điều kiện là quy định này sẽ không ngoại trừ hay giới hạn trách nhiệm nào của Bên B đối với tính mạng hay thương tích cá nhân gây ra do sự bất cẩn của Bên B.

Để tránh nhầm lẫn, Bên B sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường (kể cả do bất cẩn), vi phạm Hợp Đồng, vi phạm nghĩa vụ luật định hoặc trách nhiệm nào khác do, theo và/hoặc phát sinh từ hay liên quan đến Hợp Đồng này trong trường hợp tổn thất hay thiệt hại đó mang tính hệ quả, gián tiếp, đặc biệt hay mang tính trừng phạt. Bên B sẽ duy trì trong thời hạn của Hợp Đồng bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp với số tiền được bảo hiểm tối thiểu không thấp hơn [REDACTED] để bảo hiểm tất cả các yêu cầu thanh toán có thể phát sinh đối với Bên B. Bên B sẽ gửi bản sao chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho Bên A.

Điều 21. Giới hạn của Trách nhiệm

1. Không bên nào phải chịu trách nhiệm về những tổn thất lợi nhuận (trừ các khoản phí, chi phí hoặc khoản phải trả), tổn thất kinh doanh hoặc danh tiếng, hoặc bất kỳ trường hợp đặc biệt nào, gián tiếp hoặc do hậu quả của sự thiệt hại (bao gồm

cả kết quả của hành động do bên thứ ba gây ra), trừ khi không có điều khoản nào trong Hợp Đồng này sẽ loại trừ hoặc hạn chế trách nhiệm pháp lý mà bất kỳ bên nào có thể có đối với (i) từ vong hoặc thương tích cá nhân phát sinh từ sự cầu thả, (ii) giả mạo gian lận hoặc bất kỳ khoản nợ nào khác không thể bị hạn chế hoặc loại trừ theo luật.

2. Bên B sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào do Bên A nhận được thông tin, dữ liệu hoặc thông tin liên lạc do Bên B cung cấp hoặc gửi qua đường điện tử, cho dù đó không phải là lỗi của Bên B khi những thông tin dữ liệu liên quan này bị lỗi hoặc sửa đổi trong quá trình cung cấp hoặc gửi qua hình thức điện tử. Bên A sẽ phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng bất kỳ tài liệu do Bên A cung cấp hoặc gửi cho Bên B bằng bất kỳ phương tiện điện tử và/hoặc bằng đĩa máy tính, và những hình thức khác phải không có virus

Theo các Khoản 1 và 2 trách nhiệm của Bên B trong Hợp Đồng, hành vi vi phạm (bao gồm cả sơ suất hoặc vi phạm nghĩa vụ pháp lý), trình bày sai, bồi thường hoặc bằng cách khác phát sinh liên quan đến việc thực hiện hoặc dự kiến thực hiện theo Hợp Đồng này, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, sẽ được giới hạn trong khoản phí Quản lý cố định hàng tháng mà Bên B nhận được.

Điều 22. Tính bảo mật

Bên A và/hoặc Bên B trong suốt và sau Thời Hạn Hợp Đồng, sẽ không tiết lộ hoặc để lộ bất cứ nội dung, thông tin nào liên quan đến Hợp Đồng này hoặc các hoạt động được thực hiện theo Hợp Đồng này cho bất kỳ bên thứ ba nào (được gọi là “Thông Tin Bảo Mật”) ngoại trừ khi thực hiện một cách hợp lý và hợp pháp các trách nhiệm và nghĩa vụ đề cập trong Hợp Đồng này hoặc được yêu cầu thực hiện theo cơ quan có thẩm quyền. Tuy nhiên, Điều Khoản này sẽ không được áp dụng cho những thông tin sau:

Thông tin được phổ biến rộng rãi, không phải từ việc tiết lộ do vi phạm Điều Khoản này; Thông tin đã được biết trước khi Bên A và/hoặc Bên B tiết lộ; và/hoặc Thông tin có được một cách hợp pháp từ bên thứ ba mà không bị giới hạn việc tiết lộ.

Tất cả tài liệu liên quan đến Thông Tin Bảo Mật sẽ thuộc quyền sở hữu của bên cung cấp thông tin trong suốt Thời Hạn Hiệu Lực của Hợp Đồng. Tất cả Thông Tin Bảo Mật bằng bất kỳ hình thức nào cùng với bất kỳ bản sao sẽ được trao trả ngay lập tức cho bên kia khi được yêu cầu. Trong trường hợp Hợp Đồng hết hiệu lực hoặc chấm dứt Hợp Đồng, mỗi bên có quyền ra quyết định bằng văn bản cho bên kia hủy các tài liệu đã cung cấp thuộc quyền sở hữu của mình. Nếu bên nào tiết lộ thông tin bảo mật dưới bất kỳ hình thức nào thì bên kia sẽ có quyền yêu cầu bồi thường do việc tiết lộ thông tin gây ra.

Điều 23. Chồng hối lộ

Hai bên nghiêm chỉnh chấp hành tất cả các điều luật hiện hành. Bất kỳ các khoản thanh toán nào từ phía Bên B hoặc Bên A, hoặc đại diện của các Bên dưới mọi hình thức

khác nhau không được thể hiện rõ trong văn bản Hợp Đồng này đều có thể ảnh hưởng tới danh tiếng của hai bên, và đều được coi là hành vi hối lộ và tuyệt đối bị nghiêm cấm.

Điều 24. Các phụ lục Hợp Đồng

Các bên thống nhất các tài liệu sau đây là phụ lục không thể tách rời của Hợp Đồng này:

Phần chính của Hợp Đồng này bao gồm tất cả điều khoản và điều kiện quy định tại bản Hợp Đồng này

- o Phụ lục 01 [Danh sách thành viên Ban quản trị]
- o Phụ lục 02 [Bản mô tả công việc các vị trí]
- o Phụ lục 03 [Biểu Phí quản lý và Lương nhân sự]
- o Phụ lục 04 [Biểu mẫu báo cáo]
- o Phụ lục 05 [Danh mục quy trình quản lý vận hành]
- o Phụ lục 06 [Hạng mục chi phí cấu thành phí dịch vụ]
- o Phụ lục 07 [Dự toán ngân sách chi phí quản lý vận hành]
- o Phụ lục 08 [Đánh giá chất lượng dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư]
- o Phụ lục 09 [Tiêu chuẩn và phạm vi công việc dịch vụ an ninh]
- o Phụ lục 10 [Tiêu chuẩn và phạm vi công việc dịch vụ vệ sinh]

Điều 25. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp

1. Nếu có phát sinh tranh chấp về nội dung Hợp Đồng này thì các bên phải tiến hành thương lượng để giải quyết.
2. Trường hợp có tranh chấp về phí quản lý vận hành cụm nhà chung cư mà thương lượng không có kết quả thì trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày phát sinh tranh chấp, các bên có quyền gửi đơn đến Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội để xem xét, giải quyết; trường hợp không đồng ý với quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội thì có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp có tranh chấp về việc thực hiện Hợp Đồng thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Quyết định của Tòa án nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

Điều 26. Hiệu lực của Hợp Đồng

1. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký kết.
2. Việc thanh lý Hợp Đồng này được thực hiện bằng biên bản thanh lý do Hai Bên cùng ký kết.

3. Hai Bên thỏa thuận cam kết thực hiện đúng nội dung của Hợp Đồng này; tài sản được ủy quyền quản lý không thuộc diện bị tranh chấp về quyền sở hữu, quyền sử dụng.
4. Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng, bất kỳ phần, điều, khoản hay điểm nào của Hợp Đồng bị vô hiệu hay không thể thực hiện được theo quy định của pháp luật không làm vô hiệu các phần, điều, khoản, điểm còn lại của Hợp Đồng.
5. Hợp Đồng này được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để cùng thực hiện.
6. Trường hợp các bên có thỏa thuận thay đổi nội dung của Hợp Đồng này thì phải lập phụ lục Hợp Đồng hoặc ký kết Hợp Đồng bổ sung bằng văn bản./.



ĐẠI DIỆN BÊN A

QUÁCH HÀO HIỆP
Trưởng Ban quản trị
Cộng nhà chung cư
IMPERIA SKY GARDEN



ĐẠI DIỆN BÊN B

MATTHEW POWELL
Giám đốc – Savills Hanoi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi 38.155,9m² đất tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng do Công ty cổ phần Dệt Minh Khai đang sử dụng; giao cho Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam để thực hiện dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 20/6/2014 của UBND Thành phố về việc ban hành quy định các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố do Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ giao cho về thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11848/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 06/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Thu hồi 38.155,9m² đất tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng do Công ty cổ phần Dệt Minh Khai đang quản lý, sử dụng theo Quyết định số 4368/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 và Quyết định số 3396/QĐ-UBND ngày 27/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội,

2. Giao diện tích đất thu hồi tại khoản 1 Điều này cho Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam (trong đó: Công ty cổ phần Dệt Minh Khai chiếm tỷ lệ 35%, Công ty TNHH Đầu tư và tư vấn Hải Dương chiếm tỷ lệ 64,9% và ông Nguyễn Hồng Ngọc chiếm tỷ lệ 0,1% tỷ lệ vốn góp) để chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học đã được UBND Thành phố Quyết định chủ trương đầu tư số tại Quyết định 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 và Tổng Giám đốc

Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 86/QĐ-TGD ngày 18/11/2016,

Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất xác định tại bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1:500 do Công ty TNHH BE Việt Nam và Công ty cổ phần Phát triển kiến trúc đô thị Hà Nội lập tháng 7/2016, được Sở Quy hoạch Kiến trúc chấp thuận kèm theo văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016. Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 06/12/2016,

Trong tổng diện tích 38.155,9m² có:

- 7.141,1 m² đất giới hạn bởi các mốc (từ 15 đến 22, 15) và (từ 1 đến 15, 22 đến 37, B1, B2, B3, 40, 41, B4, B5, A8, A9, III, A10, A1 đến A5, I, A6, A7, 46, I) nằm trong ranh giới mở đường theo quy hoạch, giao Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đường giao thông, sử dụng chung trong khu vực theo quy hoạch; sau khi xây dựng xong, bàn giao cho chính quyền địa phương và đơn vị chuyên ngành quản lý theo quy định.

Hình thức sử dụng đất: Giao đất không thu tiền sử dụng đất.

- 1.912,5m² giới hạn bởi các mốc II, XI, IV, III, A9, A8 để xây dựng trường mầm non.

Hình thức sử dụng đất: Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm. Thời hạn thuê đất: từ ngày ký quyết định đến hết ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố);

- 5.515m² đất giới hạn bởi các mốc A7, A6, I, IX, X, XI, II, 45, A7 để xây dựng Trường Tiểu học.

Hình thức sử dụng đất: Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm. Thời hạn thuê đất: từ ngày ký quyết định đến hết ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố);

- 7.853,5m² đất giới hạn bởi các mốc (từ 47 đến 146, 47) và (từ 147 đến 246, 147) để xây dựng công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở để bán.

Hình thức sử dụng đất: Đối với Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam được giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất: từ ngày ký quyết định đến hết ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố); người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

- 11.374,2 m² đất giới hạn bởi các mốc từ h1 đến h7, VI, VII, h8, h1 đến ranh giới (từ 47 đến 146, 47) và (từ 147 đến 246, 147) sử dụng để làm đường giao thông, cây xanh, lối lên xuống tầng hầm, phía dưới là tầng hầm.

Hình thức sử dụng đất: Thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, thời hạn thuê đất: từ ngày ký quyết định đến hết ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố).

- 4.359,6m² đất (gồm 849,2m² đất giới hạn bởi các mốc I, A5 về A1, A10 III, IV, V, h7 về h1, h8 và 3.510,4m² đất để trồng cây xanh tập trung, nhà vệ sinh công cộng, thể dục thể thao ký hiệu CX1, CX2, CX3).

Hình thức sử dụng đất: Thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm. Thời hạn thuê đất: từ ngày ký quyết định đến hết ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố).

Điều 2: Căn cứ Điều 1 Quyết định này, Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam có trách nhiệm:

1. Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục: xác định giá thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, ký Hợp đồng thuê đất, bàn giao mốc giới trên bản đồ và ngoài thực địa và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất sau khi thực hiện xong khoản 2 Điều này. Thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.

2. Liên hệ với Cục Thuế Hà Nội để nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các nghĩa vụ tài chính khác đối với ngân sách nhà nước (nếu có) theo quy định.

3. Liên hệ với Sở Xây dựng để được hướng dẫn: đăng ký vào kế hoạch phát triển nhà thành phố giai đoạn 2016-2020; thực hiện nghĩa vụ phát triển nhà ở xã hội theo phương thức nộp bằng tiền với Nhà nước để bổ sung phát triển nhà ở xã hội theo quy định của Luật Nhà ở, Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2016 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và thủ tục về cấp giấy phép xây dựng theo quy định.

4. Liên hệ với Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn bổ sung 01 trường mầm non (nhà trẻ), 01 trường Tiểu học vào quy hoạch mạng lưới trường học Thành phố;

5. Định vị xây dựng công trình theo đúng Quy hoạch tổng mặt bằng, phương án kiến trúc đã được phê duyệt; đo vẽ hoàn công sau khi xây dựng công trình, làm cơ sở cho việc cấp GCN quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định;

6. Liên hệ với Văn phòng Đăng ký đất đai để được hướng dẫn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người mua nhà theo quy định;

7. Sử dụng diện tích đất đúng vị trí, mốc giới, diện tích, mục đích, nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định này, thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng, nhà ở và kinh doanh bất động sản và môi trường.

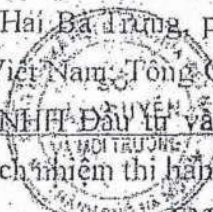
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong thời hạn 12 tháng liên tục kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa, Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong quyết định chủ trương đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa thì Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam vẫn chưa đưa đất vào sử dụng hoặc sử dụng đất không đúng nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này, UBND thành phố thu hồi đất mà không bồi thường về đất, tài sản gắn liền với đất.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng, Giáo dục đào tạo, Du lịch; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND: quận Hải Bà Trưng, phường Vĩnh Tuy; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dệt Minh Khai; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và tư vấn Hải Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND TP (để b/cáo);
- PCTUBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: P.CVP Phạm Chí Công; P.ĐT;
- Lưu VT.

132243.2016.CCQLĐĐ (quản lý, thực)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án
“Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn,
nhà ở, nhà trẻ và trường học”**

Địa điểm: 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học” họp ngày 01/12/2016;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm văn bản số 106/CV-TGVN ngày 30/12/2016 của Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 99/TTr-STNMT-CCBVMT ngày 05/01/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học” (sau đây gọi là Dự án) của Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) tại 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô của Dự án: Tổng diện tích đất toàn dự án: 38.155,9 m².

- Đất xây dựng công trình khoảng 31.014,8m², bao gồm:

+ Khu đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở có diện tích đất khoảng 20.076,9m², diện tích xây dựng khoảng 7.853,4m²; mật độ xây dựng khoảng 39,1%, gồm 02 tòa nhà cao 27 tầng và 03 tầng hầm để xe.

+ Khu đất xây dựng trường mầm non diện tích đất khoảng 1.912,5m², diện tích xây dựng khoảng 765m², mật độ xây dựng khoảng 40%, cao 03 tầng.

+ Khu đất xây dựng trường tiểu học diện tích đất khoảng 5.515m², diện tích xây dựng khoảng 2.190m², mật độ xây dựng khoảng 39,7%, cao 04 tầng;

+ Khu đất cây xanh tập trung, thể dục thể thao diện tích đất khoảng 3.510,4m².

- Đất mở đường theo quy hoạch khoảng 7.141,1m².

- Quy mô dân số: Khoảng 3.500 người.

Chi tiết được nêu trong báo cáo đầu tư, báo cáo đánh giá tác động môi trường theo hồ sơ xin phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án: Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

2.1. Áp dụng các biện pháp giảm thiểu và xử lý ô nhiễm môi trường trong suốt quá trình đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động của dự án. Thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp, bảo đảm hạn chế tối đa các tác động xấu đến cộng đồng khu vực Dự án trong quá trình xây dựng các hạng mục công trình của Dự án; Đảm bảo tuân thủ các quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội;

2.2. Trong quá trình thực hiện dự án phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn (khu vực thông thường) và QCVN 27:2010/BTNMT (Bảng 2 – Khu vực thông thường) về độ rung.

2.3. Thực hiện các biện pháp giảm ô nhiễm bụi và khí thải, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 05:2013/BTNMT về chất lượng không khí xung quanh; Quyết định số 02/2005/QĐ-UBND ngày 10/01/2005 của UBND Thành phố quy định về việc thực hiện các biện pháp làm giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 241/2005/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND Thành phố về việc sửa đổi một số nội dung quy định về việc thực hiện các biện pháp làm giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn thành phố.

2.4. Tổ chức thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường theo đúng các quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại; Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội quy định về quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2.5. Quản lý và vận hành hệ thống thu gom, xử lý nước thải bảo đảm các nguồn nước thải phát sinh trong quá trình vận hành Dự án được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi thải ra môi trường.

2.6. Toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của dự án phải được thu gom và xử lý, đảm bảo đạt quy chuẩn Việt Nam QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi thải ra môi trường; Nước thải thi công phải được thu gom, xử lý đảm bảo đạt Quy chuẩn kỹ thuật nước thải công nghiệp trên địa bàn thủ đô Hà Nội QCTĐHN 02:2014/BTNMT (cột B) trước khi thải ra môi trường.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Chủ dự án phải thực hiện, áp dụng triệt để các biện pháp nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, xử lý các nguồn thải phát sinh có khả năng gây ảnh hưởng đến đời sống nhân dân xung quanh khu vực Dự án trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án.

3.2. Chủ dự án phải thực hiện chương trình giám sát môi trường hàng năm đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kết quả giám sát môi trường định kỳ phải được cập nhật, lưu giữ tại đơn vị; gửi 01 bộ đến Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, UBND quận Hai Bà Trưng để kiểm tra và giám sát.

3.3. Chủ dự án phải bồi thường những thiệt hại môi trường do Dự án gây ra theo Luật Bảo vệ môi trường.

3.4. Chủ dự án phải đảm bảo nguồn kinh phí đầu tư xây dựng và vận hành các công trình xử lý môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo Dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 và kiểm tra việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng; Chủ tịch UBND phường Vĩnh Tuy; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam và các đơn vị thi công, đơn vị tiếp nhận quản lý vận hành Dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *7/10*

Nơi nhận:

- Như Điều 5; *6/10*
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
 - Chủ tịch UBND Thành phố (để b/c);
 - PCT UBND TP Nguyễn Thế Hùng;
 - VPUBTP: PCVP Phạm Văn Chiến, các phòng: TH, ĐT, TKBT;
 - Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội;
 - Lưu: VT, ĐT_{Tr}.
- MHS:131888.CCMT

67(15)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hùng

Nguyễn Thế Hùng

BỘ XÂY DỰNG
CỤC QL HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/HHXD-QĐA
CÔNG TY
TERRA GOLD VIỆT NAM
V/v thông báo kết quả thẩm định
thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình
hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn
phòng, khách sạn, nhà ở

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam

Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 89/TTr-TGVN ngày 23/11/2016 của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam về việc trình thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở của dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại ô đất ký hiệu HH tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở.

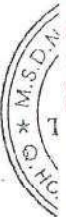
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Sau khi xem xét, Cục Quản lý hoạt động xây dựng có kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình như sau:

I. Thông tin chung về công trình.

1. Tên công trình: công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học.
2. Diện tích sử dụng đất:
 - Đất xây dựng công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở (ký hiệu HH): 20.076,9m².
 - Đất xây dựng trường Mầm non (ký hiệu MN): 1.912,5m².
 - Đất xây dựng trường Tiểu học (ký hiệu TH): 5.515m².
 - Đất cây xanh, thể dục thể thao (ký hiệu CX1, CX2, CX3): 3.510,4m².
3. Địa điểm xây dựng: Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.
4. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng; cấp I.
5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.300 tỷ đồng.
6. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.
7. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Hòa Bình.
8. Nhà thầu lập khảo sát địa chất: Trung tâm Tư vấn và kiểm định xây dựng - Viện Khoa học, công nghệ và kinh tế xây dựng Hà Nội.



9. Tiêu chuẩn áp dụng: Thiết kế cơ sở áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu của Việt Nam theo danh mục trong thuyết minh thiết kế cơ sở.

II. Hồ sơ thiết kế cơ sở.

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, quyết định chủ trương đầu tư dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng.

- Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc thu hồi 38.155,9m² đất tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng do Công ty Cổ phần Dệt Minh Khai đang sử dụng, giao cho Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam để thực hiện dự án.

- Văn bản số 973/HĐXD-QLDA ngày 17/10/2016 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở.

- Giấy phép quy hoạch số 3799/GPQH ngày 12/7/2016 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội cấp cho dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 1922/VQH-TT4 ngày 27/11/2015 của Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội về cấp số liệu kỹ thuật khu đất số 423 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 2140/PCCC&CNCH-P6 ngày 11/7/2016 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH-P6 góp ý về PCCC đối với hồ sơ thiết kế tổng mặt bằng của Tổ hợp công trình hỗn hợp 423 Minh Khai.

- Văn bản số 3302/PCCC&CNCH-P6 ngày 07/10/2016 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH về việc cho ý kiến về PCCC đối với hồ sơ thiết kế cơ sở khối nhà cao tầng A, B thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp 423 Minh Khai.

- Văn bản số 397/TC-QC ngày 16/12/2015 của Cục Tác chiến – Bộ Tổng Tham mưu chấp thuận độ cao tầng không xây dựng công trình.

- Văn bản số 1404/NSHN-KT ngày 15/6/2016 của Công ty Nước sạch Hà Nội về thỏa thuận cấp nước cho dự án.

- Văn bản số 735/TNHN-MTN ngày 09/6/2016 của Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội về hướng thoát nước cho dự án.

- Văn bản số 2696/BB-EVN HANOI ngày 17/6/2016 của Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội về thỏa thuận phương án đầu tư cấp điện cho dự án.

2. Tài liệu thiết kế:

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất lập tháng 3/2016.
- Thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở lập tháng 9/2016.
- Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, các chủ trì thiết kế.

III. Nội dung xây dựng, phương án thiết kế.

1. Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc:

Công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở được xây dựng trên ô đất ký hiệu HH có diện tích $20.076,9m^2$ thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học được thực hiện trên khu đất tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Một số nội dung điều chỉnh của hồ sơ thiết kế cơ sở trình thẩm định điều chỉnh so với thiết kế cơ sở được Cục Quản lý hoạt động xây dựng thẩm định tại văn bản số 973/HĐXD-QLDA ngày 17/10/2016:

STT	TKCS được thẩm định tại văn bản số 973/HĐXD-QLDA ngày 17/10/2016	TKCS trình thẩm định điều chỉnh
1	Công trình có 02 tầng hầm	Công trình có 03 tầng hầm
2	Tầng 27: Có tổng số 62 căn hộ ở và phòng kỹ thuật hồ bơi	Tầng 27: Có tổng số 66 căn hộ ở và phòng kỹ thuật hồ bơi
3	Tầng 1: Tên phòng chức năng: "thư viện cộng đồng và hiến chơi"	Tầng 1: Thay đổi tên phòng chức năng "thư viện cộng đồng và hiến chơi" thành "không gian sinh hoạt cộng đồng"
4	Tầng kỹ thuật có diện tích sàn xây dựng $7.818,5m^2$	Tầng kỹ thuật có diện tích sàn xây dựng $7.738,5m^2$

Sau khi thực hiện điều chỉnh thiết kế, công trình có quy mô gồm 3 tầng hầm chung, 2 khối nhà cao 27 tầng (không bao gồm tầng kỹ thuật, tum thang), tổng diện tích xây dựng $7.847,1m^2$, tổng diện tích sàn xây dựng không bao gồm tầng hầm, tầng kỹ thuật và tum thang khoảng $211.128,1m^2$, mật độ xây dựng 39,1%, chiều cao mỗi công trình tính từ cốt vỉa hè đến cao độ đỉnh mái khoảng 97m.

- Tầng hầm 3 cao 3,0m có diện tích sàn xây dựng $2.572,8m^2$, tầng hầm 2 cao 3,2m, tầng hầm 1 cao 4,0m có diện tích sàn xây dựng $20.421,6m^2$ /tầng, các tầng hầm bố trí khu để xe và không gian kỹ thuật phục vụ công trình.

- Khối nhà A: Tầng 1 cao 3,8m có diện tích sàn xây dựng khoảng $3.923,55m^2$ bố trí sảnh chung, không gian thương mại dịch vụ, phòng sinh hoạt cộng đồng; khu dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khu thư viện cộng đồng; tầng kỹ thuật cao 4,0m có diện tích sàn xây dựng $3.909,25m^2$ bố trí không gian kỹ thuật phục vụ công trình; tầng 2 đến tầng 27 có chiều cao tầng điển hình 3,2m, diện tích sàn xây dựng $3.909,25m^2$ /tầng, trong đó từ tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng bố trí

36 căn khách sạn lưu trú ngắn hạn, từ tầng 10 đến tầng 26 mỗi tầng bố trí 36 căn hộ ở, tầng 27 bố trí 33 căn hộ ở và khu vực kỹ thuật bể bơi; tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng khoảng $340,5m^2$ bố trí không gian kỹ thuật, khu vực sân vườn và bể bơi. Tổng số căn khách sạn lưu trú ngắn hạn là 288 căn, tổng số căn hộ ở là 645 căn, diện tích mỗi căn khách sạn lưu trú ngắn hạn và căn hộ ở từ $58,78m^2$ đến $108,36m^2$.

- Khối nhà B: Tầng 1 cao 3,8m có diện tích sàn xây dựng khoảng $3.923,55m^2$ bố trí sảnh chung, không gian thương mại dịch vụ, khu cafe, phòng sinh hoạt cộng đồng, khu thư viện cộng đồng; tầng kỹ thuật cao 4,0m có diện tích sàn xây dựng $3.909,25m^2$ bố trí không gian kỹ thuật phục vụ công trình; tầng 2 đến tầng 27 có chiều cao tầng điển hình 3,2m, diện tích sàn xây dựng $3.909,25m^2$ /tầng, trong đó từ tầng 2 đến tầng 8 mỗi tầng bố trí 36 căn khách sạn lưu trú ngắn hạn, từ tầng 9 đến tầng 26 mỗi tầng bố trí 36 căn hộ ở, tầng 27 bố trí 31 căn hộ ở và khu vực bể bơi; tầng kỹ thuật mái có diện tích sàn xây dựng khoảng $340,5m^2$ bố trí không gian kỹ thuật, khu vực sân vườn và bể bơi. Tổng số căn khách sạn lưu trú ngắn hạn là 252 căn, tổng số căn hộ ở là 681 căn, diện tích mỗi căn khách sạn lưu trú ngắn hạn và căn hộ ở từ $58,78m^2$ đến $108,36m^2$.

Dự án có tổng số căn khách sạn lưu trú ngắn hạn là 540 căn, tổng số căn hộ ở là 1.326 căn, tổng diện tích bố trí chỗ để xe khoảng $36.454m^2$.

2. Giải pháp kết cấu: Móng công trình sử dụng móng cọc khoan nhồi; tầng hầm sử dụng tường bê tông cốt thép; phần thân công trình được lựa chọn giải pháp hệ kết cấu bê tông cốt thép toàn khối khung, vách, lõi kết hợp; hệ sàn không dầm với hộp nhựa tạo rỗng đồ tại chỗ.

3. Phương án cấp điện: Nguồn điện được lấy từ lưới điện của khu vực, cấp cho các công trình của dự án qua 8 máy biến áp, trong đó gồm 4 máy công suất 1.600kVA/máy và 4 máy công suất 1.250kVA/máy, dự án bố trí 4 máy phát điện dự phòng công suất 750kVA/máy để cấp điện cho các phụ tải cần thiết khi mất điện.

4. Phương án cấp nước: Nguồn nước cấp cho công trình lấy từ nguồn cấp nước bên ngoài của khu vực vào bể ngầm đặt trong nhà, qua trạm bơm lên bể chứa trên mái mỗi khối rồi dẫn đến các điểm tiêu thụ.

5. Phương án thoát nước: Hệ thống thoát nước mưa và hệ thống thoát nước thải sinh hoạt của mỗi khối công trình được thiết kế riêng biệt. Nước thải sinh hoạt của dự án được dẫn về trạm xử lý nước thải, nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn được thoát vào hệ thống thoát nước chung của thành phố.

6. Các hệ thống kỹ thuật khác của công trình gồm: Hệ thống phòng cháy chữa cháy, chiếu sáng, chống sét, điều hòa không khí, thông tin liên lạc.

IV. Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh.

1. Thiết kế cơ sở điều chỉnh của công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh

Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội cơ bản phù hợp với Giấy phép quy hoạch số 3799/GPQH ngày 12/7/2016 và chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc về mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, tổng chiều cao công trình theo văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hà Nội.

Tuy nhiên, theo văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hà Nội, số tầng cao của công trình hỗn hợp là 27 tầng (chưa bao gồm tầng tum thang kỹ thuật); theo thiết kế cơ sở trình thẩm định, số tầng cao của công trình là 27 tầng và 1 tầng kỹ thuật phía trên tầng 1. Việc bố trí tầng kỹ thuật này vẫn phù hợp các quy định của quy chuẩn áp dụng, chỉ tiêu mật độ xây dựng, tổng chiều cao công trình và chỉ sử dụng vào mục đích kỹ thuật phục vụ cho công trình nên có thể xem xét, chấp thuận. Chủ đầu tư có trách nhiệm thông báo nội dung này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quy hoạch kiến trúc và thực hiện đầy đủ các thủ tục theo pháp luật về xây dựng.

2. Việc đầu nối hạ tầng kỹ thuật công trình với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực đã được cơ quan quản lý hạ tầng kỹ thuật tại khu vực có ý kiến bằng văn bản.

3. Giải pháp thiết kế của dự án cơ bản bảo đảm an toàn về xây dựng và phòng chống cháy nổ.

Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án chưa được phê duyệt, chủ đầu tư cần liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định.

4. Thiết kế cơ sở về cơ bản tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở và nhà thầu khảo sát xây dựng có đăng ký kinh doanh phù hợp với công việc thực hiện và theo quy định. Chủ nhiệm thiết kế, chủ nhiệm khảo sát, các chủ trì thiết kế có chứng chỉ hành nghề và đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện và theo quy định.

V. Kết luận.

1. Thiết kế cơ sở điều chỉnh của công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội phải hoàn thiện cần hoàn thiện các nội dung lưu ý tại Mục IV văn bản này trước khi trình phê duyệt thiết kế và triển khai các bước tiếp theo.

2. Khi triển khai các bước tiếp theo, cần lưu ý:

- Điều chỉnh thiết kế đường dốc lồi vào tầng hầm để xe đảm bảo tuân thủ QCVN 08:2009/BXD về công trình ngầm đô thị - gara ô tô.

- Có giải pháp xử lý chống ồn cho phòng ngủ các tầng căn hộ của các khối tháp chung cư cao tầng đảm bảo QCVN 05:2008/BXD về nhà ở và công trình công cộng- an toàn sinh mạng và sức khỏe.



- Kiểm tra, tính toán số lượng người sử dụng tại các gian phòng có chức năng công cộng để bố trí lối thoát nạn, số lượng và chiều mở cửa đảm bảo QCVN.06:2010/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình.

- Có giải pháp điều chỉnh thiết kế khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện trong quá trình sử dụng.

- Kiểm tra giải pháp kết cấu, phương án chống thấm các tầng bố trí bể bơi của các công trình đảm bảo an toàn, phù hợp khi đưa vào sử dụng.

- Tầng kỹ thuật chỉ sử dụng vào việc bố trí không gian kỹ thuật phục vụ công trình, không được sử dụng vào mục đích khác.

- Khi tính toán kết cấu chịu lực chính, nhà thầu thiết kế phải sử dụng phần mềm tính toán hợp lệ; phải thiết kế, cấu tạo và chỉ dẫn kỹ thuật về kháng chấn.

- Chủ đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác và hợp pháp của hồ sơ thiết kế cơ sở trình thẩm định.

- Việc áp dụng các tiêu chuẩn trong quá trình đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định tại Khoản 3, 4 Điều 6 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Cần lựa chọn phương án sử dụng vật liệu và thiết bị tiết kiệm năng lượng, hiệu quả theo quy chuẩn QCVN 09:2013/BXD về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả và theo quy định tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng.

- Thiết kế, thi công xây dựng và sử dụng công trình, phải có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận.

Trên đây là thông báo của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định, điều chỉnh thiết kế cơ sở công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Văn bản này sẽ thay thế văn bản số 973/HĐXD-QLDA ngày 17/10/2016 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Lê Quang Hùng (để b/c);
- Lưu: VP, QLDA (LDD).

CỤC TRƯỞNG



Bùi Trung Dũng

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ XÂY DỰNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2017

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 20 /GPXD

1. Cấp cho: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam (trong đó: Công ty Cổ phần Dệt Minh Khai chiếm tỷ lệ 35%, Công ty TNHH Đầu tư và Tư vấn Hải Dương chiếm tỷ lệ 64,9% và Ông Nguyễn Hồng Ngọc chiếm tỷ lệ 0,1%).

- Địa chỉ: Tầng 6, 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

2. Được phép xây dựng: Công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc Dự án đầu tư tại số 423 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Theo thiết kế Hồ sơ thiết kế kỹ thuật được Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 18/HĐXD-QLTK ngày 09/01/2017.

- Do: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Hòa Bình lập.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng T&D Việt Nam.

- Đơn vị thẩm định: Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng.

- Gồm nội dung sau:

+ Mật độ xây dựng, chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, Màu sắc công trình Được xác định theo Quy hoạch tổng mặt bằng do Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội chấp thuận tại Văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016.

+ Vị trí xây dựng: Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

+ Cốt nền xây dựng công trình: Cốt ± 0.00 m cao hơn cốt đất tự nhiên (6,2 m) là 1,2 m.

+ Chiều sâu công trình: 10,2 m (từ cos ± 0.00 m đến cos -10,2 m).

+ Diện tích sàn xây dựng tầng 1: 7.847,1 m².

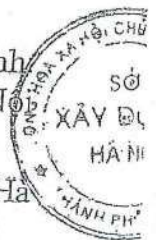
+ Tổng diện tích sàn xây dựng: 211.128,1 m² phần thân (không kể diện tích tầng kỹ thuật và mái tum) + 43.416 m² phần ngầm.

+ Chiều cao công trình: 97 m tính từ cốt vỉa hè đến cao độ đỉnh mái tum.

+ Số tầng: 27 tầng + 03 tầng hầm + tầng kỹ thuật + tầng tum thang kỹ thuật.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Quyết. định 6789/QĐ-UBND ngày 9/12/2016; Biên bản bàn giao mốc giới do Sở TNMT lập ngày 24/1/2017.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn nêu trên nếu công trình chưa khởi công thì Chủ đầu tư phải xin gia hạn giấy phép. Chủ đầu tư chỉ khởi công xây dựng công trình khi đã đảm bảo các điều kiện quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng và thực hiện thông báo khởi



công theo Điều 5 Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố.

5. Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung quy định tại trang 3 của giấy phép xây dựng này và các quy định của pháp luật có liên quan. 

Nơi nhận:

- Như mục 1;
- Lưu: VT, HS 



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liên kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định tại Luật Xây dựng 2014.
5. Hoàn thiện hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công phù hợp với hồ sơ thiết kế xin phép xây dựng được duyệt kèm theo Giấy phép xây dựng được đơn vị tư vấn đủ năng lực thẩm tra, xác nhận đảm bảo an toàn phù hợp với các quy định hiện hành trước khi khởi công xây dựng công trình. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và phải chờ quyết định của cơ quan cấp phép.
6. Thực hiện đúng Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình trên địa bàn Thành phố Hà Nội. (kèm theo Quyết định 29/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND Thành phố Hà Nội).
7. Lập hồ sơ hiện trạng các công trình lân cận, liên kề, có xác nhận của chủ sở hữu, chủ sử dụng các công trình lân cận, liên kề trước khi khởi công xây dựng công trình để làm cơ sở giải quyết khiếu kiện nếu việc thi công xây dựng công trình làm hư hỏng công trình lân cận, liên kề.
8. Thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu tại văn bản số Văn bản 1307/HĐXD-QLDA ngày 20/12/2016 và văn bản 18/HĐXD-QLTK ngày 9/1/2017 của Bộ Xây dựng; Văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội; Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016; Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 9/12/2016; Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 4238/TĐ-PCCC-P6 ngày 7/12/2016 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH-Bộ Công an; Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 12/1/2017 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; Cam kết của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam tại văn bản số 22/2017/CV-PTDA ngày 25/1/2017.
9. Thực hiện đúng Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình trên địa bàn Thành phố Hà Nội theo quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội. Liên hệ với cơ quan chức năng để ký hợp đồng thu dọn, vận chuyển đất thải, phế thải xây dựng đến nơi quy định. Tuyệt đối không được xả bùn đất vào hệ thống thoát nước của Thành phố.
10. Chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn thiết kế, giám sát và đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn và chất lượng công trình trong quá trình thi công và khi đưa vào khai thác sử dụng sau này, không làm ảnh hưởng đến các công trình xung quanh và các công trình hạ tầng kỹ thuật trong khu vực.

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 1105/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính mới, sửa đổi, thay thế trong lĩnh vực Môi trường; Tài nguyên nước; Tài nguyên khoáng sản; Khí tượng thủy văn; Đo đạc bản đồ và viễn thám thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam cho giai đoạn thi công Dự án "Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học" ngày 02/10/2017 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 8667/TTr-STNMT-TNN ngày 16/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam, địa chỉ tại tầng 6, 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội được xả nước thải giai đoạn thi công Dự án "Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học", địa chỉ tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung của khu vực trên phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

2. Vị trí xả nước thải: Trong khuôn viên đất của Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN2000):

$X = 2.322.677$

$Y = 589.879$.

3. Phương thức xả nước thải: Bơm.

4. Chế độ xả nước thải: Gián đoạn.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $14 \text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$.

6. Chất lượng nước thải: Thông số và giá trị tối đa cho phép của thông số ô nhiễm trong nước thải không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn thủ đô Hà Nội QCTĐHN 02:2014/BTNMT, cột B, áp dụng giá trị tối đa cho phép $C_{\max} = C$ và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14:2008/BTNMT cột B, hệ số $k=1,2$, cụ thể như sau:

Bảng thông số và giá trị tối đa cho phép các thông số ô nhiễm trong nước thải

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị tối đa cho phép
QCTĐHN 02:2014/BTNMT cột B, $C_{\max} = C$			
1	Độ màu	Pt/Co	150
2	pH	-	5,5 - 9
3	Chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	100
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	50
5	COD	mg/l	150
6	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	10
7	Sunfua	mg/l	0,5
8	Tổng nitơ	mg/l	40
9	Tổng photpho (tính theo P)	mg/l	6
10	Amoni (tính theo N)	mg/l	10
11	Coliform	Vi khuẩn/100ml	5000
QCVN 14:2008/BTNMT cột B, hệ số $k=1,2$			
12	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1200
13	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/l	60
14	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	24
15	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	12
16	Photphat (PO ₄ ³⁻)	mg/l	12

7. Thời hạn của Giấy phép là: trong giai đoạn thi công Dự án nhưng không quá 03 (ba) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam:

1. Tuân thủ các nội dung theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc lưu lượng và chất lượng nước thải:
 - a) Vị trí quan trắc: theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 nêu trên.
 - b) Thông số quan trắc chất lượng nước thải: theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 nêu trên.
 - c) Tần suất quan trắc:
 - Lưu lượng nước thải: hàng ngày;
 - Chất lượng nước thải: thực hiện đánh giá 03 (ba) tháng/lần.

3. Hàng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội - Phòng Tài nguyên nước) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề

phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng và chất lượng nước thải theo các quy định.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các yêu cầu cụ thể sau đây:

a) Thực hiện thu gom, xử lý nước thải theo đúng quy trình, thiết kế nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép; tăng cường kiểm soát chất lượng nước thải, đảm bảo các thông số chất lượng nước thải luôn đạt quy định trước khi xả vào hệ thống thoát nước chung; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục;

b) Thực hiện việc kê khai nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo Nghị định số 154/2016/NĐ-CP ngày 16/11/2016 của Chính phủ;

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Tài nguyên và Môi trường các cấp theo quy định; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải, phải báo cáo ngay tới Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để kịp thời xử lý;

d) Sau khi hoàn thành công tác thi công xây dựng, trước khi đưa Dự án vào sử dụng, Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam có trách nhiệm lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp phép xả nước thải vào nguồn nước của giai đoạn vận hành theo quy định.

Điều 3. Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này. /

Nơi nhận:

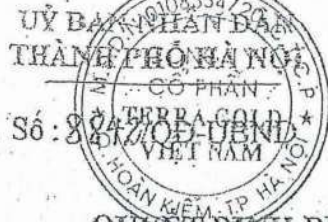
- Như Điều 5;
 - Chủ tịch UBND Thành phố (để b/cáo);
 - PCT UBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
 - VPUB: PCVP Phạm Chí Công P. ĐT;
 - Cục Quản lý tài nguyên nước;
 - Sở Tài nguyên và Môi trường;
 - Lưu: VT, HS, ĐT Điệp.
- (59714/2017 – Đ.T.P.Thảo)

3048-11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 quy định phát triển và quản lý nhà ở xã hội số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ, trường học tại khu đất số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND Thành phố về việc thu hồi 38.155,9m² đất tại số 423 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội giao cho Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam để thực hiện Dự án.

Căn cứ Văn bản số 5363/VP-ĐT ngày 09/6/2017 của UBND Thành phố về việc chấp thuận chủ trương cho phép chỉnh chức năng phòng khách sạn lưu trú ngắn hạn thành căn hộ ở tại Dự án;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam tại Văn bản ngày 12/7/2017, văn bản giải trình số 61/2017/CV-TGVN ngày 7/8/2017, số 208/2017/CV-PTDA ngày 20/9/2017 đề nghị UBND Thành phố phê duyệt điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án;

Xét ý kiến thẩm định của các Sở và cơ quan: Sở Tài chính (tại Văn bản số 5215/STC-TCĐT ngày 21/8/2017), Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Văn bản số 7165/STNMT-CCQLĐĐ ngày 30/8/2017), Sở Xây dựng (tại Văn bản số 8333/SXD-PTĐT ngày 11/9/2017); Báo cáo thẩm định số 1513/BC-KH&ĐT ngày 20/10/2017, Văn bản số 8003/KH&ĐT-NNS ngày 15/12/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,



QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ, trường học tại khu đất số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Hà Nội do nhà đầu tư Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam thực hiện, nội dung như sau:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung Dự án đã được UBND Thành phố chấp thuận tại Quyết định chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 như sau:

1. Tên dự án: Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học.

2. Mục tiêu, quy mô, chức năng xây dựng công trình: Dự án đầu tư trên khu đất có diện tích 38.155,9m², việc điều chỉnh mục tiêu, quy mô, chức năng xây dựng công trình gồm nội dung sau:

– Khu đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở (ký hiệu HH) diện tích khoảng 20.076,9m², điều chỉnh toàn bộ chức năng căn hộ khách sạn tại 2 tòa nhà A và B (540 phòng) sang chức năng căn hộ chung cư, tổng số căn hộ chung cư: 1.866 căn hộ (tăng 540 căn hộ).

– Khu đất xây dựng trường mầm non (nhà trẻ, ký hiệu MN) diện tích đất khoảng 1.912,5m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.710m²;

– Khu sinh hoạt cộng đồng có diện tích khoảng 1.500m² bố trí tại tầng 1 các tòa nhà A, B tại khu đất ký hiệu HH.

– Tỷ lệ và số lượng các loại nhà ở: Tổng số 1.866 căn hộ.

– Quy mô dân số: khoảng 3.614 người.

Các nội dung về mục tiêu, quy mô Dự án khác được giữ nguyên theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND Thành phố.

(Quy mô dự án phải tuân thủ Văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch Kiến trúc về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và văn bản điều chỉnh về quy hoạch Dự án theo quy định).

3. Tổng vốn đầu tư: Khoảng 2.983 tỷ đồng. Trong đó:

– Vốn chủ sở hữu: 660 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 22% tổng vốn đầu tư;

– Vốn vay của các tổ chức tín dụng, vốn huy động hợp pháp khác: 2.323 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 78% tổng vốn đầu tư.

Điều 2. Các nội dung khác về chủ trương đầu tư Dự án thực hiện theo nội dung đã được UBND Thành phố chấp thuận tại Quyết định Chủ trương đầu tư số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016.

Điều 3. Trách nhiệm của Nhà đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư:

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chuẩn xác và tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu gửi kèm hồ sơ dự án đầu tư đề nghị điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư.

- Làm việc với Sở Quy hoạch - Kiến trúc để được hướng dẫn hoàn chỉnh bản vẽ quy hoạch và phương án kiến trúc Dự án theo quy định, đảm bảo quy mô dân số của Dự án sau điều chỉnh, phù hợp với quy mô dân số xác định trong quy hoạch phân khu và khả năng chịu tải của hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong khuôn viên Dự án và khu vực lân cận, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 5363/VP-ĐT ngày 09/6/2017.

- Thực hiện đầu tư xây dựng công trình đúng quy hoạch chi tiết được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở căn cứ quy hoạch phân khu, Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt; đảm bảo tiến độ, nội dung đầu tư được UBND Thành phố phê duyệt và phù hợp với các quy định có liên quan khác của pháp luật hiện hành. Ưu tiên đầu tư xây dựng nhanh, đẩy đủ các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo đúng quy hoạch, nội dung đầu tư và cam kết đầu tư.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ tài chính phát sinh (nếu có) từ việc điều chỉnh dự án đầu tư với ngân sách nhà nước; trong đó lưu ý thực hiện nghĩa vụ về nhà ở xã hội theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc công tác giám sát và chế độ báo cáo, giám sát đầu tư theo các quy định của Luật Nhà ở, Luật Đầu tư và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn chỉnh bản vẽ quy hoạch và phương án kiến trúc Dự án theo quy định, đảm bảo quy mô dân số của Dự án sau điều chỉnh, phù hợp với quy mô dân số xác định trong quy hoạch phân khu và khả năng chịu tải của hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong khuôn viên Dự án và khu vực lân cận, đảm bảo phù hợp với chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 5363/VP-ĐT ngày 09/6/2017.

- Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai bổ sung theo quy định; Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện hoàn thiện các thủ tục về đất, quản lý sử dụng đất đai theo quy định pháp luật.

- Sở Tài chính và Cục Thuế thành phố Hà Nội: Đôn đốc nhà đầu tư thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính liên quan đến dự án.

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo và các Sở, Ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn nhà đầu tư và kiểm tra, giải quyết các thủ tục đầu tư của dự án theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quy định hiện hành của Nhà nước và UBND Thành phố.



Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng; Tổng Giám đốc công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này được lập thành 05 (năm) bản, 01 (một) bản cấp cho Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam, 03 (ba) bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội và 01 (một) bản lưu tại UBND thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

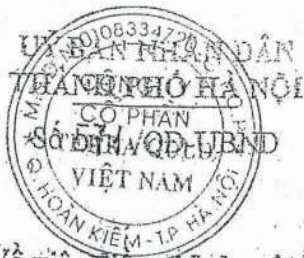
- Như Điều 4;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đ/c PCT Nguyễn Thế Hùng;
- VPUBNDTP: PCVP P.V. Chiến;
- ĐT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, ĐT.

3795 - 18

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung ghi tại Quyết định số 6789/QĐ-UBND
ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định của Chính phủ về việc
hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND
Thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về thu hồi đất, giao đất,
cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn
thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình
số 24/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 02/01/2018 và Tờ trình bổ sung
số 691/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 25/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. 1. Điều chỉnh một số nội dung ghi tại Quyết định số 6789/QĐ-UBND
ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội như sau:

- Điều chỉnh diện tích đất giao cho Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam
ghi tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của
UBND Thành phố từ 38.155,9 m² thành 36.680,6 m².

- Điều chỉnh phần diện tích 7.853,5m² đất ghi tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số
6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

"...- 7.853,5m² đất giới hạn bởi các mốc (từ 47 đến 146, 47) và (từ 147 đến
246, 147) để xây dựng công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở
để bán.

Hình thức sử dụng đất: Đối với Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam được
giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn sử dụng đất: từ ngày 09/12/2016 đến hết
ngày 17/11/2066 (ngày hết hạn thực hiện dự án theo Quyết định chủ trương đầu tư

số 6328/QĐ-UBND của UBND thành phố); người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài."

- Điều chỉnh phần diện tích 7.141,1m² đất ghi tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

"- 5.665,8m² đất nằm trong ranh giới mở đường quy hoạch, giao Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật đường giao thông, sử dụng chung trong khu vực theo quy hoạch; sau khi xây dựng xong, bàn giao cho chính quyền địa phương và đơn vị chuyên ngành quản lý theo quy định."

Lý do điều chỉnh:

- Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam bàn giao 1.475,3m² đất tại số 423 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng cho Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (theo biên bản bàn giao ngày 19/12/2017 và Quyết định thu hồi đất số 3338/QĐ-UBND ngày 30/8/2017 của UBND quận Hai Bà Trưng để thực hiện dự án đường Vành đai II (đoạn cầu Vĩnh Tuy- cầu Mai Động));

- UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng do Nhà đầu tư Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam thực hiện;

- Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng tại Quyết định số 89/QĐ-TGD ngày 25/12/2017;

2. Bổ sung trách nhiệm của Công ty cổ phần Dệt Minh Khai ghi tại Điều 2 Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND Thành phố như sau:

- Thực hiện các nghĩa vụ tài chính tiền thuê đất, các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) đến trước ngày 09/12/2016 (ngày UBND Thành phố Hà Nội ký Quyết định số 6789/QĐ-UBND) theo quy định;

- Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường nộp bản chính các giấy tờ liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất, thuê đất tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng theo quy định.

3. Các nội dung khác tại Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND thành phố Hà Nội vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Quy hoạch Kiến trúc, Xây dựng, Giáo dục đào tạo, Du lịch; Cục trưởng Cục thuế; Chủ tịch UBND: quận Hai Bà Trưng, phường Vĩnh Tuy; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dệt Minh Khai; Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và tư vấn Hải Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
 - Chủ tịch UBND TP (để b/cáo);
 - PCT UBND: Nguyễn Quốc Hùng;
 - VP UBND: P.CVP Phạm Chí Công - PĐT;
 - Lưu VT.
- 37347.CCQLĐD.2017: Quyết

224-A8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2018

CHẤP THUẬN BẢN VẼ ĐIỀU CHỈNH TỔNG MẶT BẰNG

I. Tên Tổ chức: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.

- Địa chỉ: Số 423 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

II. Nội dung:

- Nhu cầu: Chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500 Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học tại khu đất số 423 phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Vị trí, hiện trạng khu đất: Phía Đông Nam giáp phố Minh Khai, phía Tây Bắc giáp khu đất Xi nghiệp xe buýt Hà Nội và Công ty đầu tư xây dựng phát triển nhà số 7 Hà Nội, các phía còn lại giáp khu dân cư thuộc phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng. Trên khu đất đang thi công xây dựng công trình.

III. Nội dung giải quyết:

Căn cứ: Quy hoạch chung xây dựng Thủ Đức Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011; Quy hoạch chi tiết quận Hai Bà Trưng, tỷ lệ 1/2000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 16/2000/QĐ-UB ngày 14/02/2000; Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc công trình cao tầng trong khu vực nội đô lịch sử Thành phố đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 07/4/2016; Quy hoạch phân khu đô thị H1-4, tỷ lệ 1/2000 (đã thông qua Tập thể UBND Thành phố, đang được hoàn chỉnh để trình UBND Thành phố phê duyệt); Công văn số 1771/UBND-CN ngày 04/4/2007 của UBND Thành phố về việc di chuyển cơ sở sản xuất của Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Dệt Minh Khai tại số 423 phố Minh Khai; Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 14/02/2012 của UBND Thành phố phê duyệt bổ sung phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước của Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Dệt 19/5 Hà Nội theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 126/BXD-QLN ngày 11/12/2015 của Bộ Xây dựng về việc triển khai dự án Tổ hợp văn phòng, nhà ở kết hợp dịch vụ thương mại tại số 423 Minh Khai; Công văn số 2629/UBND-ĐT ngày 10/5/2016 của UBND Thành phố về quy hoạch kiến trúc Dự án đầu tư tại số 423 phố Minh Khai; Tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 đã được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận kèm theo công văn số 4119/QHKT-TMD(F2) ngày 27/7/2016; Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 và số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND Thành phố về chủ trương đầu tư Dự án tại số 423 phố Minh Khai; Quyết định số 6789/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 và Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND Thành phố thu hồi 38.155,9m² đất tại số 423 phố Minh Khai do Công ty Cổ phần Dệt Minh Khai đang sử dụng, giao cho Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam để thực hiện Dự án; Công văn số 5363/VP-ĐT ngày 09/6/2017 của UBND Thành phố về điều chỉnh công năng phòng khách sạn lưu trú ngắn hạn thành căn hộ ở Dự án tại số 423 phố Minh Khai; Thông báo số 1084-TB/TU ngày 27/11/2017 của Thành ủy Hà Nội kết luận của Thường trực Thành ủy về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tại số 423 phố Minh Khai; Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Bản đồ hiện trạng tỷ lệ 1/500 do Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật lập tháng 8/2015; Bản vẽ chỉ giới đường đỏ, tỷ lệ 1/500 do Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội lập ngày 26/11/2015; Quy chuẩn xây dựng Việt Nam quy hoạch xây dựng (QCVN 01:2008/BXD); Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành và các văn bản pháp lý, quy định hiện hành có liên quan.

Sau khi xem xét bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500 do Công ty TNHH BE Việt Nam lập tháng 3/2018 (gửi kèm theo Văn bản số 07/2018/CV-PTDA ngày 09/3/2018 của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam), chức năng và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc đề xuất cơ bản phù hợp với Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế có liên quan. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng, tỷ lệ 1/500 Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học tại khu đất số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng với nội dung chính và yêu cầu sau:

1. Tổng mặt bằng:

* **Chức năng sử dụng:** Thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, trường Mầm non và trường Tiểu học.

* **Tổng diện tích khu đất nghiên cứu:** Khoảng 38.155,9m². Trong đó:

- Diện tích đất để mở đường theo quy hoạch: Khoảng 7.141,1m²;

- Diện tích đất lập Dự án: Khoảng 31.014,8m², bao gồm:

+ Diện tích đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở (ký hiệu HH): Khoảng 20.076,9m²;

+ Diện tích đất xây dựng trường Mầm non (ký hiệu MN): Khoảng 1.912,5m²;

+ Diện tích đất xây dựng trường Tiểu học (ký hiệu TH): Khoảng 5.515m²;

+ Diện tích đất cây xanh: Khoảng 3.510,4m², bao gồm: Ô đất ký hiệu CX1 diện tích khoảng 902m²; Ô đất ký hiệu CX2 diện tích khoảng 2.107,4m²; Ô đất ký hiệu CX3 diện tích khoảng 501m².

* **Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc chung trên toàn khu đất lập Dự án:**

- Diện tích xây dựng: Khoảng 10.850m²;

- Mật độ xây dựng: 35%.

- Tổng diện tích sàn xây dựng (chưa bao gồm tầng hầm, tầng kỹ thuật và tum thang): Khoảng 222.645,5m²;

- Tầng cao công trình (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): 01, 03, 04, 27 tầng và 03 tầng hầm.

- Quy mô dân số: Khoảng 3.614 người.

* **Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc từng khu chức năng:**

- **Khu đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở (ký hiệu HH):**

+ Diện tích xây dựng: Khoảng 7.853,5m²;

+ Mật độ xây dựng: 39,1%;

+ Tổng diện tích sàn xây dựng (chưa bao gồm tầng hầm, tầng kỹ thuật và tum thang):

Khoảng 211.134,5m²;

+ Tầng cao công trình (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): 27 tầng và 03 tầng hầm;

+ Tổng chiều cao công trình: Tối đa 97m (Tính từ cao độ hệ đường hiện trạng đến đỉnh mái công trình).

- **Khu đất xây dựng công trình trường Mầm non (ký hiệu MN):**

+ Diện tích xây dựng: Khoảng 765m²;

+ Mật độ xây dựng: 40%;

+ Tổng diện tích sàn xây dựng (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): Khoảng

2.710,5m²;

+ Tầng cao công trình (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): 03-04 tầng;

- **Khu đất xây dựng trường Tiểu học (ký hiệu TH):**

+ Diện tích xây dựng: Khoảng 2.190m²;

+ Mật độ xây dựng: 39,7%;

+ Tổng diện tích sàn xây dựng (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): Khoảng 8.760m²;

+ Tầng cao công trình (chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang): 04 tầng

- Khu đất cây xanh (ký hiệu CX1, CX2, CX3):
- + Diện tích xây dựng công trình (nhà vệ sinh công cộng) bố trí tại ô đất ký hiệu CX1): Khoảng 40,5m²;
- + Mật độ xây dựng: 1,15%;
- + Tổng diện tích sàn xây dựng: Khoảng 40,5m²;
- + Tầng cao công trình (nhà vệ sinh công cộng) bố trí tại ô đất ký hiệu CX1): 01 tầng.
- * *Khoảng cách công trình đến ranh giới đất và khoảng lùi công trình đến chỉ giới đường đỏ:* Tuân thủ Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (QCVN 01/2008/BXD) và được xác định cụ thể tại bản vẽ Tổng mặt bằng.

2. Các yêu cầu lưu ý Chủ đầu tư thực hiện trong quá trình triển khai tiếp theo:

2.1. Các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật:

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện phương án thiết kế các hạng mục sân vườn, chiếu sáng, hạ tầng kỹ thuật khu đất phụ trợ đầu nối với hệ thống chung của khu vực, kết hợp với lối lên xuống tầng hầm, giao thông nội bộ trong khu đất đảm bảo an toàn giao thông và khớp nối đồng bộ khu vực theo Quy hoạch phân khu đồ thị H1-4 tỷ lệ 1/2000, đáp ứng các yêu cầu công tác PCCC, thoát nước, đảm bảo người khuyết tật tiếp cận và sử dụng thuận tiện theo quy định.

- Bố trí đủ diện tích để xe cho bản thân Dự án và hỗ trợ thêm cho khu vực, việc xây dựng tầng hầm phải đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về khoảng cách, chiều rộng, bán kính quay xe và đảm bảo không vượt quá ranh giới khu đất, chỉ giới đường đỏ theo quy định; Bố trí nhà vệ sinh công cộng có lối tiếp cận từ bên ngoài để phục vụ bản thân dự án và khách vãng lai trong khu vực.

- Dành tỷ lệ đất tối thiểu trồng cây xanh trong các lô đất xây dựng công trình theo quy định tại Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCVN.01:2008/BXD (Đối với nhóm nhà ở tối thiểu 1m²/người; Đối với nhà trẻ, trường học tối thiểu 30%); Bố trí các loại cây xanh đồ thị với chiều cao trên 2,5m và cổ đường kính 25cm ± 30cm.

- Trước khi tiến hành đầu tư xây dựng cần khảo sát kỹ các công trình ngầm và nổi trong khu vực để có phương án giải quyết theo quy định, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sinh hoạt và kết cấu các công trình liên kế, hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực. Liên hệ với các cơ quan quản lý chuyên ngành để được thỏa thuận giải pháp đầu nối giữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án và hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực theo quy định.

2.2. Các yêu cầu về hình khối, kiến trúc công trình:

- Phương án thiết kế kiến trúc công trình cần nghiên cứu kỹ các chi tiết kiến trúc, màu sắc, vật liệu hoàn thiện, giải pháp xử lý về vật kiến trúc tránh tác động của điều kiện vi khí hậu (ánh sáng, nhiệt độ, bức xạ mặt trời), đảm bảo phù hợp với công năng sử dụng và yêu cầu thẩm mỹ kiến trúc, hài hòa với cảnh quan kiến trúc các công trình liên kế trong khu vực. Quá trình triển khai tiếp theo cần: Áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, tiết kiệm năng lượng (đèn Led...), thiết kế với xu hướng kiến trúc xanh theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 2340/UBND-XDGT ngày 22/4/2016.

- Bố trí các thang bộ, thang thoát hiểm, lối thoát hiểm công trình phải tuân thủ quy định của Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành.

- Bố trí khu sinh hoạt cộng đồng (diện tích khoảng 1.500m²) tại tầng 1 các tòa nhà tại ô đất ký hiệu HH (theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Quyết định số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017).

- Trường hợp bố trí tầng kỹ thuật và tum thang, cần nghiên cứu giải pháp thiết kế theo đúng quy định tại các Văn bản số 3149/BXD-KHCN ngày 03/12/2014 và số 116/BXD-KHCN ngày 29/3/2017 của Bộ Xây dựng về việc xác định số tầng cao của nhà, công trình; Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị (QCVN 03:2012/BXD).

2.3. Các nội dung yêu cầu khác:

- Thực hiện các thủ tục triển khai Dự án đầu tư theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Xây dựng, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Quản lý đầu tư xây dựng, chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội tại Thông báo số 1084-TB/TU ngày 27/11/2017, UBND Thành phố tại Quyết định số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 và số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017, Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc và các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn Thành phố. Có trách nhiệm triển khai dự án theo đúng các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc nêu trên, chịu sự giám sát và chấp hành xử lý vi phạm (nếu có) của các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng công trình theo quy định.

- Định vị công trình đảm bảo trong phạm vi ranh giới đất được quyền sử dụng hợp pháp, không có bộ phận nào của công trình (kể cả tầng hầm) vượt ra ngoài ranh giới đất, chỉ giới đường đỏ theo quy định.

- Liên hệ với cơ quan chức năng để được hướng dẫn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai, đầu tư xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ sản nhà ở để phát triển nhà ở xã hội theo quy định tại Nghị định 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và chỉ đạo của UBND Thành phố tại công văn số 1619/UBND-KT ngày 10/4/2017 về việc thực hiện nghĩa vụ của Nhà đầu tư đối với chính sách phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục quyết định giao đất, cho thuê đất, xác định nghĩa vụ tài chính về đất và nộp bổ sung ngân sách Nhà nước theo quy định; Liên hệ với UBND quận Hai Bà Trưng, Sở Tài nguyên và Môi trường để được, kiểm tra ranh giới, mốc giới, diện tích đất đảm bảo chính xác, không có tranh chấp, khiếu kiện, hoàn chỉnh các thủ tục về đất đai theo đúng quy định và cập nhật dự án vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm trên địa bàn quận.

- Phối hợp với UBND quận Hai Bà Trưng để niêm yết công khai bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng tại vị trí dự án và trụ sở chính quyền địa phương làm cơ sở quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng đô thị theo quy định. Giải quyết kịp thời các đơn kiến nghị, phản ánh (nếu phát sinh) trong quá trình đầu tư xây dựng và quản lý khai thác sau đầu tư, giữ ổn định an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

(Bản vẽ điều chỉnh Tổng mặt bằng được chấp thuận kèm theo các yêu cầu nêu tại Công văn này và được lưu trữ tại Sở Quy hoạch - Kiến trúc, thay thế bản vẽ Tổng mặt bằng đã được Sở Quy hoạch - Kiến trúc chấp thuận tại Công văn số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016).

Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội thông báo để Công ty Cổ phần TERRA GOLD Việt Nam được biết, triển khai các công việc tiếp theo quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý đất đai, đầu tư và xây dựng trên địa bàn Thành phố/.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố HN
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- PGĐ Bùi Xuân Tùng;
- Các Sở: KH&ĐT, XD, (để
- TN&MT, TC, ph/hợp);
- Viện QHXD HN
- UBND Q. Hai Bà Trưng
- Lưu: VP, KHTH, HTKT (04).



Bùi Xuân Tùng

BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 295/HĐXD - QLDA

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2018

V/v thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học

Kính gửi: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 105/TT-TGVN ngày 10/5/2018 của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam về việc trình thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại ô đất ký hiệu HH tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra hồ sơ thiết kế cơ sở của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng T&D Việt Nam.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng đã có văn bản số 973/HĐXD-QLDA ngày 17/10/2016 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở và văn bản số 1307/HĐXD-QLDA ngày 20/12/2016 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình hỗn hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn và nhà ở; văn bản số 18/HĐXD-QLKT ngày 09/01/2017 về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế kỹ thuật công trình hỗn hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn và nhà ở.

Sau khi xem xét, Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh của công trình như sau:

1. Thông tin chung về công trình.

1. Tên công trình: Hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học.

2. Diện tích sử dụng đất: 20.076,9m²



3. Địa điểm xây dựng: Ô đất ký hiệu HH tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

4. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng; cấp I.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: 2.983 tỷ đồng.

6. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.

7. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế Hòa Bình.

8. Nhà thầu lập khảo sát địa chất: Trung tâm Tư vấn và kiểm định xây dựng – Viện Khoa học công nghệ và kinh tế xây dựng Hà Nội.

9. Tiêu chuẩn áp dụng: Thiết kế cơ sở áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu của Việt Nam theo danh mục trong thuyết minh thiết kế cơ sở.

II. Hồ sơ thiết kế cơ sở.

1. Văn bản pháp lý:

- Giấy phép quy hoạch số 3799/GPQH ngày 12/7/2016 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội cấp cho dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 4119/QHKT-TMB(P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội.

- Văn bản số 1758/QHKT-TMB(KHTH) ngày 30/3/2018 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội chấp thuận bản vẽ điều chỉnh tổng mặt bằng dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 5363/VP-ĐT ngày 09/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh công năng phòng khách sạn lưu trú ngắn hạn thành căn hộ ở Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 2704/QHKT-KHTH ngày 09/5/2017 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành phố Hà Nội về việc tham gia ý kiến về điều chỉnh quy mô căn hộ Dự án tại khu đất số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 109/BC-SXD ngày 15/5/2017 của Sở Xây dựng thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh công năng phòng khách sạn lưu trú ngắn hạn thành căn hộ ở Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách

sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND thành phố Hà Nội quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Giấy chứng nhận số 4238/TĐ-PCCC-P6 ngày 07/12/2016 của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH-P6 thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy của Tòa nhà A, B thuộc Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 246/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của UBND thành phố Hà Nội quyết định về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

- Văn bản số 397/TC-QC ngày 16/12/2015 của Cục Tác chiến – Bộ Tổng Tham mưu chấp thuận độ cao tính không xây dựng công trình.

- Văn bản số 1404/NSHN-KT ngày 15/6/2016 của Công ty Nước sạch Hà Nội về thỏa thuận cấp nước cho dự án.

- Văn bản số 735/TNHN-MTN ngày 09/6/2016 của Công ty TNHH một thành viên Thoát nước Hà Nội về hướng thoát nước cho dự án.

- Văn bản số 2696/BB-EVN HANOI ngày 17/6/2016 của Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội về thỏa thuận phương án đầu tư cấp điện cho dự án.

2. Tài liệu thiết kế:

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất lập tháng 3/2016.

- Thuyết minh và bản vẽ thiết kế cơ sở lập tháng 8/2016.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, các chủ trì thiết kế.

III. Nội dung thiết kế cơ sở điều chỉnh:

Công trình Hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở được xây dựng trên ô đất ký hiệu HH có diện tích 20.076,9m² thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Dự án có quy mô 3 tầng hầm chung, 2 khối nhà cao 27 tầng có tổng diện tích xây dựng 7.847,1m², mật độ xây dựng 39,1%, tổng diện tích sàn xây dựng không bao gồm tầng hầm, tầng kỹ thuật khoảng 211.128,1m², tổng diện tích xây dựng nhà ở từ tầng 2 đến tầng 26 và tầng 27 là: 203.281,0m²; tổng diện tích sàn xây dựng thương mại, dịch vụ, sinh hoạt cộng đồng tại tầng 1 là 7.847,1m² (trong đó diện tích sinh hoạt cộng đồng sử dụng là 1.512,6m²; diện tích thương mại, dịch vụ sử dụng là: 3.550,2m²); chiều cao công trình tính từ cốt vỉa hè đến cao độ đỉnh mái

N L
AN L
DONG
DUNG
AY DUT

là 97m. Tổng số căn hộ chung cư 1.866 căn hộ (tổng diện tích sàn sử dụng 156.544,06m²), quy mô dân số khoảng 3.614 người.

Các nội dung điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh công năng 540 phòng lưu trú khách sạn ngắn hạn bố trí tại tầng 2 đến tầng 9 Tòa A và tầng 2 đến tầng 8 Tòa B thành căn hộ ở.

- Bổ sung diện tích phòng sinh hoạt cộng đồng tại tầng 1, tổng diện tích phòng sinh hoạt cộng đồng là 1512,6 m²; điều chỉnh công năng phòng kỹ thuật bể bơi tại tầng 27 thành phòng kỹ thuật, điều chỉnh công năng bể bơi tại tầng mái thành bể nước để đáp ứng nhu cầu nước sinh hoạt và PCCC.

- Điều chỉnh thống kê diện tích căn hộ tại các bản vẽ theo cách tính được quy định Thông tư 03/2014/TT-BXD ngày 22/12/2014 (diện tích sàn sử dụng căn hộ theo thống kê của Chủ đầu tư là 156.544,06m²)

IV. Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh.

1. Nội dung điều chỉnh thiết kế cơ sở công trình bao gồm điều chỉnh công năng phòng lưu trú khách sạn thành căn hộ ở, thay đổi một số phòng chức năng không làm thay đổi các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc về mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, tổng chiều cao công trình, giải pháp kỹ thuật công trình đã được thẩm định tại văn bản số 1307/HĐXD-QLDA ngày 20/12/2016 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình hỗn hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng, khách sạn và nhà ở.

Nội dung thay đổi về tăng số lượng căn hộ (tăng 540 căn) dẫn đến tăng quy mô dân số dự án thành 3.614 người; tăng 114 người (theo báo cáo tại Văn bản số 2704/QHKT-KHTH ngày 09/5/2017 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc thành phố Hà Nội) phù hợp với chỉ tiêu kiến trúc quy hoạch tại Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Hà Nội và Văn bản số 1758/QHKT-TMB(KHTH) ngày 30/3/2018 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội chấp thuận bản vẽ điều chỉnh tổng mặt bằng dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, chủ đầu tư cần có giải pháp kiểm soát quy mô dân số để đảm bảo không tăng áp lực hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội khu vực dự án.

Các nội dung điều chỉnh đã được UBND thành phố Hà Nội chấp thuận tại văn bản số 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 về việc quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 phố Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2. Về các nội dung tồn tại đã lưu ý tại văn bản số 1307/HĐXD-QLDA:

- Về việc làm rõ số tầng cao công trình (27 tầng và tầng kỹ thuật) đã được Sở Quy hoạch – Kiến trúc xác nhận tại Giấy phép quy hoạch số 1119/GPQH ngày 28/02/2018 và văn bản số 1758/QHKT-TMB(KHTH) ngày 30/3/2018 về việc chấp thuận bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng (27 tầng chưa bao gồm tầng kỹ thuật và tum thang).

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 12/01/2017.

3. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở điều chỉnh và nhà thầu khảo sát xây dựng có năng lực phù hợp với công việc thực hiện và theo quy định. Chủ nhiệm thiết kế, chủ nhiệm khảo sát, các chủ trì thiết kế có chứng chỉ hành nghề và đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện và theo quy định.

V. Kết luận.

1. Thiết kế cơ sở điều chỉnh công trình Hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội đủ điều kiện trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Các nội dung khác vẫn tiếp tục thực hiện theo nội dung văn bản số văn bản số 1307/HĐXD-QLDA ngày 20/12/2016 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng. Chủ đầu tư cần thực hiện các yêu cầu tại các văn bản 8842/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của UBND thành phố Hà Nội về quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án và văn bản số 1758/QHKT-TMB(KHTH) ngày 30/3/2018 của Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố Hà Nội chấp thuận bản vẽ điều chỉnh tổng mặt bằng dự án.

Trên đây là thông báo của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh của công trình Hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở thuộc dự án Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP, QLDA (NTH).

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Quang Nhu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1916 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án
“Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ,
trường học” tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học” tại Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, T.P Hà Nội họp ngày 27/03/2019;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học” đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản số 33/2019/CV-PTDA ngày 05/04/2019 của Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội tại Tờ trình số 3100/TT-STNMT-KTTV&BĐKH ngày 11/04/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học” của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam (sau đây gọi là Chủ dự án) tại Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quy mô dự án:

Tổng diện tích đất nghiên cứu dự án khoảng 36.680,6 m². Trong đó:

- Diện tích nằm trong chỉ giới đường đỏ khoảng 5.665,8 m² để xây dựng đường giao thông theo quy hoạch.
- Diện tích thực hiện dự án khoảng 31.014,8 m², bao gồm:

152

+ Khu đất xây dựng công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở (ký hiệu HH) diện tích khoảng 20.076,9 m², diện tích xây dựng 7.853,5 m². Tổng số căn hộ là 1.866 căn.

+ Khu đất xây dựng trường mầm non (nhà trẻ, ký hiệu MN) diện tích đất khoảng 1.912,5 m². Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.710,5 m².

+ Khu đất xây dựng trường tiểu học (ký hiệu TH) diện tích đất khoảng 5.515 m². Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 8.760 m².

+ Khu đất cây xanh tập trung, thể dục thể thao khoảng 3.510,4 m² bao gồm ô đất ký hiệu CX1 có diện tích khoảng 902 m²; ô đất ký hiệu CX2 có diện tích khoảng 2.107,4 m²; ô đất ký hiệu CX3 có diện tích khoảng 501 m².

- Quy mô dân số: 3.614 người

Các nội dung về mục tiêu, quy mô Dự án khác được tuân thủ theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án số 6328/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND Thành phố; Quy mô Dự án phải tuân thủ Văn bản số 4119/QHKT-TMB (P2) ngày 27/7/2016 của Sở Quy hoạch Kiến trúc về việc chấp thuận bản vẽ tổng mặt bằng và văn bản điều chỉnh về quy hoạch Dự án theo quy định.

Chi tiết được nêu trong hồ sơ, báo cáo dự án.

2. Yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án:

a) Việc phá dỡ, thu gom, vận chuyển, xử lý phế thải xây dựng trong quá trình chuẩn bị và thi công xây dựng Dự án phải thực hiện theo Chỉ thị 07/CT-UBND ngày 16/5/2017 của UBND thành phố Hà Nội.

b) Bố trí khu lưu giữ nguyên vật liệu và thiết bị tại những địa điểm phù hợp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, cuộc sống của dân cư, các hoạt động văn hóa, kinh tế, xã hội của địa phương trong quá trình thi công xây dựng; thực hiện chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, bảo vệ an ninh xã hội đối với đội ngũ cán bộ, công nhân tham gia thi công xây dựng, vận hành dự án.

c) Quá trình thi công xây dựng phải thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND thành phố Hà Nội về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội; các biện pháp giảm bụi theo quy định tại Quyết định số 02/2005/QĐ-UB ngày 10/01/2005 của UBND thành phố Hà Nội và Quyết định số 241/2005/QĐ-UB ngày 30/12/2005 của UBND thành phố Hà Nội về việc sửa đổi một số điều quy định về việc thực hiện các biện pháp làm giảm bụi trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn Thành phố. Bụi và khí thải phát sinh trong quá trình thi công xây dựng dự án phải có các biện pháp giảm thiểu, đảm bảo đạt QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh.

d) Tiếng ồn và độ rung trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải có biện pháp giảm thiểu, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia QCVN 26:2010/BTNMT về tiếng ồn (khu vực thông thường) và QCVN 27:2010/BTNMT (Bảng 2 - Khu vực thông thường) về độ rung.

đ) Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải được thu gom và xử lý theo đúng quy định tại Nghị định số

38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Quy định quản lý chất thải rắn thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội ban hành theo Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 03/6/2013 của UBND thành phố Hà Nội.

e) Chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành Dự án phải được phân loại, thu gom, lưu giữ, quản lý và xử lý theo đúng quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại.

g) Toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thi công xây dựng của Dự án phải được thu gom và xử lý, đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi xả thải ra môi trường; Nước thải thi công phải được thu gom, xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn QCTĐHN 02:2014/BTNMT (cột B) - Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội trước khi xả thải ra môi trường.

h) Xây dựng và vận hành Trạm xử lý nước thải sinh hoạt của dự án bảo đảm toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình hoạt động của Dự án thu gom và xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) trước khi xả ra môi trường.

i) Thực hiện thủ tục cấp phép xả nước thải vào nguồn nước theo Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước.

3. Các điều kiện kèm theo:

a) Thực hiện các thủ tục đầu nối hệ thống đường giao thông, hệ thống điện, hệ thống cấp nước, thoát nước của Dự án (trong trường hợp cần thiết) với các hệ thống hiện đang có tại địa phương theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp kỹ thuật phù hợp nhằm ngăn chặn và giảm thiểu các sự cố ngập lụt, sụt lún phát sinh do việc xây dựng Dự án; lập phương án và thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó các sự cố môi trường khác phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án; tuân thủ các yêu cầu về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy, nổ trong quá trình thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật hiện hành.

c) Thiết lập hệ thống cảnh báo nguy hiểm, cảnh báo giao thông trong khu vực thi công; thực hiện các biện pháp kỹ thuật và tổ chức thi công phù hợp nhằm giảm thiểu tác động tới các hoạt động giao thông của khu vực cũng như đời sống sinh kế của dân cư xung quanh.

d) Thực hiện, áp dụng triệt để các biện pháp nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực, xử lý các nguồn thải phát sinh có khả năng gây ảnh hưởng đến đời sống nhân dân xung quanh khu vực.

đ) Thực hiện chương trình giám sát môi trường hàng năm đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường. Kết quả giám sát môi trường phải được cập nhật, lưu giữ tại đơn vị; gửi 01 bộ đến Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, 01 bộ đến UBND quận Hai Bà Trưng để kiểm tra và giám sát.

e) Thực hiện đền bù những thiệt hại môi trường do dự án gây ra theo Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

g) Đảm bảo nguồn kinh phí đầu tư xây dựng và vận hành các công trình xử lý môi trường đã cam kết trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

h) Thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình và chế độ báo cáo công tác bảo vệ môi trường ngành xây dựng theo quy định tại Thông tư số 02/2018/TT-BXD ngày 06/02/2018 của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của Dự án để niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường, các điều kiện nêu tại Điều 1 Quyết định này và các nội dung bảo vệ môi trường khác đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

3. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của Dự án quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận mặt sau trang phụ bì theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015; Thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt của Chủ dự án; Kiểm tra, giám sát các nội dung thay đổi về các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường, chương trình giám sát môi trường và các nội dung khác trong quá trình thực hiện Dự án.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành liên quan; Chủ tịch quận Hai Bà Trưng; Chủ tịch UBND phường Vĩnh Tuy; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam và các đơn vị thi công, đơn vị tiếp nhận quản lý vận hành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
 - Chủ tịch UBNDTP (để b/c);
 - Phó chủ tịch Nguyễn Thế Hùng;
 - VPUB: PCVP Phạm Văn Chiến;
 - các phòng: TH, ĐT, TKBT;
 - Lưu: VT, ĐTtr.
- MHS:13291.KTTV

CVB:

887-16

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 143 /GP-UBND

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2020

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 8430/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam ngày 02/3/2020 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 3234/TTr-STNMT-TNN ngày 29/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính tại tầng 6 tòa nhà Hồng Hà center, số 25 phố Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) được xả nước thải từ Tổ hợp công trình hỗn hợp Thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ, trường học tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn tiếp nhận nước thải: hệ thống thoát nước chung của khu vực trên phố Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

2. Vị trí xả nước thải:

a) Tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.



b) Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000):

- Tọa độ vị trí điểm xả nước thải khối nhà A:

$$X = 2.322.172 \quad Y = 590.023;$$

- Tọa độ vị trí điểm xả nước thải khối nhà B:

$$X = 2.322.205 \quad Y = 590.155;$$

3. Phương thức xả nước thải (cả 02 điểm xả nước thải): Bơm cưỡng bức.

4. Chế độ xả nước thải (cả 02 điểm xả nước thải): Gián đoạn.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $1.760\text{m}^3/\text{ngày đêm}$, trong đó:

a) Lưu lượng xả nước thải lớn nhất của khối nhà A: $880\text{m}^3/\text{ngày đêm}$:

- Lưu lượng xả nước thải sinh hoạt lớn nhất (hằng ngày): $630\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Lưu lượng xả nước kiệt bể bơi lớn nhất (1 lần/1 năm): $250\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

b) Lưu lượng xả nước thải lớn nhất của khối nhà B: $880\text{m}^3/\text{ngày đêm}$:

- Lưu lượng xả nước thải sinh hoạt lớn nhất (hằng ngày): $630\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

- Lưu lượng xả nước kiệt bể bơi lớn nhất (1 lần/1 năm): $250\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.

6. Chất lượng nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Thông số và giá trị của các thông số trong nước thải không vượt quá giá trị tối đa cho phép của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt - QCVN 14:2008/BTNMT, cột B, K = 1,0.

- Nước xả kiệt bể bơi: Quan trắc các thông số màu, Clo dư theo Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải công nghiệp trên địa bàn Thủ đô Hà Nội - QCTĐHN 02:2014/BTNMT, cột B với $C_{\max} = C$.

7. Thời hạn của Giấy phép là: 03 (ba) năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam:

1. Tuân thủ các nội dung theo quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc lưu lượng và chất lượng nước thải; quan trắc tự động nước thải:

a) Quan trắc lưu lượng và chất lượng nước thải:

- Vị trí quan trắc: theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Giấy phép này.

- Thông số quan trắc: theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 của Giấy phép này.

- Tần suất quan trắc:

+ Đối với nước thải sinh hoạt: Lưu lượng nước thải: quan trắc hằng ngày;

Chất lượng nước thải: quan trắc 3 tháng/lần;

+ Đối với nước xả kiệt bề bơi: khi thực hiện xả kiệt bề bơi.

b) Quan trắc tự động nước thải: Lắp đặt hệ thống giám sát, quan trắc tự động liên tục các thông số: lưu lượng, nhiệt độ, pH, COD, TSS, Amoni tại bể chứa nước thải sau xử lý, truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội theo quy định.

3. Báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải theo quy định tại Điều 10 Thông tư 31/2018/TT-BTNMT ngày 26/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo tài nguyên nước, trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo.

4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012:

a) Thực hiện thu gom, xử lý nước thải theo đúng cam kết nêu trong hồ sơ đề nghị cấp phép; tăng cường kiểm soát chất lượng nước thải, bảo đảm xử lý nước thải đạt quy chuẩn quy định trong suốt quá trình xả nước thải; chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có bất kỳ thông số nào không đạt yêu cầu quy định và phải ngừng ngay việc xả nước thải để thực hiện các biện pháp khắc phục.

b) Thực hiện việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động nước thải và đưa vào vận hành trong quý IV năm 2020.

c) Khi UBND thành phố Hà Nội ban hành giá dịch vụ thoát nước hoặc ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan, đề nghị Công ty thực hiện ký thỏa thuận đấu nối và hợp đồng dịch vụ thoát nước để xử lý nước thải theo quy định;

d) Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý Tài nguyên và Môi trường các cấp theo quy định; nếu có sự cố bất thường liên quan đến việc xả nước thải, phải báo cáo ngay tới Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để kịp thời xử lý.

Điều 3. Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND quận Hai Bà Trưng; Tổng Giám đốc Công ty Cổ



phần Terra Gold Việt Nam và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm
thi hành Giấy phép này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch UBND Thành phố; (Để báo cáo)
- PCT UBND TP Nguyễn Quốc Hùng;
- VPUB: P. ĐT;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lưu: VT, HS, ĐT_{Quyết}

(8255/2020-Dung)

824(6)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2017



SỞ ĐĂNG KÝ
CHỦ NGUỒN THẢI CHẤT THẢI NGUY HẠI
Mã số QLCTNH: 01.001801.T
(cấp lần 1)

I. Thông tin chung về chủ nguồn thải:

Tên chủ nguồn thải: Công ty cổ phần Terra Gold Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 6, Số 25 Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.73.082.828

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần có mã số doanh nghiệp: 0107011276

Ngày cấp: 30/9/2015 (đăng ký lần đầu); 19/9/2016 (đăng ký thay đổi lần thứ 5)

Nơi cấp: Phòng đăng ký kinh doanh số 01- Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

II. Nội dung đăng ký:

Chủ nguồn thải chất thải nguy hại đã đăng ký cơ sở phát sinh chất thải nguy hại kèm theo danh sách chất thải nguy hại tại Phụ lục kèm theo.

III. Trách nhiệm của chủ nguồn thải:

1. Tuân thủ các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 và các văn bản pháp luật về môi trường có liên quan.

2. Thực hiện đúng trách nhiệm quy định tại Điều 7 Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

3. Trách nhiệm khác:

Đăng ký cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại khi có sự thay đổi theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

IV. Điều khoản thi hành:

Sổ đăng ký này có giá trị sử dụng cho đến khi cấp lại hoặc chấm dứt hoạt động/.

Nơi nhận:

- Như phần I;

- Lưu. CCMT.



Lê Tuấn Định

PHỤ LỤC

(Kèm theo Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại có mã số QLCTNH: 01.001801.T do Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cấp lần 1 ngày 03 tháng 7 năm 2017)

1. Cơ sở phát sinh chất thải nguy hại:

Tên: Dự án "Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học"

Địa chỉ: 423 Minh Khai, Phường-Vĩnh Tuy, Quận Hai Ba Trưng, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.73.082.828

2. Danh sách chất thải nguy hại đã đăng ký phát sinh thường xuyên (ước tính):

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại (Rắn/Lỏng/Bùn)	Số lượng trung bình (kg/năm)	Mã CTNH
1	Các loại pin, ắc quy chì thải	Rắn	200	19 06 01
2	Bùn thải có các thành phần nguy hại từ quá trình xử lý nước thải	Bùn	1.000	12 06 05
3	Các loại chất thải xây dựng và phá dỡ khác (bao gồm cả hỗn hợp chất thải) có các thành phần nguy hại	Rắn	200	11 08 02
4	Chất hấp thụ, vật liệu lọc dầu, giẻ lau, vải bảo vệ bị nhiễm các thành phần nguy hại	Rắn	100	18 02 01
5	Bao bì mềm thải	Rắn	100	18 01 01
	Tổng cộng		1.600	

3. Danh sách chất thải nguy hại đã đăng ký tự tái sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ chất thải nguy hại tại cơ sở: Không có.

BỘ PHẬN TIẾP NHẬN HSHC

Hà Nội, ngày 27 tháng 06 năm 2023



2023000023525

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên giao cho khách hàng)

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: **Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội**

Tiếp nhận hồ sơ của: **BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA
SKYGARDEN**

Địa chỉ (Nơi làm TTHC): **423 MINH KHAI, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội**

Số điện thoại: 0986727325 HÀ Email:

Số CMND/Hộ chiếu: 038186000086 - CỤC CS - 28/11/2014

1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

STT	Tên giấy tờ	Bản chính, số lượng	Bản sao chứng thực, số lượng	Bản photo, số lượng
1.	Ghi tại bìa hồ sơ			
2.				
....				

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ

3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là ngày:

4. Thời gian nhận hồ sơ: giờ phút, ngày 27/06/2023

5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ:giờ,phút, ngày:08/08/2023

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số:Số thứ tự:

Phòng ban giải quyết TTHC: KTTV và Biến đổi khí hậu

TTHC: . Cấp giấy phép môi trường

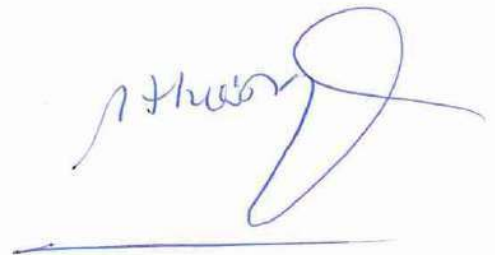
Nội dung yêu cầu giải quyết: CẤP GIẤY MÔI TRƯỜNG DỰ ÁN TỔ HỢP THƯƠNG MẠI
DỊCH VỤ VĂN PHÒNG

Số điện thoại để khách hàng tra cứu kết quả: 0243.7731563

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ


V.T.T. Hà



Khi nhận kết quả cần có:

+ Tổ chức: Giấy giới thiệu, Phiếu nhận hồ sơ, CMT Nhân dân

+ Cá nhân: Phiếu nhận hồ sơ, CMT nhân dân, Hộ khẩu, chính chủ

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 378 /CCBVM-TH

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2021

V/v tiếp nhận dữ liệu quan trắc môi trường từ
trạm quan trắc tự động nước thải thuộc Tổ
hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ,
văn phòng, nhà ở, nhà trẻ và trường học của
Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam

Kính gửi: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam

Ngày 05/4/2021, Chi cục Bảo vệ môi trường - Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nhận được Văn bản số 14/2021/CV-TG ngày 22/3/2021 của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam về việc xin xác nhận truyền dữ liệu quan trắc môi trường tự động nước thải (hồ sơ bổ sung đơn vị gửi kèm ngày 14/5/2021); Sau khi xem xét, hướng dẫn cách thức truyền, nhận dữ liệu quan trắc môi trường tự động nước thải của đơn vị, Chi cục Bảo vệ môi trường có ý kiến như sau:

Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội đã hoàn thành tiếp nhận dữ liệu từ trạm quan trắc nước thải tự động liên tục tại Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, nhà ở, nhà trẻ và trường học của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam (địa chỉ: 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội), với các nội dung sau:

- Chỉ tiêu quan trắc: pH, Nhiệt độ, TSS, COD, Amoni và Lưu lượng nước thải đầu ra.

- Thông tin dữ liệu truyền về thể hiện: thời gian, tên thông số, kết quả đo và đơn vị đo theo quy định tại Thông tư 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đề nghị Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam trong quá trình quản lý, vận hành hệ thống quan trắc nước thải tự động thực hiện tuân thủ các quy định tại Điều 50, 51, 52, 56 của Thông tư 24/2017/TT-BTNMT ngày 01/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định kỹ thuật quan trắc môi trường, kiểm soát chất lượng hệ thống quan trắc nước thải đảm bảo dữ liệu quan trắc được truyền về Trung tâm điều hành, quản lý dữ liệu quan trắc môi trường - Chi cục Bảo vệ môi trường ổn định, liên tục. Tập trung kiểm tra, rà soát, lắp đặt bổ sung các chỉ tiêu để hoàn thiện hệ thống quan trắc tự động nước thải, khí thải, nước dưới đất, nước mặt (nếu có) theo yêu cầu tại Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường và các nội dung yêu cầu khác quy định tại giấy phép về môi trường của cơ quan có



thẩm quyền cấp cho đơn vị (Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép xả thải, Giấy phép khai thác nước...).

Chi cục Bảo vệ môi trường có ý kiến đề Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam được biết và triển khai thực hiện theo quy định/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Mai Trọng Thái; (để b/cáo)
- Lưu: VT, TH_{N.H.Phi-02b}.





ChemScan, Inc.
2325 Parklawn Drive, Suite I
Waukesha, WI 53186
262-717-9500, Fax 262-717-9530

Certificate of Quality

Certificate dated December 2nd, 2020

It is hereby declared that the following products have been manufactured under controlled conditions and have been tested to standards specified by In-Situ's Quality Management System.

The table below also details the date of manufacture for each line.

PART NUMBER	DESCRIPTION	SERIAL NO.		DATE OF MANUFACTURE
229743	ControlPoint 2.0 (.85 to 264 VAC, 2 x 0/4-20mA Output, 3 x Relay Outputs)	20010018, 20010019, 20010020		August, 2020
200000	ChemScan MPX4 Non-Vented 0-30m	770723, 770736		September, 2020
0054580	MP Temperature Sensor	768986, 770693		September, 2020
0054670	MP Ammonium Sensor	704743, 704745		September, 2020
0054570	MP Sensor Port Plug	770311, 770315, 770317, 771384		September, 2020
200018	10m (33 ft.) Rugged Cable, Twist-Lock to Stripped Thread	n/a		September, 2020
0054730	MP Wiper Port Plug	769960, 769965		September, 2020

"Monitoring a World of Water"

Email: Info@chemscan.com, Web: ChemScan.com



ChemScan, Inc.
2325 Parklawn Drive, Suite I
Waukesha, WI 53186
262-717-9500, Fax 262-717-9530

0031240	Wireless Troll Com for IOS/Android (Twist Lock version)	769154	September, 2020
200015	1m (3ft.) Rugged Cable, Twist-Lock to Twist-Lock for Set up	n/a	September, 2020
223974	Flex Tech Monitor Bracket Assy.	n/a	September, 2020

State of Wisconsin

Country of USA

Sworn to me

This day of:

James M. Courie
2nd of December 2020

Signature of Owner or Agent

The **Waukesha County Chamber of Commerce**, a recognized Chamber of Commerce under the laws of the State of Wisconsin has examined the manufacturer's invoice or shipper's affidavit concerning the origin of the merchandise and, according to the best of its knowledge and belief, finds the products named originated in the United States of America, (North America).

Secretary

Maggie Urbani



The Waukesha County Chamber of Commerce, in reliance on the exporter's representation and on the basis of independent verification that to the best of its knowledge and belief, the products named in this document originated in the United States of America.

"Monitoring a World of Water"

Email: Info@chemscan.com, Web: ChemScan.com



ChemScan, Inc.
2325 Parklawn Drive, Suite I
Waukesha, WI 53186
262-717-9500, Fax 262-717-9530

Certificate of Origin

ChemScan, Inc. declares the products detailed below are manufactured in the United States of America.

PART NUMBER	DESCRIPTION	SERIAL NO.	DATE OF MANUFACTURE
229743	ControlPoint 2.0 (.85 to 264 VAC, 2 x 0/4-20mA Output, 3 x Relay Outputs)	20010018, 20010019, 20010020	August, 2020
200000	ChemScan MPX4 Non-Vented 0-30m	770723, 770736	September, 2020
0054580	MP Temperature Sensor	768986, 770693	September, 2020
0054670	MP Ammonium Sensor	704743, 704745	September, 2020
0054570	MP Sensor Port Plug	770311, 770315, 770317, 771384	September, 2020
200018	10m (33 ft.) Rugged Cable, Twist-Lock to Stripped Thread	n/a	September, 2020
0054730	MP Wiper Port Plug	769960, 769965	September, 2020
0031240	Wireless Troll Com for IOS/Android (Twist Lock version)	769154	September, 2020

"Monitoring a World of Water"

Email: Info@chemscan.com, Web: ChemScan.com



ChemScan, Inc.
2325 Parklawn Drive, Suite I
Waukesha, WI 53186
262-717-9500, Fax 262-717-9530

200015	1m (3ft.) Rugged Cable, Twist-Lock to Twist-Lock for Set up	n/a	September, 2020
223974	Flex Tech Monitor Bracket Assy.	n/a	September, 2020

State of Wisconsin

Country of USA

Sworn to me

James M. Carse

This day of:

2nd of December 2020

Signature of Owner or Agent

The **Waukesha County Chamber of Commerce**, a recognized Chamber of Commerce under the laws of the State of Wisconsin has examined the manufacturer's invoice or shipper's affidavit concerning the origin of the merchandise and, according to the best of its knowledge and belief, finds the products named originated in the United States of America, (North America).

Secretary

Maggie Urban



The Waukesha County Chamber of Commerce, on the basis of its
in reliance on the exporter's representation and affidavit, and
the basis of independent verification that to the best of
its knowledge and belief, the products named in this
document originated in the United States of America.

"Monitoring a World of Water"

Email: Info@chemscan.com, Web: ChemScan.com

CERTIFICATE OF ORIGIN

Delivered to :

SANNAM INDUSTRIAL EQUIPMENT JSC

San Nam Building

Dich Vong Hau Ward,

Cau Giay District

10649 HANOI

VIETNAM

DESCRIPTION OF EQUIPMENT :

Reference	Designation
NC-FIX-C-00105	Transmitter 2 pH sensors 7m ACTEON 5000
70MP0611	UV Online Analyzer for COD BOD TOC TSS NO3 STAC2 2 ways # : 203890019
70MP0600	2 mm optical pathlength flowcell for STAC2
70MP0603	Power Supply 110-220 VAC for STAC2
70MP0604	Kit of maintenance for STAC2
120010SU	S200 Display for StAC2 230V # : S20021510619
PF-ACC-C-00456	Stac2 Display S200 Link Cable 1.5m # : 00005

We, the undersigned, AQUALABO, having head office 90 rue du Professeur Paul Milliez, 94500 à Champigny sur Marne, certifies that the here above equipments from are of European Union Origin.

AQUALABO SERVICES
Capital de 1 492 900 €
90, rue du Professeur Paul Milliez
94500 Champigny sur Marne
Siren : 499 665 230 RCS Créteil

Champigny, November 13th 2020

ORCHIDS

Our Brands

SECOMAM

AQUALABO

PONSELOPERAX

CERTIFICATE OF QUALITY

Delivered to :

SANNAM INDUSTRIAL EQUIPMENT JSC

San Nam Building

Dich Vong Hau Ward,

Cau Giay District

10649 HANOI

VIETNAM

DESCRIPTION OF EQUIPMENT :

Reference	Designation
NC-FIX-C-00105	Transmitter 2 pH sensors 7m ACTEON 5000
70MP0611	UV Online Analyzer for COD BOD TOC TSS NO3 STAC2 2 ways # : 203890019
70MP0600	2 mm optical pathlength flowcell for STAC2
70MP0603	Power Supply 110-220 VAC for STAC2
70MP0604	Kit of maintenance for STAC2
120010SU	S200 Display for StAC2 230V # : S20021510619
PF-ACC-C-00456	Stac2 Display S200 Link Cable 1.5m # : 00005

We, AQUALABO, having head office 90 rue du Professeur Paul Milliez, 94500 at Champigny sur Marne, certify that the here above instruments meets our quality criteria.

AQUALABO SERVICES SA
Capital 1 162 900€

90, rue du Professeur Paul Milliez
94500 CHAMPIGNY SUR-MARNE

Siren : 499 665 230 RCS Créteil

Champigny, November 13th 2020

ORCHIDIS

Our Brands

SECOMAM

AQUALYSE

PONSEL OPERAX

Head office : AQUALABO Services - 90 rue du Pr Paul Milliez - 94500 CHAMPIGNY-SUR-MARNE - FRANCE

AQUALABO
ETABLISSEMENT SECOMAM
91 AVENUE DES PINS D'ALEP
30100 ALES FRANCE

UE – DECLARATION DE CONFORMITE
EU – DECLARATION OF CONFORMITY

Nous déclarons sous notre responsabilité que les produits :
We declare under our sole responsibility that the products:

Spectrophotomètres / Spectrophotometers

STAC2 1 Channel / Ref. 70MP0610
STAC2 2 Channels / Ref. 70MP0611
STAC2 3 Channels / Ref. 70MP0612
STAC2 4 Channels / Ref. 70MP0613

Auxquels se réfère cette déclaration sont conformes aux documents normatifs.
To which this declaration relates are in conformity with the following normative documents.

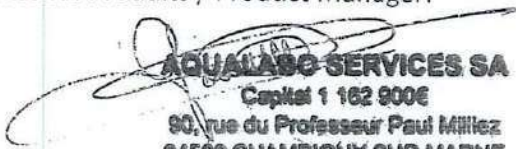
Directive CEM 2014/30/UE
EMC – Directive 2014/30/UE
EN 61326-1 : 2013

Directive Basse Tension 2014/35/UE
Low Voltage Directive 2014/35/UE
EN 61010-1 : 2010

Directive ROHS 2011/65/UE
ROHS – Directive 2011/65/UE
EN 50581 : 2012

Alès le 20 Juin 2019

Responsable Produits / Product Manager:


AQUALABO SERVICES SA
Capital 1 162 900€
90, rue du Professeur Paul Milliez
94500 CHAMPIGNY SUR MARNE
Siren : 499 665 230 RCS Créteil

AQUALABO

CERTIFICATE OF QUALITY

Hung Phat Automation Technology Co., Ltd

No.12 Street 310, Rosita Khang Dien, Phu Huu Ward, District 9, HCM City

Subject: Invoice no. 809/V1/2020, 2020 June 24

Delivery Note n. 4810 of 24/06/2020, Ref. Yr. Order n. E-MAIL of 22/06/2020

Article	Description	Qty
Z170REG-1	Univ.converter w ith 2 analogue Isolated Output, Micro UBS port TARIC: 85437090	50
S311A-4-H	4 digit indicator, universal analog input, 80-265 Vac TARIC: 90268020	10
TEST-4	V/I handheld multimeter w ith ramps simulation TARIC: 85437090	2
T120	Pt100/Ni100 to 4-20mA out (non-Isolated) TARIC: 85437090	50
Z-SG	Strain gauge module / Analogue out + ModBUS RTU TARIC: 85389091	25
Z-4AI	4-CH analog input module / RS485 ModBUS RTU TARIC: 85389091	25
S301B-1-R-AR-S	4-digit indicator, 115 / 230 Vac, 3 SPDT, RS232/RS485 TARIC: 90268020	2
Z-10-D-OUT	10-CH Digital Output module / RS485 ModBUS RTU TARIC: 85389091	1
EASY-USB	USB - UART TTL converter TARIC: 85437090	1
Z202-LP	500 VAC- 540 VDC to 4..20 mA Converter, loop pow TARIC: 85437090	10

We hereby declare, barring exceptions, reservations or exemptions listed in the statement of conformity that the supplies - relating to the invoice in subject - comply with the contract requirements and that, after completion, testing and verification, they completely satisfy specified requirement and applicable standards and regulations.

Padova, 26.06.2020

SENECA
Quality Department

SENECA S.R.L.

Via Austria, 26 - 35127 PADOVA
Tel. 049.8705359 Fax 049.8706287
C.F.-P.IVA 02596650282

SENECA s.r.l.

Sede legale e operativa / Headquarters:
Via Austria, 26 - 35127 Padova (PD) - ITALY
T. +39 049 8705.359 - F. +39 049 8706.287
info@seneca.it - senecarsi@pec.it
www.seneca.it

Informazioni legali / Legal Notice

- C.F. / P.I. / VAT nr 02536650282
- Iscrizione camera commercio / Chamber of Commerce registration: C.C.I.A.A. PD N° 236346
- Iscrizione registro imprese / Company Register: Trib. PD 39486 Reg. Soc.
Capitale sociale i.v. / Paid-up capital € 2.500.000,00

Marchi e certificazioni / Marks and certificates

- S SENECA (SENECA s.r.l.) marchio europeo registrato
European Community Mark with international registration [Nr. 1055079 - OHIM]
- Sistema di Qualità Certificato / Certified Quality System
[ISO 9001 Nr. 9115.SENE]



A0143222

1 Speditore - Expéditeur - Consigner - Expéditeur SENECA S.R.L. - VIA AUSTRIA, 26 - 35127 PADOVA (PD) - ITALY	A/ 0443222	ORIGINALE
2 Destinataro - Destinataire - Consignee - Destinataro HUNG PHAT AUTOMATION TECHNOLOGY CO., LTD No. 12 STREET 310, ROSITAKHANG DIEN PHU HUU WARD, DISTRICT 9 HCMCITY VIETNAM VIETNAM	UNIONE EUROPEA UNION EUROPÉENNE EUROPEAN UNION UNIÓN EUROPEA CERTIFICATO DI ORIGINE CERTIFICAT D'ORIGINE CERTIFICATE OF ORIGIN CERTIFICADO DE ORIGEN	
	3 Paese d'origine - Pays d'origine - Country of origin - Pais de origen UNIONE EUROPEA - ITALIA	
4 Informazioni riguardanti il trasporto (Indicazione facoltativa) Informations relatives au transport Transport details - Expedición BY AIR	5 Osservazioni - Remarques - Remarks - Observaciones	
6 N. d'ordine; marche, numeri, quantità e natura dei colli; denominazione delle merci N° d'ordre; marques, numéros, nombre et nature des colis; désignation des marchandises Item number; marks, numbers, number and kind of packages; description of goods N° de orden; marcas, numeros, nombre y naturaleza de los bultos; designacion de las mercancías	7 Quantità Quantité Quantity Cantidad	
QUANTITY N. 3 CARTONS N. 50 PIECES Z170REG-1 Univ converter with 2 analogue isolated Output, Micro USB po N. 10 PIECES S311A-4-H 4 digit indicator, universal analog input, 80-265 Vac N. 2 PIECES TEST-4 V/I handheld multimeter w ith ramp simulation N. 50 PIECES T120 Pt100/N100 to 4-20mA out (non-isolated) N. 25 PIECES Z-SG Strain gauge module / Analogue out + ModBUS RTU N. 25 PIECES Z-4AI 4-CH analog input module / RS485 ModBUS RTU N. 2 PIECES S301B-1-R-AR-S 4-digit indicator, 115 / 230 Vac, 8 SPDT, RS232/RS485 N. 1 PIECE Z-10-D-OUT 10-CH Digital Output module / RS485 ModBUS TU N. 1 PIECE EASY-USB USB - UART TTL converter N. 10 PIECES Z202-LP 500 VAC- 540 VDC to 4, 20 mA Converter, loop pow. STRUMENTAZIONE ELETTRONICA: CONVERTITORI DI SEGNALE, INDICATORI E ACCESSORI		
8 La sottoscritta Autorità certifica che le merci sopra elencate sono originarie del paese menzionato nel riquadro 3 L'Autorité soussignée certifie que les marchandises désignées ci-dessus sont originaires du pays figurant dans la case N° 3 The undersigned Authority certifies that the goods described above originate in the country shown in box 3 La Autoridad infrascrita certifica que las mercancías designadas son originarias del país indicado en la casilla N° 3 For Italy Verification website visit: https://co.camcom.it/infocamere.it (secure token 2787E48F68A4) Camera di Commercio Padova Camera di Commercio Industria Artigianato e Agricoltura PADOVA p. IL SEGRETARIO GENERALE Il Funzionario Delegato Stefano Cassaro PADOVA, 25/06/2020 N. Prot. 27550/2020 N. Prog. 7659/2020 ICC INTERNATIONAL CHAMBER OF COMMERCE CERTIFICATE OF ORIGIN ACCREDITED CHAMBER 1 FEBRUARY 2019		



QUANTITY - ROMA

Luogo e data del rilascio; denominazione, firma e timbro dell'Autorità competente
Lieu et date de délivrance; désignation, signature et cachet de l'Autorité compétente
Place and date of issue; name, signature and stamp of competent Authority
Lugar y fecha de expedición; designación, firma y sello de la Autoridad competente

stampati a cura dell'UNIONCAMERE e distribuiti dalle Camere di Commercio

Date : October 20, 2020

Page: 1 of 1

Manufacturer Certificate

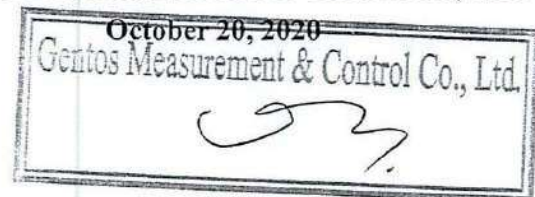
To: To whom it may concern

We hereby certify that the below product(s) manufacture of Gentos Measurement & Control Co., Ltd. in China.

DESCRIPTION	MODEL	Q'ty(SET)
ULTRASONIC FLOWMETER	D116-CP037	2
S/N: V4001700		
V4001716		

All the equipment were manufactured in 2020.

Gentos Measurement & Control Co., Ltd.



1. Exporter SHENZHEN WONDERFUL INDUSTRY CO., LTD. SHENZHEN, CHINA O/B Gentos Measurement & Control Co., Ltd. 12F, Block A5, Nanshan I park, No.1001 College Road, Nanshan District, Shenzhen, 518055, China. ***		Serial No. CCPIT700 2003648919 Certificate No. 20C4403A9866/02832 	
2. Consignee SANNAM INDUSTRIAL JSC Sannam Building, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay Dist., Hanoi, Vietnam. Att: Hien Cao Tel: (84 24) 983 602 585		 CERTIFICATE OF ORIGIN OF THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA	
3. Means of transport and route From Shenzhen, China to Vietnam By Air		5. For certifying authority use only CHINA COUNCIL FOR THE PROMOTION OF INTERNATIONAL TRADE IS CHINA CHAMBER OF INTERNATIONAL COMMERCE	
4. Country / region of destination Vietnam		VERIFY URL: HTTP://CHECK.CCPITECO.NET/	
6. Marks and numbers Model No.: D116-CP037*2set Serial NO.: V4001700 V4001718 ***	7. Number and kind of packages; description of goods Ultrasonic Flowmeter D116-CP037 Total: Say one (1) Cartons Only. ***	8. H.S.Code 90261000	9. Quantity 2PCS G. WEIGHT 5.5KGS
		10. Number and date of invoices PO20320 SEP.18,2020	
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct, that all the goods were produced in China and that they comply with the Rules of Origin of the People's Republic of China.   SHENZHEN, CHINA NOV.06.2020 ----- Place and date, signature and stamp of authorized signatory		12. Certification It is hereby certified that the declaration by the exporter is correct.   ADDRESS: 4F, Block A, Building of International Chamber of Commerce, Fuhua Road, Futian District, Shenzhen, P.R. C. FAX: 86-755-33358500 TEL: 86-755-88100028 SHENZHEN, CHINA NOV.06.2020 ----- Place and date, signature and stamp of certifying authority	

ORIGINAL

[illegible]

Certificate No. 20-2157-10157-10155

108-210 P. 10

The *is* statement merely indicates the position of the data in a statement, and is not a part of the logic. For example, if the logic were $(x \neq 0) \vee (x = 0)$ and x may be empty, $(x \neq 0) \vee (x = 0)$ is true, but the *is* statement is false.

It is hereby certified that the declaration by the exporter is correct.



李福燕

Certificate of Quality & Quantity

GIA PHAT DEVELOPMENT VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

No. 4, Khu Tap The Dich Vu Nong Nghiep, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Ha Noi, Vietnam

We certify on Nov. 25, 2020 Hangzhou Hikvision Technology Co. Ltd furnished the products called for by Sales Order number **CI No. A2001531026** in accordance with all applicable requirements. We further certify that the products are of the quality specified and conform in all respects with the contract requirements and standards and are in the quantity shown on below. We further certify the goods are brand new, unused and of first quality.

Model name	Descriptions	Quantities (PCS)
DS-2CE10DF31-F 3.6MM	CAMERA	200
DS-2CE10DF31-FS 3.6MM	CAMERA	100
DS-2CE10DF31-PF 3.6MM	CAMERA	200
DS-2CE10DF31-PFS 3.6MM	CAMERA	100
DS-2CE16H01-ITFS 3.6MM	CAMERA	100
DS-2CD1023G0P-I(1) 4MM	CAMERA	300
DS-2CD1123G0P-I(1) 2.8MM	CAMERA	500
DS-2CD1123G0P-I(1) 2.8MM	CAMERA	200
DS-2CE70DF31-F 2.8MM	CAMERA	250
DS-2CE70DF31-MF 2.8MM	CAMERA	100
DS-2CE70DF31-MFS 2.8MM	CAMERA	100
DS-2CE70DF31-PF 2.8MM	CAMERA	200
DS-2CE70DF31-PFS 2.8MM	CAMERA	100
DS-2CE76D01-ITPFS 2.8MM	CAMERA	300
DS-2CE76H01-ITMFS 2.8MM	CAMERA	100
DS-9664NI-I16	DIGITAL VIDEO RECORDER	2
11P-5632NI-PRO2	DIGITAL VIDEO RECORDER	10
DS-9664NI-I8	DIGITAL VIDEO RECORDER	9
DS-2CD10H2-I(1) 3.6MM	CAMERA	2,000
DS-2CD1023G0P-I(1) 2.8MM	CAMERA	36
DS-2CD1023G0P-I(1) 2.8MM	CAMERA	36
DS-2CD1123G0P-I(1) 2.8MM	CAMERA	100



DS-2C D1143G01-IT 2.8MM	CAMERA	100
DS-2CD14327G0-I 2.8MM	CAMERA	200
DS-2CD1627G0-I 4MM	CAMERA	300
DS-2C D1143G01-IT 2.8MM	CAMERA	100
DS-2C D12173G01-IT 2.8MM	CAMERA	15
DS-2CD17121G0-I 8MM	CAMERA	20
DS-2DE4225IW-DE E	CAMERA	15
IDS-7216HQH-M1-S	DIGITAL VIDEO RECORDER	32
IDS-7224HQH-K2	DIGITAL VIDEO RECORDER	10
DS-7732N1-K4	DIGITAL VIDEO RECORDER	8
DS-7604N1-K1(B)	DIGITAL VIDEO RECORDER	50
DS-7716N1-K4	DIGITAL VIDEO RECORDER	5
DS-7632N1-K2	DIGITAL VIDEO RECORDER	40
DS-2C D12173G01-IT 2.8MM	CAMERA	50
DS-2C D12167G01-IT 4MM	CAMERA	50
DS-2C D121667G01-IT 4MM	CAMERA	50
DS-2CD2162G0-I8 4MM	CAMERA	30
DS-2AF421511-D E	CAMERA	3
DS-7732N1-I4(B)	DIGITAL VIDEO RECORDER	2
HK-2CD2143G0-GPRO8	CAMERA	40
DS-2CP361101-IT3ZF 2.7-13.5MM	CAMERA	15
DS-2DE3A404IW-DE/W 2.8-12MM	CAMERA	10
DS-2CE5AD31-VPIT3ZF 2.7-13.5MM	CAMERA	10
DS-2C D17810-IT118 8.6MM	CAMERA	10
DS-7732N1-K1-D	DIGITAL VIDEO RECORDER	1
DS-9602N1-K1-D	DIGITAL VIDEO RECORDER	1
DS-2CD2143G0-R 2.8MM	CAMERA	20
DS-2CD2326G2-ISUSL 4MM	CAMERA	1
DS-2DE2A404IW-DE E 2.8-12MM	CAMERA	10



Certified by:

Nov. 25. 2020



1. Exporter (Name, address, country)
JASA CORPORATION SENA
A-1319, TERA TOWER 167, SONGPA-DAERO, SONGPA-GU, SEOUL,
SOUTH KOREA
TEL : 82-2408-2315
FAX : 82-2408-2315

Reference No. K001-19-0116744
Reference Code. 1237-6a21

ORIGINAL

CERTIFICATE OF ORIGIN

issued by

THE KOREA CHAMBER OF COMMERCE & INDUSTRY
Seoul, Republic of Korea

2. Consignee (Name, address, country)
TO ORDER OF VIETNAM EXIMBANK HANOI BRANCH

3. Country of Origin

THE REPUBLIC OF KOREA

5. Remarks

+ BUYER : SENA VIETNAM CO., LTD
+ ADD : NO.34 BICH CAU STR. DONG DA DISTR, HANOI, VIETNAM
+ TEL : 84-24-37330817
+ FAX : 84-24-37321379

4. Transport details

FROM : INCHEON PORT, SOUTH KOREA
TO : HAIPHONG PORT, VIETNAM
BY : STARSHIP AQUILA 1903S
ON OR ABOUT : 16 FEB. 2019

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngàythángnăm 20....

6. Marks & numbers; number and kind of packages; description of goods

SENA VIETNAM
1-6495
////////////////

+ COMMODITY: HANIL WATER PUMPS AND SPARE PARTS
+ OTHER DETAILS AS PER CONTRACT NO. : 01/SN-JS/2019
DD JAN 5TH, 2019
+ INVOICE NO. & DATED : JS-SN/19T01 & FEB. 11, 2019
+ L/C NO. & DATED : 10011LUEIB190001 & 190114

7. Quantity

7,000 PCS
(6,495 CTNS)
////////////////////////////////////



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Côn

End Of Page...

8. Declaration by the Exporter

The undersigned, as an authorized signatory, hereby declares that the above-mentioned goods were produced or manufactured in the country shown in box 3.

(Signature)

(Name) CEO HUH YOUNG MOO

9. Certification

The undersigned authority hereby certifies that the goods described above originate in the country shown in box 3 to the best of its knowledge and belief.



Deputy Director
IN-SUG KIM



19 FEB 2019

Authorized Signatory

Identify the authenticity of certificate for verification with the website.(<http://cert.korcham.net/search>)

4298
ÔNG
NHIÊN
HIỆP VÀ
C P
NG

QUALITY AND QUANTITY / WEIGHT CERTIFICATE

ORIGINAL

DATE : 11. FEB. 20

WE, SELLER, HEREBY CERTIFY THAT UNDERMENTIONED GOODS, WHICH HAVE THE FOLLOWING QUALITY, QUANTITY & WEIGHT, HAVE BEEN INSPECTED BY BENEFCIARY

- + COMMODITY: 11/ANIL WATER PUMPS AND SPARE PARTS
- + OTHER DETAILS AS PER CONTRACT NO. : 01/SN-IS/2019 DD LAN 5TH, 2019
- + L/C NO. & DATED : 10011LUEIB190001 & 190114
- + INVOICE NO. & DATED : JS-SN/19T01 & FEB. 11. 2019
- + DETAILS AS PER ATTACHED :

JASA CORPORATION



H.T. YOUNG-MOO/G. DIRECTOR

78
ITY
HUB
A
NAM
TP. 44



COMMODITY	MODEL	QUANTITY (PCS)	UNIT WGT (KGS)	GROSS WGT (KGS)	QUALITY(SPECIFICATION)
HANIL WATER PUMPS	PDW-131B (50Hz, 125W), AUTOMATIC, Inc Nitrogen tank, Total head: 15m, Max flow: 2.3m3/h		9.48		- OUT PUT : 125W - SUCTION LIFT : 9 M - DISCHARGE HEAD : 20 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 0.5M 1,980 L/H
	PDW-132 (50Hz, 125W), (NON-AUTOMATIC) Total head 21m, Max flow: 2.3m3/h.		7.42		- OUT PUT : 250W - SUCTION LIFT : 12 M - DISCHARGE HEAD : 24 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 1,620 L/H
	PH-255A-V (Automatic, 50Hz, 250W, total head 20m, Max flow: 1.8m3/h)	10.20			- OUT PUT : 250W - SUCTION LIFT : 9 M - DISCHARGE HEAD : 32 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 0.5M 2,160 L/H
	PA-139A (Automatic, 50Hz/110W, total head 8m, Max flow: 2.1m3/h)	4.25			- OUT PUT : 110W - SUCTION LIFT : 0 M - DISCHARGE HEAD : 8 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 2,100 L/H
	PH-205A-5 (Automatic, 50Hz/ 200W, total head 12m, Max flow: 3.6m3/h)	6.22			- OUT PUT : 200W - SUCTION LIFT : 0 M - DISCHARGE HEAD : 10 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 3,000 L/H
	PH-305A (Automatic, 50Hz/ 250W, total head 14m, Max flow: 4.2m3/h)	8.60			- OUT PUT : 250W - SUCTION LIFT : 0M -DISCHARGE HEAD: 15M -MAX DISCHARGE CAPACITY:4,200 L/H Max
	PH-405W-V (Non-automatic, 50Hz, 500W, total head 32m, Max flow: 2.8m3/h)	16.30			- OUT PUT : 500W - SUCTION LIFT : 9 M - DISCHARGE HEAD : 41 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 0.5M 2,520 L/H
	PH-750W (Non-automatic, 50Hz, 750W, total head 35m, Max flow: 4.8m3/h)	16.00			- OUT PUT : 800W -SUCTION LIFT : 8M -DISCHARGE HEAD: 27 M - DISCHARGE CAPACITY: 0.5M, 4,800 L/H
	PH-805A (Automatic, 50Hz, 600W, total head 19m, Max flow: 5.25m3/h)	14.04			- OUT PUT : 600W - SUCTION LIFT : 0 M - DISCHARGE HEAD : 16 M - MAX DISCHARGE CAPACITY : 6,000 L/H
	PH-1588W (Non-automatic, 50Hz, 1500W, total head 63m, Max flow: 6.6m3/h)	32.00			-OUT PUT : 1,700W -SUCTION LIFT : 8M -DISCHARGE HEAD: 32 M-DISCHARGE CAPACITY: 0.5M 6,600 L/H
SPARE PARTS	Pressure switch for PDW-131B	0.20			
	Impeller for 405w	1.00			
	Casing cover for 405w	1.85			
	Priming tank for 255W	3.00			
TOTAL					SPARE PARTS FOR WATER PUMP

HANIL WATER PUMPS

SPARE PARTS

L/C NO. & DATED : 1001ILUEIB190001 & 190114
INVOICE NO. & DATED : JS-SN/19T01 & FEB. 11. 2019



BỘ CÔNG AN
CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
Số: 4238/TĐ-PCCC-PB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số PC03
Ban hành kèm theo Thông tư
số 66/2014/TT-BCA
ngày 16/12/2014

GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

- Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

- Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 84/CV/2016/ĐT ngày 18/11/2016 của Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.

Người đại diện là ông (bà): Nguyễn Hồng Ngọc

Chức danh: Tổng giám đốc

CỤC CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
CHỨNG NHẬN:

Công trình: Tòa nhà A, B thuộc Tổ hợp công trình hỗn hợp thương mại dịch vụ, văn phòng, khách sạn, nhà ở, nhà trẻ và trường học.

Địa điểm xây dựng: số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam.

Đơn vị tư vấn thiết kế PCCC: Công ty Cổ phần Thiết bị PCCC và Xây dựng Việt Hàn.

Đã được thẩm duyệt về PCCC các nội dung sau:

1. Khoảng cách an toàn PCCC; giao thông phục vụ cho xe chữa cháy;
 2. Giải pháp ngăn cháy lan; chống tự khởi;
 3. Hệ thống thoát nạn; hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn;
 4. Hệ thống báo cháy tự động;
 5. Hệ thống chữa cháy bằng nước;
 6. Hệ thống chữa cháy bằng khí FM200;
 7. Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu;
- theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 2.

Nơi nhận:

- Công ty Cổ phần Terra Gold Việt Nam;
- Đồng chí Cục trưởng (để b/c);
- Cảnh sát PCCC Tp Hà Nội;
- Lưu: VT, P6 (Duy).

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2016

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trung tá Bùi Quang Việt

2

PHỤ LỤC 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ KHOA HỌC KỸ THUẬT

Số: 2201/2025/HĐ/ISTEE – BQT SKY GARDEN

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2006;

- Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH 13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;

- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 01 năm 2025, chúng tôi gồm:

BÊN A: BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

- Đại diện : Ông Quách Hào Hiệp
- Chức vụ : Trưởng Ban Quản Trị
- Địa chỉ : Số 423 Minh Khai, P.Vĩnh Tuy, Q.Hai Bà Trưng, Tp.Hà Nội, VN.
- Quyết định thành lập : Số 4697/QĐ –UBND ngày 29/12/2021 và số 4336/QĐ – UBND ngày 22/12/2022 UBND Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội, Cấp ngày 29/12/2021.
- CMTND: 001075000755 Ngày cấp 12/11/2013 tại Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư.
- Điện thoại : 0913308829

BÊN B: VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG

(Tên viết tắt: ISTEE)

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024 3 767 5199
- Mã số thuế: 0110527751
- Tài khoản số: 1312717979
- Tại: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thăng Long
- Người đại diện : Ông Nguyễn Hoài Nam Chức vụ: Phó Viện trưởng
- Giấy ủy quyền số: 503/UQ – VNLMT ký ngày 3/6/2024 của Viện trưởng Viện Khoa học Công nghệ Năng lượng và Môi trường.
- Người thực hiện: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải
- Chức vụ: Phó trưởng phòng Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ thân môi trường

Hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng dịch vụ khoa học kỹ thuật này với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý giao, bên B đồng ý nhận phân tích mẫu nước thải và viết báo cáo tổng hợp về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý



nước thải và Báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo thông tư số: 02/2022/TT-BTNMT Ngày 10/01/2022 cho năm 2025 tại Tòa nhà Imperia Sky Garden - Số 423 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội định kỳ cho bên A.

- Thời gian trả kết quả: 15 (Mười lăm) ngày làm việc sau khi lấy mẫu.
- Trả kết quả phân tích và báo cáo cho bên A: 01 bản gốc cho mỗi loại mẫu.

ĐIỀU 2: ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Địa điểm thực hiện:

Xét nghiệm nước thải sinh hoạt tại 2 khu (Tháp A và B) Tòa nhà Imperia Sky Garden - Số 423 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội cho bên A.

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN:

3.1. Giá cả:

3.1.1. Nội dung: Phân tích chất lượng nước thải sinh hoạt (11 chỉ tiêu theo QCVN 14: 2008/BTNMT; Tần suất thực hiện: 3 tháng 1 lần); Viết báo cáo tổng hợp về tình hình thu gom, xử lý nước thải và Viết báo cáo công tác bảo vệ môi trường.

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)
I	Phân tích chất lượng nước thải (11 chỉ tiêu theo QCVN 14: 2008/BTNMT)			2.537.000
1	pH	Mẫu	1	59.000
2	BOD ₅	Mẫu	1	210.000
3	Tổng chất rắn lơ lửng	Mẫu	1	126.000
4	Tổng chất rắn hòa tan	Mẫu	1	210.000
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	Mẫu	1	136.000
6	Amoni (tính theo N)	Mẫu	1	136.000
7	Nitrat (tính theo N)	Mẫu	1	148.000
8	Dầu mỡ động thực vật	Mẫu	1	630.000
9	Hàm lượng chất hoạt động bề mặt	Mẫu	1	472.000
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻)	Mẫu	1	148.000
11	Coliform	Mẫu	1	262.000
II	Viết báo cáo tổng hợp về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải cho năm 2024 vào tháng 1 năm 2025	Báo cáo	1	3.150.000

- Kinh phí thực hiện (chưa bao gồm thuế GTGT) là: **29.396.000** đồng (Bằng chữ: Hai mươi chín triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng chẵn), được chia làm 2 đợt thanh toán như sau:

+ Ngay sau khi hợp đồng được ký kết, Bên A sẽ tạm ứng cho bên B 50% giá trị hợp đồng, tương ứng với số tiền trước thuế là: **14.698.000** đồng (Mười bốn triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng chẵn) và thuế GTGT tương ứng. Bên B sẽ xuất hóa đơn tài chính hợp lệ và kèm đề nghị thanh toán cho bên A.

+ 50% giá trị còn lại của hợp đồng và thuế GTGT sẽ được bên A thanh toán cho bên B trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày bên B hoàn thành các nội dung công việc như trong Điều I của Hợp đồng. Bên B sẽ chuẩn bị bộ chứng từ cho bên A bao gồm: Hóa đơn tài chính, Đề nghị thanh toán.

Thuế GTGT được xuất theo quy định tại thời điểm xuất hóa đơn. Giá trị thanh toán bằng Giá trị thanh toán từng đợt cộng thêm thuế GTGT tương ứng. Tổng thành tiền sẽ được điều chỉnh tương ứng với sự thay đổi của thuế suất thuế GTGT áp dụng mà hai bên không bắt buộc phải ký bổ sung bằng 1 văn bản thỏa thuận hay phụ lục nào khác.

3.1.3. Giá xét nghiệm nước có thể thay đổi theo văn bản của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A để làm cơ sở thanh toán phí dịch vụ xét nghiệm nước.

3.2. Phương thức thanh toán:

- Thanh toán chuyển khoản 100% giá trị hoá đơn trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Biên bản bàn giao và nghiệm thu hoàn thành dịch vụ, Hoá đơn tài chính hợp lệ và Kết quả phân tích chất lượng nước và đề nghị thanh toán.

- Thanh toán chuyển khoản theo tài khoản của Bên B tại trang 1 của Hợp đồng.

Tiếp nhận thông tin

Hai bên thống nhất người tiếp nhận thông tin từ hai phía là:

Bên A: Ông Lê Đình Huynh

Điện thoại: 0982112174

Chức vụ: Kỹ sư trưởng tòa nhà

Bên B: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải

Điện thoại: 0916.182.766

Chức vụ: Phó trưởng phòng Nghiên cứu và Phát triển Công nghệ thân môi trường

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

4.1. Trách nhiệm Bên A:

4.1.1. Thông báo ngày lấy mẫu nước để phân tích cho Bên B trước 02 ngày bằng văn bản, điện thoại, fax hoặc email. Bên A cử người giám sát, hỗ trợ bên B trong quá trình lấy mẫu và ký biên bản xác nhận khối lượng công việc của Bên B để làm cơ sở thanh toán.

4.1.2. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cho Bên B theo điều 4 của hợp đồng này.

4.1.3. Nếu Bên A thanh toán chậm, Bên A sẽ phải chịu một khoản tiền phạt được tính bằng: Giá trị thanh toán chậm x (nhân) 0,05% x (nhân) số ngày thanh toán chậm nhưng không được vượt quá 8% giá trị vi phạm.

4.1.4. Khi có sự thay đổi số lượng chỉ tiêu xét nghiệm lý hóa vi sinh và tần suất thực hiện lấy mẫu Bên A có trách nhiệm thông báo cho Bên B bằng văn bản.

4.2. Trách nhiệm của Bên B:

4.2.1. Lấy mẫu nước và phân tích nước bao gồm các chỉ tiêu lý hoá và vi sinh như chi tiết trong các mục từ (3.1.1 đến 3.1.2) Số lượng chỉ tiêu xét nghiệm lý hóa vi sinh và tần suất thực hiện

lấy mẫu trên có thể thay đổi theo yêu cầu bằng văn bản của Bên A.

4.2.2. Trả kết quả phân tích nước cho Bên A trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày lấy mẫu nước.

4.2.3. Nếu Bên B tiến hành công việc lấy mẫu, phân tích chậm làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của Bên A thì phải chịu một khoản tiền phạt được tính bằng: Giá trị thực hiện chậm x (nhân) 0,05% x (nhân) số ngày thực hiện chậm nhưng không được vượt quá 8% giá trị vi phạm.

ĐIỀU 5: CAM KẾT CHUNG:

- Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm gây thiệt hại kinh tế cho bên kia thì phải có trách nhiệm bồi thường các thiệt hại theo quy định hiện hành của nhà nước. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vướng mắc nảy sinh hai bên có trách nhiệm thông báo cho nhau để cùng bàn bạc và giải quyết.

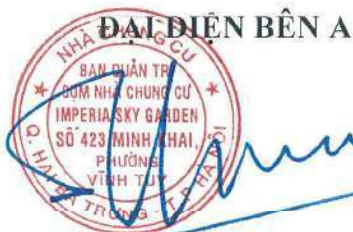
- Trường hợp hai bên không tự giải quyết được các tranh chấp thì thống nhất chuyển vụ việc lên Toà án Nhân dân Thành phố Hà Nội để giải quyết, phán quyết của Toà là quyết định bắt buộc cuối cùng đối với các bên.

- Hợp đồng có hiệu lực 1 (một) năm kể từ ngày ký, thanh toán theo thực tế tháng lấy mẫu. Hàng năm, trước ngày hết hạn hiệu lực của hợp đồng Bên A sẽ tiến hành đánh giá năng lực cung cấp dịch vụ của Bên B đã thực hiện để xem xét gia hạn hợp đồng. Việc gia hạn hợp đồng này sẽ được Bên A thông báo cho Bên B trước ngày hết hạn hiệu lực của hợp đồng và được hai bên xác nhận bằng phụ lục gia hạn hợp đồng.

- Nếu một trong hai bên muốn thanh lý hợp đồng này phải thông báo cho nhau bằng văn bản trước 30 ngày để hai bên hoàn thành các nghĩa vụ của mình. Hợp đồng tự động thanh lý trong vòng 30 ngày sau khi hai bên hoàn thành tất cả các nghĩa vụ của mình.

- Bất kỳ sự sửa đổi hay bổ sung điều khoản nào cho hợp đồng này chỉ có giá trị khi làm thành văn bản.

- Hợp đồng này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 03 bản.



TRƯỞNG BAN
Quách Hào Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B

NGƯỜI THỰC HIỆN

KT.VIỆN TRƯỞNG

PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh Hải



Nguyễn Hoài Nam



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2025

HỢP ĐỒNG
DỊCH VỤ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Số: 1604/2025/HĐCNK

- Căn cứ luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 được Quốc hội khoá XIII, thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2017.
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2015 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 23/06/2014
- Căn cứ Quyết định số 54/2016/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; giá dịch vụ vệ sinh môi trường đối với rác thải rắn công nghiệp thông thường trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Căn cứ nhu cầu, năng lực của hai bên.

Hai bên chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

(Dưới đây gọi tắt là Bên A)

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây – Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P. Công Vi, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.7301.9888

Người đại diện: Ông Matthew Powell – Giám Đốc Savills Hà Nội

Số tài khoản: 0301000413673

Ngân hàng: Vietcombank, Chi nhánh Hoàn Kiếm

Mã số thuế: 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

(Dưới đây gọi tắt là Bên B)

Địa chỉ: Số 28 ngách 19/9, phố Kim Đồng, Phường Giáp Bát , Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0961708282



Người đại diện: Ông **Hồ Đức Ngọc** Chức vụ: **Giám đốc**
Số tài khoản: 117002990069
Ngân hàng: Ngân hàng VietinBank – Chi nhánh Đồng Đa
Mã số thuế: 0110886165

Sau khi bàn bạc, trao đổi hai Bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng vận chuyển chất thải sinh hoạt với các nội dung sau đây:

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Bên A đề nghị và Bên B đồng ý nhận vận chuyển rác thải sinh hoạt tại Cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden có địa chỉ tại số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội về nơi quy định của thành phố.

ĐIỀU 2. GIAO NHẬN VÀ VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI

- (1) Đặc tính chất thải: Chất thải sinh hoạt ở dạng rắn.
Địa điểm giao nhận chất thải: Phòng rác trung tâm - Cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden Số 423 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Thời gian giao nhận: hàng ngày.
- (2) Phương tiện vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển chuyên dụng có trong giấy phép vận chuyển chất thải sinh hoạt đủ tiêu chuẩn, hợp vệ sinh để vận chuyển chất thải theo quy định hiện hành của nhà nước Việt Nam.
- (3) Bên B chỉ nhận vận chuyển rác sinh hoạt, không bao gồm rác thải trong quá trình xây dựng, hoàn thiện.
- (4) Bên A tự túc cho người thu gom đưa rác ra tập trung tại điểm tập kết rác theo quy định để Bên B đưa ô tô chuyên dụng đến vận chuyển rác đi.
- (5) Bên B sẽ cho xe chuyên dụng vận chuyển đi.
- (6) Bên A tự túc trang bị thêm các xe gom rác và để ở nơi mà ô tô Bên B ra vào được thuận tiện. Địa điểm và thời gian thu gom rác sẽ theo thông báo của Bên A.
- (7) Bên B sẽ đặt thùng container để chứa rác thải sinh hoạt, có trách nhiệm thu gom rác thải do Bên A tập kết tại địa điểm trên và vận chuyển đến nơi xử lý rác theo quy định của Thành phố.
- (8) Địa điểm xử lý chất thải: Toàn bộ chất thải sinh hoạt Dự án giao cho Bên B được vận chuyển về nơi tập trung, xử lý tại theo quy định của Nhà nước.

ĐIỀU 3. ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ

Đơn giá vận chuyển chất thải sinh hoạt tính bằng tiền Việt Nam đồng (VNĐ) (bao gồm thuế VAT) được áp dụng như sau:

- (1) Khối lượng trọn gói cho 01 (một) tháng: Các Bên thống nhất tính khối lượng rác thải sinh hoạt trung bình trọn gói Bên B phải thu gom và vận chuyển theo tháng là 405m^3 (tương đương 30 (ba mươi) ngày/tháng và 4 cont rác = $13,5\text{m}^3/\text{ngày}$).
- (2) Chi phí thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt Bên A phải thanh toán cho Bên B trọn gói theo tháng: $208.000\text{VNĐ}/\text{m}^3 * 405\text{m}^3 = 84.240.000 \text{ VNĐ}$ (Bằng chữ: Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Việc thanh toán sẽ được thực hiện 01 (một) tháng/lần.

ĐIỀU 4. PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN

- (1) Trong vòng 05 (năm) ngày đầu hàng tháng, Bên B sẽ đệ trình Hồ sơ thanh toán phí dịch vụ của Bên B tháng liền trước bao gồm:
 - (i) Giấy đề nghị thanh toán
 - (ii) Biên bản nghiệm thu có xác nhận của Đại diện Bên A
 - (iii) Hóa đơn tài chính hợp lệ do Bên B phát hành
- (2) Trong vòng 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ Hồ sơ thanh toán của Bên B, Bên A có trách nhiệm thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bên B được quy định cụ thể trong Hợp đồng này.

Để làm rõ, Bên A đang thực hiện Hợp đồng tổng thầu với Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden ("**Ban Quản Trị**"), theo đó Bên A là đơn vị được ủy quyền quản lý vận hành và thay mặt chi trả các khoản chi phí vận hành, bao gồm chi phí cho dịch vụ vận chuyển rác thải sinh hoạt được nêu tại Hợp đồng này. Trường hợp tại thời điểm đến hạn thanh toán cho Bên B mà số dư trong tài khoản vận hành của cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden không đủ để chi trả thì Bên A được quyền đề nghị Bên B tạm dừng cung cấp dịch vụ bằng 01 (một) thông báo trước đó 07 (bảy) ngày. Đồng thời, Bên A có trách nhiệm làm việc với Ban Quản Trị về việc thanh toán các khoản công nợ còn tồn đọng tính đến thời điểm Bên B dừng dịch vụ. Trường hợp không tiếp tục Hợp đồng sau thời điểm dừng dịch vụ, thì khoản công nợ phải trả cho Bên B sẽ được thực hiện theo Mục d, Khoản 6, Điều 4 Hợp đồng tổng thầu được ký giữa Bên A và Ban Quản Trị (điều khoản được trích dẫn dưới đây: Bên A tức Ban Quản Trị, Bên B tức Savills).

Bên B có trách nhiệm thu các khoản phí phục vụ công tác vận hành, được nêu tại mục "o", khoản 2 Điều 6 của Hợp Đồng này. Trường hợp tại thời điểm kết thúc Hợp Đồng, có những khoản phí chưa thu được trong kỳ phát sinh phí/chưa thu được của các căn hộ, diện tích thương mại dẫn đến số dư trong tài khoản vận hành không đủ chi trả cho các khoản chi phí thì Bên B sẽ bàn giao lại cho Bên A và/hoặc đơn vị quản lý mới do Bên A ủy quyền để tiếp tục thu những khoản phí này và chi trả cho các khoản chi phí chưa được thanh toán cho các bên cung cấp dịch vụ.

Thông tin tài khoản của Bên B:

- Chủ tài khoản: Công ty TNHH dịch vụ phát triển môi trường Toàn Cầu
- Số tài khoản: 117002990069 tại ngân hàng VietinBank – Chi nhánh Đồng Đa

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÊN A

- (1) Bên A có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo điều 4 của Hợp đồng.
- (2) Trước khi giao cho Bên B, Bên A có trách nhiệm thu gom, phân loại chất thải sinh hoạt tại cơ sở phát sinh chất thải Dự án và đóng gói theo đúng quy định pháp luật và nhằm thuận tiện cho việc quản lý, vận chuyển đến nơi xử lý chất thải. Trong trường hợp có sự thay đổi về thành phần chất thải, Bên A phải thông báo trước cho Bên B để có phương án giải quyết kịp thời và điều chỉnh giá thành xử lý cho phù hợp.
- (3) Bên A cử cán bộ xác nhận khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển, xử lý để làm cơ sở nghiệm thu và thanh toán hợp đồng.
- (4) Bên A có quyền kiểm tra giám sát quá trình cân đo khối lượng, vận chuyển và xử lý chất thải của mình, với điều kiện việc giám sát, kiểm tra này không được làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của Bên B.
- (5) Bên A chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về các chất thải không bàn giao cho Bên B vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định của thành phố.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÊN B

- (1) Bên B có trách nhiệm thu gom, vận chuyển đến nơi xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật và Hợp đồng.
- (2) Cùng Bên A xác nhận khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển xử lý để làm cơ sở nghiệm thu và thanh toán hợp đồng.
- (3) Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động đối với người và tài sản của mình trong quá trình thực hiện công việc.
- (4) Bên B có trách nhiệm thông tin đầy đủ cho Bên A bằng văn bản về các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý.
- (5) Trong trường hợp Bên B phát hiện một số hoặc toàn bộ chất thải không phù hợp với hồ sơ chất thải thì hai Bên sẽ cùng nhau thỏa thuận giải quyết số chất thải đó theo đúng quy định hiện hành. Việc tiếp tục xử lý phần chất thải phát sinh trên thực hiện theo thỏa thuận giữa hai Bên theo đúng quy định hiện hành và Bên A phải chịu hoàn toàn chi phí.
- (6) Bên B có quyền tạm dừng việc vận chuyển chất thải nếu phát hiện chất thải của Dự án không được phân loại, đóng gói và lưu giữ theo đúng quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 01/09/2015 của Bộ Tài nguyên Môi trường.

- (7) Bên B có quyền từ chối vận chuyển chất thải khi Bên A không cử người bàn giao và xác nhận khối lượng.
- (8) Trong quá trình vận chuyển, nếu nhân sự của Bên B va chạm/làm hư hỏng tài sản của Bên A và/hoặc Bên Thứ Ba có liên quan, Bên B có trách nhiệm phối hợp xác định tình trạng và khắc phục hoàn trả nguyên trạng tài sản cho Bên A và/hoặc Bên Thứ Ba.

ĐIỀU 7. BẢO MẬT

- (1) Các Bên có trách nhiệm phải bảo mật tất cả những thông tin mà mình nhận được từ Bên kia trong suốt thời hạn và sau khi hết hạn của Hợp đồng này và phải thực hiện mọi biện pháp cần thiết duy trì tính bảo mật của thông tin này.
- (2) Mỗi Bên sẽ đối xử với các thông tin Hợp đồng như là các thông tin mật, có giá trị và độc quyền, và sẽ không tiết lộ và đảm bảo rằng các nhân viên của mình cũng sẽ không tiết lộ bất kì thông tin Hợp đồng nào cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác nếu như không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia.

ĐIỀU 8. THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- Thời hạn của Hợp Đồng: Hợp đồng có hiệu lực 01 (một) năm từ ngày 16/4/2025 đến 15/4/2026.
- Trước khi hết hạn Hợp đồng tối thiểu 60 (sáu mươi) ngày, Bên B gửi đề xuất gia hạn Hợp đồng cho Bên A. Tối thiểu 15 (mười lăm) ngày trước ngày hết hạn Hợp đồng, nếu Bên A không có ý kiến bằng văn bản thì Hợp đồng sẽ được tự động gia hạn bằng với thời hạn của Hợp đồng này.
- Đơn phương chấm dứt Hợp Đồng:
Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn (không phải bồi thường, chịu phạt) bằng việc gửi thông báo trước 30 (ba mươi) ngày của ngày dự định chấm dứt hoặc thông báo trước 07 (ngày) trong trường hợp được quy định tại Khoản 2, Điều 4 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 9. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- (1) Bất kỳ và mọi tranh chấp, mâu thuẫn hay khiếu nại phát sinh từ hoặc có liên quan đến Hợp đồng này trước hết sẽ được hai Bên giải quyết bằng thương lượng và hòa giải trên cơ sở tinh thần hữu nghị và cùng có lợi.
- (2) Trong trường hợp không thể giải quyết được thông qua thương lượng và hòa giải, mỗi Bên sẽ có quyền đệ trình tranh chấp, mâu thuẫn hay khiếu nại đó lên Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết. Phán xét của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các Bên phải tuân theo. Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán án phí.

ĐIỀU 10. BẤT KHẢ KHÁNG

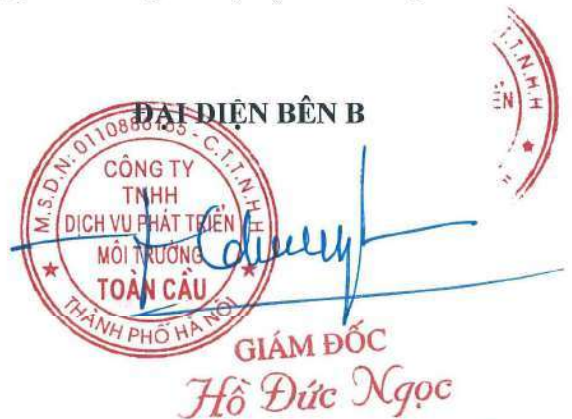
- (1) Sự kiện bất khả kháng là sự kiện mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên, không dự đoán được hoặc không khắc phục được như động đất, sóng thần, lũ đất, hỏa hoạn, chiến tranh và các thảm họa khác không lường trước được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
- (2) Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
 - (a) Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng;
 - (b) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- (3) Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng đúng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện được các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình.

ĐIỀU 11. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- (1) Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- (2) Hai Bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ triển khai Hợp đồng, nếu có vấn đề gì cần giải quyết, hai Bên kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản và chủ động bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo lợi ích của hai Bên.
- (3) Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản và có giá trị pháp lý như nhau.



Matthew Powell
GIÁM ĐỐC SAVILLS HÀ NỘI



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025

HỢP ĐỒNG

THU GOM, VẬN CHUYỂN, LƯU GIỮ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI

CÔNG NGHIỆP NGUY HẠI

Số:000073...../2025/HĐCTNHHK

- Căn cứ luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 được Quốc hội khoá XIII, thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2017.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

- Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên môi trường về quản lý chất thải nguy hại có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2022.

- Căn cứ giấy phép hành nghề Quản lý chất thải nguy hại số 2.105.VX của Công ty Cổ phần vật tư thiết bị môi trường 13 - Urenco 13 được Bộ tài nguyên Môi trường và công văn của Bộ Tài nguyên môi trường về việc liên kết chuyển giao chất thải nguy hại giữa Công ty Cổ phần vật tư thiết bị môi trường 13 - Urenco 13 và Công ty Cp môi trường đô thị và công nghiệp 11 – Urenco11; Công ty Cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp Bắc Sơn.

- Căn cứ đề nghị của Công ty TNHH Savills Việt Nam về việc vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại và năng lực đáp ứng của Công ty Cổ phần vật tư thiết bị môi trường 13 – Urenco 13.

Hai bên chúng tôi gồm:

I. BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây – Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Công Vi, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.7301.9888

Người đại diện: Ông **Matthew Powell**

Chức vụ: **Giám Đốc Savills Hà Nội**

Số tài khoản: 0301000413673

Ngân hàng: Vietcombank, Chi nhánh Hoàn Kiếm

Mã số thuế: 0100777512

II. BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ THIẾT BỊ MÔI TRƯỜNG 13 – URENCO

13

Địa chỉ: 246 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện: Ông **Nguyễn Văn Bằng**

Chức vụ: **Giám đốc**

Số tài khoản: 5656966868

Ngân hàng: Ngân hàng SHB chi nhánh Thăng Long – PGD Đống Đa.

Mã số thuế: 0102454845

Sau khi bàn bạc, trao đổi hai bên cùng thống nhất ký kết hợp đồng thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp, nguy hại (Sau đây gọi tắt là “Hợp Đồng”) với các nội dung sau đây:

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG

- (1) Bên A thuê Bên B và Bên B đồng ý thực hiện thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp, nguy hại phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh từ nơi lưu chứa chất thải của Bên A đến khu lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại của Bên B.
- (2) Hợp Đồng này có thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2025 đến ngày 15 tháng 4 năm 2026.

ĐIỀU 2. GIAO NHẬN VÀ VẬN CHUYỂN CHẤT THẢI

- (1) Đặc tính chất thải: Chất thải công nghiệp, nguy hại ở dạng rắn, lỏng
Địa điểm giao nhận chất thải: Tòa nhà Imperia Sky Garden – 423 Minh Khai – Hai Bà Trưng – Hà Nội
Thời gian giao nhận: sau khi Bên A báo trước cho Bên B 02 (hai) ngày.
Điện thoại thường trực khi gọi lấy rác thải: Ms Nhài – 0916031132/ 0969823439 (Phòng Kinh doanh) hoặc liên hệ trực tiếp với nhân viên ký kết Hợp Đồng.
- (2) Phương tiện vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm về phương tiện vận chuyển chuyên dụng có trong giấy phép vận chuyển chất thải công nghiệp, nguy hại đủ tiêu chuẩn, hợp vệ sinh để vận chuyển chất thải theo quy định hiện hành của nhà nước Việt Nam.
- (3) Địa điểm xử lý chất thải: Toàn bộ chất thải công nghiệp, nguy hại Bên A giao cho Bên B
được vận chuyển về khu tập trung, xử lý theo quy định của Nhà nước.

ĐIỀU 3. ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ

- (1) Đơn giá thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải công nghiệp nguy hại tính bằng tiền Việt Nam đồng (*chưa bao gồm thuế VAT*) được áp dụng như sau:

TT	Loại chất thải	Đơn vị	Mã CTNH	Đơn giá	Ghi chú
1	Bóng đèn huỳnh quang	01 kg	16 01 06	15.000	
2	Găng tay, giẻ lau, vải bảo vệ nhiễm thành phần nguy hại	01 kg	18 02 01	10.000	
3	Ấc quy thải	01 kg	16 01 12	12.000	
4	Linh kiện điện tử thải	01 kg	16 01 13	12.000	
5	Bao bì cứng bằng nhựa thải	01 kg	18 01 03	10.000	
6	Bao bì bằng kim loại thải	01 kg	18 01 02	10.000	
7	Dầu thải	01 kg	17 02 03	10.000	
8	Chất thải phát sinh từ quá trình sơ cứu thương	01 kg	13 01 01	10.000	
9	Chất thải công nghiệp thông thường	01 kg		9.000	

- (2) Phí vận chuyển và xử lý chất thải công nghiệp, nguy hại (**đã bao gồm thuế VAT**) được tính như sau:
- + Nếu chi phí vận chuyển, xử lý chất thải < 7.700.000 đồng (nhỏ hơn bảy triệu bảy trăm nghìn đồng)/01 (một) lần vận chuyển) thì Bên A vẫn phải chịu chi phí là 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng)/01 (một) lần vận chuyển.
 - + Nếu chi phí vận chuyển, xử lý chất thải > 7.700.000 đồng (lớn hơn bảy triệu bảy trăm nghìn đồng)/01 (một) lần vận chuyển khi nhân với đơn giá ở bảng đơn giá) thì Bên A phải chịu mức chi phí thực tế.
- (3) Hai Bên sẽ lập biên bản giao nhận chất thải cho từng chuyến làm cơ sở để thanh quyết toán Hợp Đồng. Trường hợp Bên A phát sinh chất thải mới, hai Bên sẽ thống nhất phương án xử lý và đơn giá bổ sung tại Phụ lục Hợp Đồng.
- (4) Đơn giá trên sẽ được điều chỉnh lại theo sự thay đổi của thị trường thông qua đàm phán và nhất trí giữa hai Bên bằng văn bản.

ĐIỀU 4. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- (1) Theo quy định hiện hành, thuế VAT đối với phí vận chuyển và xử lý chất thải sẽ do Bên A chịu.
- (2) Bên A tạm ứng trước cho Bên B bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản số tiền là: **7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) – đã bao gồm VAT**, tương ứng với 01 (một) chuyến vận chuyển ngay sau khi hai Bên ký kết Hợp Đồng. Số tiền trên sẽ được khấu trừ sau khi Bên B vận chuyển, xử lý chất thải và xuất hóa đơn tài chính. Nếu Bên A có nhu cầu vận chuyển chất thải lần 2, 3, 4,... thì Bên A phải thanh toán trước số tiền phí vận chuyển và xử lý cho mỗi lần trước khi Bên B tiến hành vận chuyển, xử lý. Bên B sẽ không hoàn lại số tiền trên trong trường hợp Bên A không chuyển giao chất thải cho Bên B.
- (3) Bên A thanh toán phí phát sinh bằng chuyển khoản hoặc bằng tiền mặt vào tài khoản của Bên B, chậm nhất sau 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày hai Bên ký Biên bản nghiệm thu khối lượng phát sinh.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÊN A

- (1) Bên A có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Bên B theo điều 4 của Hợp Đồng.
- (2) Trước khi giao cho Bên B, Bên A có trách nhiệm thu gom, phân loại chất thải công nghiệp nguy hại tại cơ sở phát sinh chất thải Bên A và đóng gói theo đúng quy định pháp luật và nhằm thuận tiện cho việc quản lý, vận chuyển và xử lý chất thải. Trong trường hợp có sự thay đổi về thành phần chất thải, Bên A phải thông báo trước cho Bên B để có phương án giải quyết kịp thời và điều chỉnh giá thành xử lý cho phù hợp.
- (3) Bên A cử cán bộ xác nhận khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển, xử lý để làm cơ sở nghiệm thu và thanh toán Hợp Đồng.
- (4) Bên A có quyền kiểm tra giám sát quá trình cân đo khối lượng, vận chuyển và xử lý chất thải của mình, với điều kiện việc giám sát, kiểm tra này không được làm ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất của Bên B.
- (5) Bên A chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về các chất thải không bàn giao cho Bên B vận chuyển và xử lý.

- (6) Ký xác nhận chứng từ nguy hại và bàn giao cho Bên B khi bàn giao chất thải theo Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên Môi trường.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BÊN B

- (1) Bên B có trách nhiệm thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật và Hợp Đồng.
- (2) Bên B bố trí công nhân bốc xếp chất thải lên phương tiện vận chuyển.
- (3) Cùng Bên A xác nhận khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển xử lý để làm cơ sở nghiệm thu và thanh toán Hợp Đồng.
- (4) Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động đối với người và tài sản của mình trong quá trình thực hiện công việc.
- (5) Bên B có trách nhiệm thông tin đầy đủ cho Bên A bằng văn bản về các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý.
- (6) Bên B hoàn thành đầy đủ chứng từ chất thải nguy hại theo quy định của luật pháp và giao lại chứng từ lưu cho Bên A đúng thời hạn.
- (7) Trong trường hợp Bên B phát hiện một số hoặc toàn bộ chất thải không phù hợp với hồ sơ chất thải thì hai Bên sẽ cùng nhau thỏa thuận giải quyết số chất thải đó theo đúng quy định hiện hành. Việc tiếp tục xử lý phần chất thải phát sinh trên thực hiện theo thỏa thuận giữa hai Bên theo đúng quy định hiện hành và Bên A phải chịu hoàn toàn chi phí.
- (8) Bên B có quyền tạm dừng việc vận chuyển chất thải nếu phát hiện chất thải của Bên A không được phân loại, đóng gói và lưu giữ theo đúng quy định pháp luật.
- (9) Bên B có quyền từ chối vận chuyển chất thải khi Bên A không có người bàn giao và xác nhận khối lượng.

ĐIỀU 7. BẢO MẬT

- (1) Các Bên có trách nhiệm phải bảo mật tất cả những thông tin mà mình nhận được từ Bên kia trong suốt thời hạn và sau khi hết hạn của Hợp Đồng này và phải thực hiện mọi biện pháp cần thiết duy trì tính bảo mật của thông tin này.
- (2) Mỗi Bên sẽ đối xử với các thông tin Hợp Đồng như là các thông tin mật, có giá trị và độc quyền, sẽ không tiết lộ; đảm bảo rằng các nhân viên của mình cũng sẽ không tiết lộ bất kỳ thông tin Hợp Đồng cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác nếu như không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên kia.

ĐIỀU 8. SỬA ĐỔI VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

- (1) Hợp Đồng này và các phụ lục (nếu có) của Hợp Đồng này có thể sửa đổi theo thỏa thuận bằng văn bản của các Bên.
- (2) Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trong trường hợp sau:
 - (a) Hợp Đồng hết hạn;
 - (b) Nếu một trong hai Bên vì lý do nào đó muốn chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia ít nhất trước 30 (ba mươi) ngày trước ngày dự tính chấm dứt Hợp Đồng. Trong trường hợp Bên B đơn phương chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn, Bên B có nghĩa vụ trả lại số tiền đã nhận từ Bên A sau khi đã khấu trừ các khoản phí phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng (nếu có).

ĐIỀU 9. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- (1) Bất kỳ và mọi tranh chấp, mâu thuẫn hay khiếu nại phát sinh từ hoặc có liên quan đến Hợp Đồng này trước hết sẽ được hai Bên giải quyết bằng thương lượng và hòa giải trên cơ sở tinh thần hữu nghị và cùng có lợi.
- (2) Trong trường hợp không thể giải quyết được thông qua thương lượng và hòa giải, mỗi Bên sẽ có quyền đệ trình tranh chấp, mâu thuẫn hay khiếu nại đó lên Tòa án có thẩm quyền của Việt Nam để giải quyết. Phán xét của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc các bên phải tuân theo. Bên có lỗi chịu trách nhiệm thanh toán án phí.

ĐIỀU 10. BẤT KHẢ KHÁNG

- (1) Sự kiện bất khả kháng là sự kiện mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên, không dự đoán được hoặc không khắc phục được như động đất, sóng thần, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh và các thảm họa khác không lường trước được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
- (2) Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp Đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
 - (a) Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 07 (bảy) ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng;
 - (b) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
- (3) Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng đúng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện được các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình.

ĐIỀU 11. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- (1) Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hết hiệu lực hợp đồng hai bên hoàn thành nghĩa vụ của mình hợp đồng tự động thanh lý.
- (2) Hai Bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ triển khai Hợp Đồng, nếu có vấn đề gì cần giải quyết, hai Bên kịp thời thông báo cho nhau bằng văn bản và chủ động bàn bạc, giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo lợi ích của hai Bên.
- (3) Hợp Đồng được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 02 (hai) bản và có giá trị pháp lý như nhau.



Matthew Powell
GIÁM ĐỐC SAVILLS HÀ NỘI



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Bằng

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 12 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/12/2023 đến 31/12/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

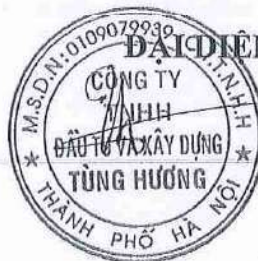
Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khuong Trung, P. Khuong Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/11/2023 đến 30/11/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ: Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

DAI DIỆN BÊN A
BAN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

DAI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 01 tháng 10 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khuong Trung, P. Khuong Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/10/2023 đến 31/10/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bảng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý

Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 30 tháng 9 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/09/2023 đến 30/09/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
BAN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
M.S.D.N: 0109079939 - C.T.N.H

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khuong Trung, P. Khuong Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/08/2023 đến 31/08/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



ĐẠI DIỆN BÊN A

Giám Đốc Quản Lý
Phạm Loucin Đạt



ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 7 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/07/2023 đến 31/07/2023	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 21 tháng 06 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/06/2023 đến 30/06/2023	X		76.581.818	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bảng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý

Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HDCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 5 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/05/2023 đến 31/05/2023	X		76.581.818	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
BAN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Louán Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TỔNG
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Giám Đốc
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2022/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2022 giữa Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 2 tháng 5 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/04/2023 đến 15/04/2023	X		38.290.909	
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 16/04/2023 đến 30/04/2023	X		38.290.909	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
BẢN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2022/HDCNK ngày 15 tháng 04 năm 2022 giữa Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 03 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST: 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/03/2023 đến 31/03/2023	X		76.581.818	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bảng chữ:

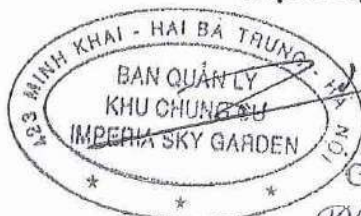
Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2022/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2022 giữa Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 13 tháng 02 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/02/2023 đến 28/02/2023	X		76.581.818	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

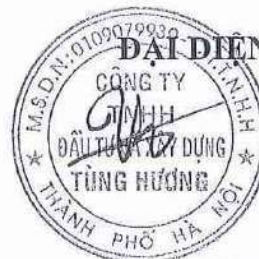
Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2022/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2022 giữa Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 01 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

MST 0100777512

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khuong Trung, P. Khuong Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/01/2023 đến 31/01/2023	X		76.581.818	
Tổng					76.581.818	
Thuế GTGT 10%					7.658.182	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý

Phạm Luân Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 21 tháng 12 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 12/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ

Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 11/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 10 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông/Bà Phạm Thị Phương Thảo Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 10/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 20 tháng 9 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông/Bà

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 09/2024	X		78,000,000	
Tổng					78,000,000	
Thuế GTGT 8%					6,240,000	
Tổng cộng					84,240,000	

Bảng chữ: Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A


GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông/Bà *Phạm Thị Phương Thảo* Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 08/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

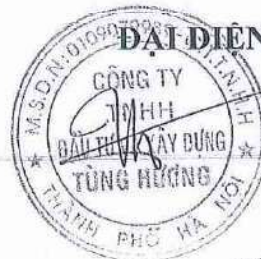
ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ

Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông/Bà

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 07/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ: Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 30 tháng 06 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 06/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 5 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 05/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



Giám Đốc Quản Lý

Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 30 tháng 4 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 04/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 03 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/03/2024 đến 31/03/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 29 tháng 02 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/02/2024 đến 29/02/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
BAN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 31 tháng 01 năm 2024, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01/01/2024 đến 31/01/2024	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bảng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
BAN QUẢN LÝ
KHU CHUNG CƯ
IMPERIA SKY GARDEN
Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY
TNHH
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG
TÙNG HƯƠNG
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 15 tháng 04 năm 2025, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 01-15/04/2025	X		39.000.000	
Tổng					39.000.000	
Thuế GTGT 8%					3.120.000	
Tổng cộng					42.120.000	

Bằng chữ:

Bốn mươi hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A


GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH dịch vụ phát triển môi trường Toàn Cầu
Số 28 ngách 19/9 phố Kim Đồng, Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1604/2025/HĐCNK ngày 16 tháng 04 năm 2025 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH dịch vụ phát triển môi trường Toàn Cầu về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 20 tháng 04 năm 2025, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà **Phạm Thị Phương Thảo**

Chức vụ: **Giám đốc BQL**

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

Đại diện: Ông **Hồ Đức Ngọc**

Chức vụ: **Giám Đốc**

Địa chỉ: Số 28 ngách 19/9 phố Kim Đồng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội

MST: 0110886165

TK số 117002990069 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

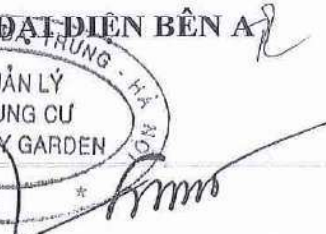
Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Từ 16-30/04/2025	X		39.000.000	
Tổng					39.000.000	
Thuế GTGT 8%					3.120.000	
Tổng cộng					42.120.000	

Bảng chữ: Bốn mươi hai triệu một trăm hai mươi nghìn đồng./

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A


GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B


GIÁM ĐỐC
Hồ Đức Ngọc

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khuong Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 21 tháng 3 năm 2025, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khuong Trung, P. Khuong Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đồng Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 03/2025	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

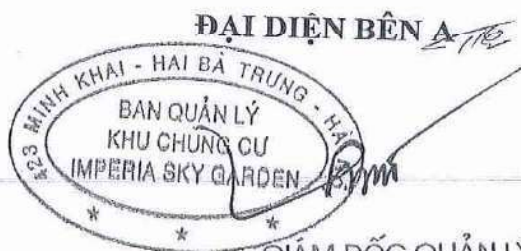
Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 27 tháng 02 năm 2025, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 02/2025	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ

Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Thành

Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương
2B ngách 291/22 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU THANH TOÁN

Căn cứ vào hợp đồng số 1504/2023/HĐCNK ngày 15 tháng 04 năm 2023 giữa Ban quản trị cụm nhà chung cư Imperia Sky Garden, Công ty TNHH Savills Việt Nam và Công ty TNHH đầu tư và xây dựng Tùng Hương về việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại tòa nhà IMPERIA SKY GARDEN.

Căn cứ vào kết quả thực hiện giữa 2 bên:

Hôm nay, ngày 01 tháng 02 năm 2025, chúng tôi gồm có:

BÊN A: BAN QUẢN LÝ CỤM CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDEN

Đại diện: Bà Phạm Thị Phương Thảo

Chức vụ: Giám đốc BQL

Địa chỉ: Chung cư Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội

BÊN B: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TÙNG HƯƠNG

Đại diện: Ông Nguyễn Trung Thành

Chức vụ: Giám Đốc

Địa chỉ: Số nhà 2B ngách 291/22 Khương Trung, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

MST: 0109079939

TK số 119002880345 tại VietinBank- Chi nhánh Đống Đa

Điều 1. Thực hiện hợp đồng

Bên B đã thực hiện công việc vận chuyển rác thải sinh hoạt tại khu căn hộ tòa nhà Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai.

Bên B đã thực hiện tốt các công việc trên theo hợp đồng đã ký.

Stt	Nội dung công việc	Thời điểm	Kết quả công việc		Thành tiền	Ghi chú
			ĐẠT	KHÔNG ĐẠT		
1	Thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt	Tháng 01/2025	X		78.000.000	
Tổng					78.000.000	
Thuế GTGT 8%					6.240.000	
Tổng cộng					84.240.000	

Bằng chữ:

Tám mươi bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng./.

Bên A xác nhận rằng bên B đã thực hiện việc vận chuyển rác thải sinh hoạt theo đúng tiến độ, chất lượng, đảm bảo vệ sinh môi trường.

Điều 2: Cam kết chung

Biên bản nghiệm thu thanh toán được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



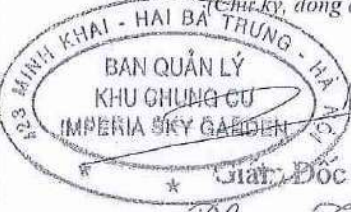
GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ
Phạm Thị Phương Thảo

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thành

2023

TỈNH/THÀNH PHỐ HÀ NỘI		CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI Số: 0020306/2023/2.105.VX			
1. Chủ CS DV XL CTNH 1: Công ty cổ phần vật tư thiết bị môi trường 13-Urenco13 Mã số QLCTNH: 2.105.VX Địa chỉ văn phòng: 246 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội ĐT: 024.35112190 Địa chỉ cơ sở/dại lý: Cơ sở xử lý chất thải y tế Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 024.38374490					
2. Chủ CS DV XLCTNH 2: Công ty cổ phần môi trường đô thị và công nghiệp Bắc Sơn Mã số QLCTNH: 438/GPMT-BTNMT Địa chỉ văn phòng: Số 2, Ngõ 15, Đường An Dương Vương, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội ĐT: 02462754826 Địa chỉ cơ sở: Thôn 2, Xã Hồng Kỳ, Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội ĐT: 02462918876					
3. Chủ nguồn thải: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM Giấy phép môi trường/Mã số QLCTNH (nếu có): ... Địa chỉ văn phòng: Tầng 21, tòa Tây-Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội ĐT: 02473019888 Địa chỉ cơ sở: Toà nhà Imperia Sky Garden 423 Minh Khai - Phường Vĩnh Tuy - Quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội - VNM ĐT: 02473019888					
4. Kê khai CTNH chuyển giao (sử dụng thêm trang phụ lục cho bảng dưới đây nếu không ghi đủ)					
STT	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại	Mã chất thải	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Rắn	16 01 06	220.0	Nghiên, Hòa rắn
1	Pin, ắc quy thải	Rắn	16 01 12	30.0	Phá dỡ, thu hồi
* Ghi lần lượt ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hòa); PT (Phân tách/chiết/ lọc/kết tủa); OH (Oxy hóa); SH (Sinh học); DX (Đông xử lý); TD (Thiêu đốt); HR (Hóa rắn); CL (Cố lập/đóng kết); C (Chôn lấp); SC (Sơ chế); Khác (tên phương pháp).					
5. Xuất khẩu CTNH (nếu có) Nước nhập khẩu: Cửa khẩu nhập: Số hiệu phương tiện: Ngày xuất cảng: Cửa khẩu xuất:					
7. Xác nhận việc tiếp nhận đủ số lượng và loại CTNH như kê khai ở mục 4 Số hiệu phương tiện vận chuyển: 29H-12894					
7.1. Họ tên người nhận thay mặt CS DV XL CTNH 1/Đơn vị vận chuyển: NGUYỄN QUÝ LÂM Ký: Ngày: 01/11/2023					
7.2. Họ tên người nhận thay mặt CS DV XL CTNH 2: Nguyễn Thị Nhâm Ký: Ngày: 01/11/2023					
6. Chủ nguồn thải xác nhận đã thống nhất để kê khai chính xác các thông tin ở mục 1-4 (hoặc 5) Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023 Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)  Giám Đốc Quản Lý Phạm Tuấn Đạt			8. Chủ CS DV XL CTNH (cuối cùng) xác nhận đã hoàn thành việc xử lý an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp như kê khai ở mục 4 Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2023 Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)  PHÓ GIÁM ĐỐC Vũ Thị Diệu		
*Liên số: 4 Ghi chú:(ghi rõ trong trường hợp lô CTNH trong chứng từ không được xử lý quá 6 tháng từ ngày tiếp nhận từ CNT)					



BIÊN BẢN NGHIỆM THU

(Kèm theo Hóa đơn số: ngày/...../.....)

- Căn cứ hợp đồng số: 000089/2023/HĐCNK về việc vận chuyển, lưu trữ và xử lý chất thải giữa Công ty Cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 và Công ty TNHH Savills Việt Nam

- Căn cứ biên bản giao nhận khối lượng giữa Công ty cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 và Công ty TNHH Savills Việt Nam tại Tòa Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội trong tháng 10.

Hôm nay, ngày 04. tháng 11 năm 2023, tại Công ty Cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13

I. Chúng tôi gồm:

1. Công ty TNHH Savills Việt Nam. (Bên A)

- Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây Lotte Center, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Mã số thuế: 02473019888

- Người đại diện: Ông Phạm Tuấn Đạt

Chức vụ: Giám đốc quản lý

2. Công ty CP vật tư thiết bị môi trường 13 - Urenco 13 (Bên B)

- Địa chỉ: Số 246 Tôn Đức Thắng - Phường Hàng Bột - Quận Đống Đa - Hà Nội

- Mã số thuế: 0102454845

- Tài khoản số: 112000030348 Tại NH TMCP Công thương Việt Nam CN Ba Đình - HN

- Người đại diện: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Chức vụ: Giám đốc

II. Nội dung:

Cùng lập Biên bản nghiệm thu với khối lượng và kinh phí cụ thể như sau:

STT	Loại chất thải	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Bóng đèn huỳnh quang thải	Kg	220	15.000	3.300.000
2	Pin, ắc quy thải	Kg	30	12.000	360.000
Theo điều 3.2 của hợp đồng Nếu chi phí thu gom vận chuyển và xử lý dưới 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn) đồng / 1 chuyến xe thì bên A vẫn phải chịu chi phí 7.700.000 đồng (Bảy triệu, bảy trăm nghìn) đồng / 1 chuyến xe (Đã bao gồm VAT). Bên A đã tạm ứng cho bên B					7.700.000
Số tiền Bên A đã tạm ứng cho Bên B					7.700.000

Tổng giá trị thanh toán Bên A phải trả cho Bên B là:

0

VNĐ

Bằng chữ: Không đồng.

Kinh phí trên được bên A chuyển trả cho bên B vào tài khoản: Công ty cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 số: 112000030348 mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Ba Đình.

Biên bản này được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị như nhau về mặt pháp lý.

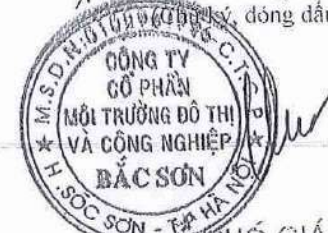


Giám Đốc Quản Lý
Phạm Tuấn Đạt



GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuấn Anh

2024

TỈNH/THÀNH PHỐ		CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI					
HÀ NỘI		Số:	00233/13 /2024/2.105.VX				
1. Chủ CSDV XL CTNH 1: Công Ty cổ phần vật tư thiết bị môi trường 13 – URENCO 13		Mã số QLCTNH: 1-2-3.105.VX					
Địa chỉ văn phòng: 246 Tôn Đức Thắng, Đống Đa, Hà Nội		ĐT: 024.35112190					
Địa chỉ cơ sở: Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội		ĐT: 024.35112190					
2. Chủ CSDV XL CTNH 2: Công ty cổ phần Môi trường đô Thị và Công nghiệp Bắc Sơn		GP Môi trường: 438/GPMT-BTNMT					
Địa chỉ văn phòng: Số 2, Ngõ 15, đường An Dương Vương, quận Tây Hồ, TP Hà Nội		ĐT: 024.6275 4826					
Địa chỉ cơ sở: Thôn 2, xã Hồng Kỳ, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam		ĐT: 024. 62918876					
3. Chủ nguồn thải: Công ty TNHH Savills Việt Nam							
Địa chỉ văn phòng: Tầng 21, tòa Tây Lotte Center, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.		ĐT: 02473019888					
Địa chỉ cơ sở: Tòa Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai - Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội							
4. Kê khai CTNH chuyển giao (sử dụng thêm trang phụ lục cho bảng dưới đây nếu không ghi đủ)							
Số TT	Tên CTNH	Trạng thái tồn tại			Mã CTNH	Số lượng (kg)	Phương pháp xử lý (hoặc tái sử dụng) "
		Rắn	Lỏng	Bùn			
1	Linh kiện điện tử thải (Bóng led)	x			16 01 13	300	TĐ
2	Pin, ắc quy thải	x			16 01 12	20	Phá dỡ, thu hồi
" Ghi lần lượt ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hoà); PT (Phân tách/chiết/ lọc/kết tủa); OH (Oxy hoá); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiếu đốt); HR (Hoá rắn); CL (Cô lập/dóng kén); C (Chôn lấp); SC (sơ chế); Khác (tên phương pháp).							
5. Xuất khẩu CTNH (nếu có) Nước nhập khẩu:..... Cửa khẩu nhập:.....							
Số hiệu phương tiện:..... Ngày xuất cảng:.....Cửa khẩu xuất:.....							
7. Xác nhận việc tiếp nhận đủ số lượng và loại CTNH như kê khai ở mục 4 Số hiệu phương tiện vận chuyển: 29H-33838							
7.1. Họ tên người nhận thay mặt chủ CSDV XLCTNH 1: Vũ Văn Hiệu				Ký:.....Ngày:.....		10/12/2024	
7.2. Họ tên người nhận thay mặt chủ CSDVXLCTNH 2 :.....				Ký:.....Ngày:.....		23/12/2024	
6. Chủ nguồn thải xác nhận đã thống nhất đề kê khai chính xác các thông tin ở mục 1-4 (hoặc 5)				8. Chủ CSDV XLCTNH (cuối cùng) xác nhận đã hoàn thành việc xử lý an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp như kê khai ở mục 4			
Hà Nội, ngày 10.....tháng 12.....Năm 2024				Hà Nội, ngày 11.....tháng 12.....Năm 2024			
Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)				Chức danh người ký (Chữ ký, đóng dấu)			
							
GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ Phạm Thị Phương Thảo				PHÓ GIÁM ĐỐC Vũ Bá Tuấn Anh			
@Liên số: 1" 2" 3" 4"							

BIÊN BẢN NGHIỆM THU

(Kèm theo Hóa đơn số: ngày/...../2024)

- Căn cứ hợp đồng số: 000079/2024/HĐCTNHK về việc vận chuyển, lưu trữ và xử lý chất thải giữa Công ty Cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 và Công ty TNHH Savills Việt Nam

- Căn cứ biên bản giao nhận khối lượng giữa Công ty cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13 và Công ty TNHH Savills Việt Nam tại Tòa Imperia Sky Garden - 423 Minh Khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội trong tháng 12.

Hôm nay, ngày 10.. tháng 12.. năm 2024, tại Công ty Cổ phần Vật tư thiết bị môi trường 13 - URENCO 13

I. Chúng tôi gồm:

1. Công ty TNHH Savills Việt Nam. (Bên A)

- Địa chỉ: Tầng 21, tòa Tây Lotte Center, 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Mã số thuế: 0100777512

- Người đại diện: Bà: Phạm Thị Phương Thảo Chức vụ: Giám đốc quản lý

2. Công ty CP vật tư thiết bị môi trường 13 - Urenco 13 (Bên B)

- Địa chỉ: Số 246 Tôn Đức Thắng - Phường Hàng Bột - Quận Đống Đa - Hà Nội

- Mã số thuế: 0102454845

- Tài khoản số: 112000030348 Tại NH TMCP Công thương Việt Nam CN Ba Đình - HN

- Người đại diện: Ông Nguyễn Văn Bằng Chức vụ: Giám đốc

II. Nội dung:

Cùng lập Biên bản nghiệm thu với khối lượng và kinh phí cụ thể như sau: (Đơn giá đã bao gồm VAT)

STT	Loại chất thải	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Linh kiện điện tử thải (Bóng led)	Kg	300	12.960	3.888.000
2	Pin, ắc quy thải	Kg	20	12.960	259.200
3	Chất thải công nghiệp thông thường	Kg	60	9.720	583.200
Tổng cộng					4.730.400
Theo điều 3.2 của hợp đồng Nếu chi phí thu gom vận chuyển và xử lý dưới 7.700.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm nghìn) đồng / 1 chuyến xe thì bên A vẫn phải chịu chi phí 7.700.000 đồng (Bảy triệu, bảy trăm nghìn) đồng / 1 chuyến xe (Đã bao gồm VAT). Bên A đã tạm ứng cho bên B					7.700.000
Số tiền Bên A đã tạm ứng cho Bên B					7.700.000

Tổng giá trị thanh toán Bên A phải trả cho Bên B là:

0

VNĐ

Bằng chữ: Không đồng.

Bên B đã thực hiện công tác thu gom, vận chuyển chất thải của Bên A đạt theo yêu cầu về chất lượng theo đúng hợp đồng số 000079/2024/HĐCTNHK.

Biên bản này được lập thành 04 bản mỗi bên giữ 02 bản và có giá trị như nhau về mặt pháp lý.



GIÁM ĐỐC QUẢN LÝ

Phạm Thị Phương Thảo



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bằng

Lireno 13

ĐỒNG TẾ CỐ PHẦN VẬT TƯ THIẾT BỊ MÔI
CỐ PHẦN TRƯỜNG 13 - URENCOI 13

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, Ngày: 10 Tháng 11 Năm 2024

NGHỆ TẾ VÂN CHUYÊN KIỆM BIÊN BẢN GIAO NHẬN

CĐ TTHH Savills VN

Địa điểm: Ngã 423 Ngã Sáu
Tổ Ngã 423 Ngã Sáu
Tổ Ngã 423 Ngã Sáu

[illegible]

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Pham Thi Phuong Pham

Ag-Ti-Ni

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----*****-----

HỢP ĐỒNG BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA
HỆ THỐNG TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Số: **09** /BQT-AEC

- Căn cứ vào luật Thương mại của Quốc hội *Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005
- Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội khóa 13 nước CHXHCN Việt Nam.
- Thông tư 26/2016/TT-BXD, ngày 26/10/2016 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng
- Căn cứ các Văn bản pháp luật hiện hành nhà nước khác có liên quan.
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 05 năm 2025,

Tại văn phòng ban quản trị Tòa nhà chung cư Imperia Sky chúng tôi gồm có:

BÊN THUÊ DỊCH VỤ: BAN QUẢN TRỊ CỤM NHÀ CHUNG CƯ IMPERIA SKY GARDI

Địa chỉ : 423 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Đại diện : Quách Hào Hiệp Chức vụ : Trưởng ban quản trị

(Sau đây gọi là bên A)

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ: CÔNG TY CỔ PHẦN AEC VIỆT NAM

Địa chỉ : Đội 5, Xã Tuyết Nghĩa, H. Quốc Oai, TP Hà Nội
VPGD : Số 2, Liền kề 5A, KĐT Simco Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội
Đại diện : Ông Nguyễn Văn Dũng Chức vụ: Giám đốc
Điện thoại : 0375120319
Mã số thuế : 0109213126
Tài khoản : 2170667185
: Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam BIDV – Chi nhánh Từ Liêm - Hà Nội

(Sau đây gọi là bên B)

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng bảo trì hệ thống trạm xử lý nước thải theo những điều khoản sau đây :

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG



- Bên B nhận bảo trì và sửa chữa hệ thống trạm xử lý nước thải tại Tòa nhà chung cư Imperia Sky, Số 423 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Trong suốt thời gian thực hiện công tác bảo trì, khi xảy ra sự cố về phần kỹ thuật thì Bên B có trách nhiệm cử người đến kiểm tra xử lý chậm nhất sau 24h (hai bốn giờ) đồng hồ khi nhận được thông báo qua điện thoại của bên A.
- Trong quá trình thực hiện bảo trì phần sửa chữa thay thế ngoài hợp đồng nhà thầu sẽ báo giá cho Bên A.
- Phụ lục này là một phần không thể tách rời Hợp đồng.

ĐIỀU 2: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ CÁCH THỨC THANH TOÁN

2.1. Giá trị hợp đồng.

- Giá trị hợp đồng hạng mục bảo trì đã bao gồm thuế GTGT 8% là: **438,663,600 VNĐ.**
- Bằng chữ : **Bốn trăm ba mươi tám triệu, sáu trăm sáu mươi ba ngàn, sáu trăm đồng chẵn.**
- Giá trên đã bao gồm: Thuế GTGT, chi phí hỗ trợ xử lý hướng dẫn vận hành xử lý lỗi và các sự cố thông thường đối với hệ thống trạm xử lý nước thải.
- Giá trị VAT có thể thay đổi theo quy định nhà nước.
- Đơn giá chi tiết theo hạng mục bảo trì theo Phụ lục số 01 đính kèm.
- Đơn giá chi tiết vật tư thay thế thường xuyên theo Phụ lục 02 đính kèm.

2.2. Thanh toán, thanh lý

2.2.1 Hạng mục bảo trì

- Thanh toán bằng chuyển khoản.
- Thanh toán lần 01 : Bên A tạm ứng 30% giá trị hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng. Bên A thanh toán 30% giá trị hợp đồng sau khi hoàn tất công việc bảo trì lần 01.
- Thanh toán lần 02 : Bên A tạm ứng 30% giá trị hợp đồng trước khi bảo trì lần 02. Bên A thanh quyết toán 10% giá trị hợp đồng còn lại sau khi Bên B hoàn thành công việc bảo trì theo hợp đồng.
- Hồ sơ tạm ứng 02 bộ bao gồm: Đề Nghị Tạm ứng.
- Hồ sơ thanh toán 02 bộ bao gồm: Bảng đề nghị thanh toán, hóa đơn giá trị gia tăng sau khi hoàn thành công tác bảo trì, biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục công việc.
- Thời hạn thanh toán: 5 ngày sau khi nhận đủ hồ sơ thanh toán (không kể Thứ 7. Chủ nhật, ngày nghỉ Lễ, Tết...).
- Hợp đồng này sẽ tự thanh lý khi các bên thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng.

2.2.2 Hạng mục thay thế sửa chữa thường xuyên

- Thanh toán bằng chuyển khoản.



- Thanh toán: Thanh toán giá trị khối lượng theo thực tế theo đơn giá đính kèm Phụ lục 02 và thanh toán cùng các kì thanh toán (06 tháng).

ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

3.1 Trách nhiệm của bên A

- Tạo điều kiện cho nhân viên của bên B hoàn thành tốt nhiệm vụ như chuẩn bị về mặt bằng, cung cấp điện, nước...
- Nghiệm thu và ký xác nhận đối với các công việc do bên B thực hiện sau khi đã hoàn tất.
- Thanh quyết toán đúng như điều 2.2 của hợp đồng.

3.2 Trách nhiệm của bên B

- Trước khi bảo trì, sửa chữa bên B sẽ thông báo trước 03 ngày cho bên A
- Đảm bảo công việc bảo dưỡng/bảo trì và sửa chữa thiết bị theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật. Không trực tiếp hoặc gián tiếp chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ các nghĩa vụ trong Hợp Đồng này cho đơn vị thứ ba khác dưới mọi hình thức.
- Sau mỗi lần bảo dưỡng/ bảo trì, sửa chữa Bên B có trách nhiệm báo cáo: nội dung đã thực hiện, tình trạng thiết bị, khuyến cáo các thiết bị cần thay thế hoặc sửa chữa (nếu có)...
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về an toàn lao động/bảo hiểm cho cán bộ, nhân viên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- Luôn áp dụng các biện pháp an toàn theo quy định, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự.
- Bồi thường toàn bộ các thiệt hại trực tiếp về người và tài sản do lỗi của Bên B phát sinh trong quá trình bảo trì và sửa chữa.
- Đảm bảo chất lượng nhân viên kỹ thuật đến thực hiện dịch vụ.

ĐIỀU 4: THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 01 năm kể từ ngày kí kết hợp đồng

ĐIỀU 5. BẢO HÀNH

5.1 Thời gian bảo hành: 12 tháng đối với các vật tư thiết bị thay mới kể từ ngày lắp đặt hoàn tất và nghiệm thu bàn giao.

- Không bảo hành đối với các trường hợp sau:
 - + Công tác bảo quản không tốt;
 - + Sét đánh, thiên tai, lũ lụt;
 - + Làm rơi hoặc va chạm thiết bị;
 - + Tự ý sửa chữa, tháo lắp;



- Nội dung bảo hành không bao gồm các trường hợp bị ăn mòn tự nhiên, các trường hợp hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh;
- 5.2 Trong vòng 48 – 72 (giờ) (trừ những ngày nghỉ, lễ) kể từ ngày nhận được thông báo bằng fax, điện thoại hoặc bằng bất cứ hình thức nào khác về việc yêu cầu sửa chữa hoặc thay thế của Bên A, Bên B phải tiến hành việc báo giá sửa chữa hoặc thay thế theo yêu cầu bên A. Trong trường hợp không thống nhất được giá trị hạng mục sửa chữa và thay thế Ban quản trị có quyền tìm đơn vị có chuyên khác để thực hiện
- 5.3 Quá thời hạn trên Bên B không thực hiện nghĩa vụ bảo hành, Bên B có quyền thuê đơn vị khác thực hiện sửa chữa hoặc thay thế mọi hư, hỏng, khuyết tật của hàng hóa. Mọi chi phí sẽ do Bên B chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 6: TẠM DỪNG, HUỖY BỎ HỢP ĐỒNG

- 6.1 Bên A có quyền yêu cầu bên B tạm dừng toàn bộ công việc hay một phần công việc trong một giai đoạn thích hợp nhưng phải thông báo bằng văn bản chính thức cho bên B biết và cùng giải quyết. Trong suốt quá trình tạm dừng này bên B phải chịu trách nhiệm bảo vệ công việc hay phần việc đó thực hiện.
- 6.2 Việc chấm dứt Hợp đồng theo điều khoản này không ảnh hưởng đến các quyền mà Bên A được hưởng theo Hợp đồng.
- 6.3 Tạm dừng thực hiện hợp đồng trong các trường hợp:
 - + Do lỗi của bên B gây ra;
 - + Các trường hợp bất khả kháng;

ĐIỀU 7. BẤT KHẢ KHÁNG

- 7.1 Trường hợp bất khả kháng (do thiên tai, hỏa hoạn...) các bên sẽ thông báo cho nhau biết bằng văn bản để cùng giải quyết chậm nhất là 03 (ba) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng.
- 7.2 Việc một Bên A và B không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là căn cứ xác định bên đó vi phạm Hợp đồng và/hoặc cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng với điều kiện Bên bị ảnh hưởng của sự kiện bất khả kháng phải có nghĩa vụ:
 - a) Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.
 - b) Thông báo ngay trong vòng 07 ngày cho Bên kia bằng văn bản về sự kiện bất khả kháng.

Trường hợp xảy ra sự cố bất khả kháng, mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng này, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng và được các bên xác nhận bằng văn bản.

ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG



- Hai bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng, nếu có sự thay đổi phải được sự đồng ý của cả hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A



TRƯỞNG BAN

Quách Hào Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dũng

Phụ lục 01: GIÁ TRỊ HẠNG MỤC BẢO TRÌ
(Kèm theo hợp đồng số 09 /BQT-AEC)

Hà nội, Ngày 40 Tháng 05 Năm 2025

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	TẦN SUẤT (lần/năm)	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
A	Hệ thống xử lý nước thải tháp A (Sky C,D)						
I	Kiểm tra vệ sinh hệ thống						
1	Vệ sinh tổng thể hệ thống xử lý nước thải: -Vệ sinh tổng thể cụm bốn XLNT bằng bơm cao áp. -Vệ sinh đường ống bơm, V-notch, sàng than, ống lắng... -Vệ sinh các thiết bị dưới nước bằng bơm cao áp. -Vệ sinh thiết bị trên cạn bằng thiết bị vệ sinh công nghiệp. -Vệ sinh hệ thống hố gom, phao tín hiệu hố gom,... -Hút bùn thải bỏ	Lần	1	1	11,215,000	11.215.000	
2	Bảo trì hệ thống bơm điều hòa, bơm bùn, bơm tuần hoàn, bơm nước thải: -Kiểm tra phân điện. -Kiểm tra cơ khí và đường ống. -Kiểm tra hoạt động không tải và có tải. -Kiểm tra tín hiệu điều khiển tự động theo phao bơm.	Cái	10	2	1,950,000	39,000,000	

3	Kiểm tra, vệ sinh máy thổi khí: - Vệ sinh lọc gió, lọc bụi. - Kiểm tra bộ lọc dầu, vòi nhò dầu, rò rỉ dầu, rò rỉ khí, ... - Kiểm tra độ ồn, độ rung, áp suất hoạt động. - Chính dây curoa. - Kiểm tra, siết lại các bulong	Cái	4	2	4,200,000	33,600,000	
4	Vệ sinh, bảo trì hệ thống tủ điện điều khiển:- Kiểm tra chức năng, tình trạng vận hành thiết bị trong tủ điện.- Kiểm tra khả năng cách điện.- Kiểm tra dòng điện của các thiết bị.- Vệ sinh tủ điện, các tiếp điểm, nút bấm.- Kiểm tra và điều chỉnh chế độ vận hành của timer.- Kiểm tra báo động, đèn báo, dừng khẩn cấp, dừng cảnh báo.- Kiểm tra quy trình Tự động-Bằng tay.- Kiểm tra và bảo dưỡng hiết bị đóng cắt (Aptomat, contactor, relay): trạng thái làm việc đóng cắt, bảo vệ. bị điện. động lực điều khiển - Vệ sinh, làm sạch bên trong tủ điện. - Kiểm tra, xiết lại các đầu dây tủ điện 	Lần	1	2	12,530,000	25,060,000	

5	Kiểm tra, vệ sinh thiết bị báo mực nước: -Vệ sinh quả phao, dây phao,... Thử và kiểm tra chức năng phao báo mực nước bể gom và các bể điều hòa. -Thử và kiểm tra chức năng phao báo mực nước bể điều hòa và bể khử trùng. -Đánh giá độ nhạy phao, kiểm tra mức phao phù hợp với hiện trạng bể	Cái	4	2	650,000	5,200,000	
6	Kiểm tra, vệ sinh bơm định lượng hóa chất: -Kiểm tra chức năng (lưu lượng, ...) -Vệ sinh checked valve, ống mềm, Y lọc. -Vệ sinh màng bơm, ống hút, ống đẩy.	Cái	2	2	1,250,000	5,000,000	
7	Kiểm tra, vệ sinh các thiết bị khác: -Kiểm tra hệ thống van khóa: tình trạng đóng mở, rò rỉ nước, khí. - Quạt hút: chức năng, tình trạng và lưu lượng quạt.	Lần	1	2	1,555,000	3,110,000	
II	Các công tác khác						Số lượng có thể thay đổi căn cứ vào thực tế
1	- Hút bể phốt, bể mỡ, vớt rác bể điều hòa Số lượng dự kiến: 150m ³ /1 lần	HT	Lần	2	38,000,000	76,000,000	
2	- Dọn dẹp, vệ sinh và hoàn trả mặt bằng tại các khu vực thi công.	HT	Lần	2	2,450,000	4,900,000	
B	Hệ thống xử lý nước thải tháp B (Sky A,B)						
I	Kiểm tra vệ sinh hệ thống						

1	Vệ sinh tổng thể hệ thống xử lý nước thải: - Vệ sinh tổng thể cụm bồn XLNT bằng bơm cao áp. - Vệ sinh đường ống bơm, V-notch, sàng than, ống lắng... - Vệ sinh các thiết bị dưới nước bằng bơm cao áp. - Vệ sinh thiết bị trên cạn bằng thiết bị vệ sinh công nghiệp. - Vệ sinh hệ thống hố gom, phao tín hiệu hố gom,.... - Hút bùn thải bỏ	Lần	1	1	11,215,000	11,215,000	
2	Bảo trì hệ thống bơm điều hòa, bơm bùn, bơm tuần hoàn, bơm nước thải: - Kiểm tra phần điện. - Kiểm tra cơ khí và đường ống. - Kiểm tra hoạt động không tải và có tải. - Kiểm tra tín hiệu điều khiển tự động theo phao bơm.	Cái	10	2	1,950,000	39,000,000	
3	Kiểm tra, vệ sinh máy thổi khí: - Vệ sinh lọc gió, lọc bụi. - Kiểm tra bộ lọc dầu, vòi nhò dầu, rò rỉ dầu, rò rỉ khí, ... - Kiểm tra độ ồn, độ rung, áp suất hoạt động. - Chỉnh dây curoa. - Kiểm tra, siết lại các bulong	Cái	4	2	4,200,000	33,600,000	

4	Vệ sinh, bảo trì hệ thống tủ điện điều khiển:- Kiểm tra chức năng, tình trạng vận hành thiết bị trong tủ điện.- Kiểm tra khả năng cách điện.- Kiểm tra dòng điện của các thiết bị.- Vệ sinh tủ điện, các tiếp điểm, nút bấm.- Kiểm tra và điều chỉnh chế độ vận hành của timer.- Kiểm tra báo động, đèn báo, dừng khẩn cấp, dừng cảnh báo.- Kiểm tra quy trình Tự động-Bằng tay.- Kiểm tra và bảo dưỡng thiết bị đóng cắt (Aptomat, contactor, relay): trạng thái làm việc đóng cắt, bảo vệ. bị điện. động lực điều khiển - Vệ sinh, làm sạch bên trong tủ điện. - Kiểm tra, xiết lại các đầu dây tủ điện	Lần	1	2	12,530,000	25,060,000	
5	Kiểm tra, vệ sinh thiết bị báo mức nước: -Vệ sinh quả phao, dây phao,... Thử và kiểm tra chức năng phao báo mực nước bể gom và các bể điều hòa. -Thử và kiểm tra chức năng phao báo mực nước bể điều hòa và bể khử trùng. -Đánh giá độ nhạy phao, kiểm tra mức phao phù hợp với hiện trạng bể	Cái	4	2	650,000	5,200,000	
6	Kiểm tra, vệ sinh bơm định lượng hóa chất: -Kiểm tra chức năng (lưu lượng, ...) -Vệ sinh checked valve, ống mềm, Y lọc. -Vệ sinh màng bơm, ống hút, ống đẩy.	Cái	2	2	1,250,000	5,000,000	

7	Kiểm tra, vệ sinh các thiết bị khác: -Kiểm tra hệ thống van khóa: tình trạng đóng mở, rò rỉ nước, khí. - Quạt hút: chức năng, tình trạng và lưu lượng quạt.	Lần	1	2	1,555,000	3,110,000	
II	Các công tác khác						
1	- Hút bể phốt, bể mỡ, vớt rác bể điều hòa Số lượng dự kiến: 150m3/1 lần	HT	Lần	2	38,000,000	76,000,000	Số lượng có thể thay đổi căn cứ vào thực tế
2	- Dọn dẹp, vệ sinh và hoàn trả mặt bằng tại các khu vực thi công.	HT	Lần	2	2,450,000	4,900,000	
TỔNG							406,170,000
VAT 8% (VNĐ)							32,493,600
TỔNG CỘNG(VNĐ)							438,663,600

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm VAT 8%
- Giá trị VAT có thể thay đổi theo quy định nhà nước

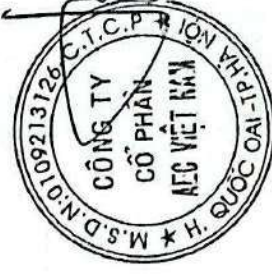


TRƯỞNG BAN

Quách Hào Hiệp

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dũng

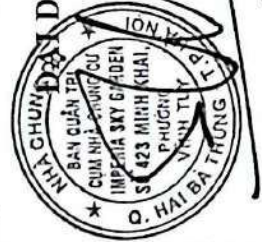
Phụ lục 03: GIÁ TRỊ VẬT TƯ, THIẾT BỊ THAY THẾ THƯỜNG XUYẾN
(Kèm theo hợp đồng số 09 /BQT-AEC)

Hà nội, Ngày: 10 Tháng. 05. Năm 2025

STT	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
B	VẬT TƯ SỬA CHỮA, THAY THẾ THƯỜNG XUYẾN					
1	Phao báo mức Mac3- Ý	Cái	1.00	1,250,000	1,250,000	
2	Van 1 chiều bơm định lượng Xuất xứ: OBL- Ý	Cái	1.00	1,650,000	1,650,000	
3	Dây curoa máy thổi khí	Cái	1.00	650,000	650,000	
4	Dầu máy thổi khí	Lít	1.00	385,000	385,000	
5	Van bướm tay gạt inox 304 DN50 Xuất xứ: Châu Á	Cái	1.00	1,482,000	1,482,000	
6	Van bướm tay gạt inox 304 DN65 Xuất xứ: Châu Á	Cái	1.00	1,680,000	1,680,000	
7	Van 1 chiều inox 304/PVC DN50 Xuất xứ: Châu Á	Cái	1.00	2,322,000	2,322,000	
8	Van 1 chiều inox 304/PVC DN65 Xuất xứ: Châu Á	Cái	1.00	2,640,000	2,640,000	

Ghi chú:

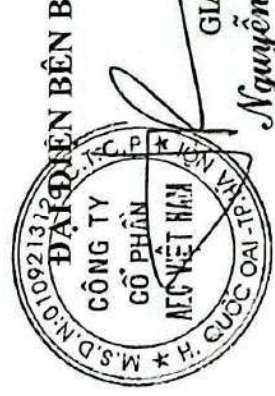
- Giá trên chưa bao gồm VAT.
- Giá trị VAT có thể thay đổi theo quy định nhà nước



ĐẠI DIỆN BÊN A

TRƯỞNG BAN

Chữ ký và đóng dấu của Trưởng Ban



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Dũng

Chữ ký của Giám đốc

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024
Mã KH: PD02000043222
Tiền: 60.831.360
Thuế: 4.866.509
Tổng TT 65.697.869
Người TB Người nhận:

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Khăng Lần 1 tháng 12/2024 (Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1375468618
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG
TK: Ngân hàng: Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vĩ, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043222 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
Tổ: 01-Đội quản lý 1 MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-016	Tầng hầm B1-toà A 423 Minh Khai (PCCC, Thang máy, máy phát)	1/12-31/12	BT.20030057	621	729	160	17.280	0		
			CD.20030057	232	270	160	17.280	0	2124	36.702.720
			TD.20030057	163	196	160	6.080	0	2124	12.913.920
			VC.20030057	385	463	160	5.280	0	2124	11.214.720
Cộng tổng :							(SLVC/SLHC 12480/28640 Hệ số Cosφ 0.92 - Hệ số K%0)	28.640	0	60.831.360
Thuế suất GTGT :										4.866.509
Tổng cộng tiền thanh toán :										65.697.869
Tiền bằng chữ : Sáu mươi lăm triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm sáu mươi chín đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH
SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -
Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu
Giai, P.Cống Vĩ, Q.Ba Đình, TP
Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/12-31/12
Mã GCS: D02859011

Ngày..... tháng 12 năm 2024
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024

Mã KH: PD02000043224

Tiền: 45.765.160

Thuế: 3.661.213

Tổng TT 49.426.373

Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH

SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -

Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu

Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP

Hà Nội, VN.

Ngày GCS: 01/12-31/12

Mã GCS: D02859011

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 12/2024(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1375468578

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG

TK:

Ngân hàng:

ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà

Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba

Đình, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043224 Mã SGC: D02859011

MST: 0100777512 TK KH: 116000001045

NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Kỳ: 1

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-017	Tầng hầm B1-toà A 423 Minh Khai (điều hòa TT)	1/12-31/12	BT.20030072	316	533	40	8.680	0		
			CD.20030072	89	149	100%	8.680	0	3007	26.100.760
			TD.20030072	163	262	100%	2.400	0	5174	12.417.600
			VC.20030072	460	755	100%	3.960	0	1830	7.246.800
			(SLVC/SLHC 11800/15040 Hệ số Cosφ 0.79 - Hệ số K%13.92)			40	11.800	0		
Cộng tổng :							15.040	0		45.765.160
Thuế suất GTGT :										3.661.213
Tổng cộng tiền thanh toán :										49.426.373
Tiền bằng chữ : Bốn mươi chín triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng										

Ngày..... tháng 12 năm 2024

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG

Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024
Mã KH: PD02000043227
Tiền: 24.638.400
Thuế: 1.971.072
Tổng TT 26.609.472
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 12/2024 (Không có giá trị thu tiền)

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG
TK: Ngân hàng: ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043227
Mã SGC: D02859111
MST: 0100777512
TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam
ID Hóa đơn: 1375468922
Kỳ: 1

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-001	Tầng hầm B1-toà B 423 Mình Khai (thang máy, CS công cộng và hành lang)	1/12-31/12	BT.20407266	452	518	100	6.600	0		
			CD.20407266	174	199	100%	6.600	0	2124	14.018.400
			TD.20407266	139	164	100%	2.500	0	2124	5.310.000
			VC.20407266	2	2	100%	2.500	0	2124	5.310.000
(SLVC/SLHC 0/11600 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%)										
Cộng tổng :							11.600	0		24.638.400
Thuế suất GTGT :										1.971.072
Tổng cộng tiền thanh toán :										26.609.472
Tiền bằng chữ : Hai mươi sáu triệu sáu trăm linh chín nghìn bốn trăm bảy mươi hai đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/12-31/12
Mã GCS: D02859111

Ngày..... tháng 12 năm 2024
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024
Mã KH: PD02000043225
Tiền: 47.237.760
Thuế: 3.779.021
Tổng TT 51.016.781
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 12/2024 (Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1375468892
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba
Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043225 Mã SGC: D02859111 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.Số CTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-011	Tầng hầm B1- toà B 423 Minh Khai (Bơm PCCC, Thang máy, CS hành lang, máy phát)	1/12-31/12	BT.20030211	549	633	160	13.440	0		
			CD.20030211	197	225	160	13.440	0	2124	28.546.560
			TD.20030211	155	182	160	4.480	0	2124	9.515.520
			VC.20030211	30	33	160	4.320	0	2124	9.175.680
(SLVC/SLHC 480/22240 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)							22.240	0		47.237.760

Cộng tổng :

Thuế suất GTGT :

Tổng cộng tiền thanh toán :

Tiền bằng chữ : Năm mươi mốt triệu không trăm mười sáu nghìn bảy trăm tám mươi mốt đồng

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH
SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -
Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu
Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP
Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/12-31/12
Mã GCS: D02859111

Ngày..... tháng 12 năm 2024
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024

Mã KH: PD02000043228

Tiền: 49.616.640

Thuế: 3.969.331

Tổng TT 53.585.971

Người TB Người nhận:

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH

SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -

Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu

Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP

Hà Nội, VN.

Ngày GCS: 01/12-31/12

Mã GCS: D02859311

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lăn 1 tháng 12/2024(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1375468784

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

TK:

Ngân hàng:

ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà

Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba

Đình, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043228 Mã SGC: D02859311 Kỳ: 1

MST: 0100777512 TK KH: 116000001045

NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.Số CTσ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphư	Giá	Tiền
D02859311-001	Tầng hầm B1-toà C.423 Mình Khai (PCCC, thang máy, CSCC, tầng áp,nước, (thải)	1/12-31/12	BT.20407345	535	617	160	13.120	0		
			CD.20407345	235	272	100%	13.120	0	2124	27.866.880
			TD.20407345	152	179	100%	5.920	0	2124	12.574.080
			VC.20407345	272	326	100%	4.320	0	2124	9.175.680
(SLVC/SLHC 8640/23360 Hệ số Cosφ 0.94 - Hệ số K%)										

Cộng tổng :

Thuế suất GTGT :

Tổng cộng tiền thanh toán :

Tiền bằng chữ : Năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi mốt đồng

Ngày..... tháng 12 năm 2024

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024

Mã KH: PD02000043230

Tiền: 206.960

Thuế: 16.557

Tổng TT 223.517

Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH

SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -

Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu

Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP

Hà Nội, VN.

Ngày GCS: 01/12-31/12

Mã GCS: D02859311

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 12/2024(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1375468800

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba

Định, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043230

MST: 0100777512

NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã SGC: D02859311

TK KH: 116000001045

Kỳ: 1

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTσ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859311-002	Tầng hầm B1- toà C 423 Minh Khai(điều hòa tầng 1)	1/12-31/12	BT.21054418	125	125	40	0	0	0	
			CD.21054418	36	37	40	40	0	0	
			TD.21054418	58	58	100%	40	0	5174	206.960
			VC.21054418	211	211	40	0	0	0	
(SLVC/SLHC 0/40 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										
Cộng tổng :										
Thuế suất GTGT :										
Tổng cộng tiền thanh toán :										
Tiền bằng chữ : Hai trăm hai mươi ba nghìn năm trăm mười bảy đồng										

Ngày..... tháng 12 năm 2024

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024

Mã KH: PD02000043231

Tiền: 27.866.880

Thuế: 2.229.350

Tổng TT 30.096.230

Người nhận:

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 12/2024(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1375469003

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

TK:

Ngân hàng:

ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà

Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba

Định, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043231 Mã SGC: D02859211 Kỳ: 1

MST: 0100777512 TK KH: 116000001045

NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-002	Tầng hầm B1- tòa D 423 Minh Khai(PCCC, thang máy,CSCC,tăng áp,nước, thải)	1/12-31/12	BT.20029677	839	888	160	7.840	0		
			CD.20029677	313	332	160	7.840	0	2124	16.652.160
			TD.20029677	205	219	160	2.240	0	2124	6.456.960
			VC.20029677	95	102	160	2.240	0	2124	4.757.760
(SLVC/SLHC 1120/13120 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										
Cộng tổng :							13.120	0		27.866.880
Thuế suất GTGT :										2.229.350
Tổng cộng tiền thanh toán :										30.096.230
Tiền bằng chữ : Ba mươi triệu không trăm chín mươi sáu nghìn hai trăm ba mươi đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH

SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -

Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu

Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP

Hà Nội, VN.

Ngày GCS: 01/12-31/12

Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 12 năm 2024

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 12/2024
Mã KH: PD02000043319
Tiền: 24.723.360
Thuế: 1.977.869
Tổng TT 26.701.229

Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lấn 1 tháng 12/2024(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1375469010

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.

Ngân hàng:

ĐC: Số 88 Vó Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Kỳ: 1

Mã khách hàng: PD02000043319

Mã SGC: D02859211

MST: 0100777512

TK KH: 116000001045

NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSEDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-025	Tầng hầm B1 - toà D 423 Minh Khai(thang máy, CS hành lang,)	1/12-31/12	BT.20029905	892	947	120	6.600	0		
			CD.20029905	348	368	120	6.600	0	2124	14.018.400
			TD.20029905	307	329	120	2.400	0	2124	5.097.600
			VC.20029905	1	1	120	2.640	0	2124	5.607.360
(SLVC/SLHC 0/11640 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%)										

Cộng tổng :

11.640 0 24.723.360

Thuế suất GTGT :

1.977.869

Tổng cộng tiền thanh toán :

26.701.229

Tiền bằng chữ : Hai mươi sáu triệu bảy trăm linh một nghìn hai trăm hai mươi chín đồng

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH

SAVILLS VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -

Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu

Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP

Hà Nội, VN.

Ngày GCS: 01/12-31/12

Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 12 năm 2024

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000051863
Tiền: 496.024
Thuế: 39.682
Tổng TT 535.706

Người TB Người nhận:

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1379445414

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: 116000001045
Ngân hàng: NHTMCP Công Thương Việt Nam
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: Đặng Thị Thu Thủy
Địa chỉ: Sân Thương mại D3 Tòa D , Khối nhà A Số 423 Minh Khai Phường
Vinh Tuy, Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Mã khách hàng: PD02000051863
MST: TK KH: Mã SGC: D02859211
Kỳ: 1

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-31	Sân Thương mại D3 Tòa D , Khối nhà A Số 423 Minh Khai Phường Vinh Tuy Quận Hai Bà Trưng Hà Nội	1/1-31/1	BT.20116340	686	764	1	78	0		
			CD.20116340	390	437	1	78	0	3007	234.546
			TD.20116340	32	42	1	47	0	5174	243.178
			VC.20116340	4	4	1	10	0	1830	18.300
(SLVC/SLHC 0/135 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										
Cộng tổng :										496.024
Thuế suất GTGT :										39.682
Tổng cộng tiền thanh toán :										535.706
Tiền bằng chữ : Năm trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm linh sáu đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: Đặng Thị Thu Thủy
Địa chỉ: Sân Thương mại D3
Tòa D , Khối nhà A Số 423
Minh Khai Phường Vinh Tuy,
Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043224
Tiền: 39.883.560
Thuế: 3.190.685
Tổng TT 43.074.245
Người TB Người nhận:

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043224 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

ID Hóa đơn: 1379449775

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTσ	CSDK	CSCK	HSN : Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-017	Tầng hầm B1-toà A 423 Minh Khai (điều hòa TT)	1/1-31/1	BT.20030072	533	716	40	7.320	0	
			CD.20030072	149	206	40	7.320	3007	22.011.240
			TD.20030072	262	345	40	2.280	5174	11.796.720
			VC.20030072	755	1000	40	3.320	1830	6.075.600
						(SLVC/SLHC 9800/12920 Hệ số Cosφ 0.8 - Hệ số K%12.5)		12.920	0

Cộng tổng :		12.920	0	39.883.560
Thuế suất GTGT :				3.190.685
Tổng cộng tiền thanh toán :				43.074.245
Tiền bằng chữ : Bốn mươi ba triệu không trăm bảy mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi lăm đồng				

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043222
Tiền: 57.093.120
Thuế: 4.567.450
Tổng TT 61.660.570
Người TB Người nhận:
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859011

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1379449785
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRƯNG
TK: Ngân hàng: Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Đình, TP Hà Nội, VN. Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043222 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
Tổ: 01-Đội quản lý 1 NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-016	Tầng hầm B1-lầu A 423 Mình Khai (PCCC, Thang máy, máy phát)	1/1-31/1	BT.20030057	729	828	160	15.840	0		
			CD.20030057	270	307	160	15.840	0	2124	33.644.160
			TD.20030057	196	228	160	5.920	0	2124	12.574.080
			VC.20030057	463	532	160	5.120	0	2124	10.874.880
			(SLVC/SLHC 11040/26880 Hệ số Cosφ 0.93 - Hệ số K%0)				11.040			
Cộng tổng:							26.880	0		57.093.120
Thuế suất GTGT:										4.567.450
Tổng cộng tiền thanh toán:										61.660.570
Tiền bằng chữ: Sáu mươi một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn năm trăm bảy mươi đồng										

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025

Mã KH: PD02000043369

Tiền: 5.097.600

Thuế: 407.808

Tổng TT 5.505.408

Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phạm Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859011

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1379449751

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

TK: 11600001045

Nghân hàng: NHTMCP Công Thương Việt Nam

ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà

Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phạm Chu

Trinh, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043369

MST: 0106829679

NH:

Kỳ: 1

Mã SGC: D02859011

TK KH:

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngáy	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphv	Giá	Tiền
D02859011-001	Tầng hầm B1 - tòa A 423 Minh Khai (CS tầng hầm, Tầng kỹ thuật ..)	1/1-31/1	BT.20407123	75	87	120	1.440	0	0	3.058.560
			CD.20407123	25	28	120	1.440	0	2124	764.640
			TD.20407123	34	39	120	600	0	2124	1.274.400
			VC.20407123	1	1	120	0	0	2124	0
(SLVC/SLHC 0/2400 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										

Cộng tổng :

Thuế suất GTGT :

Tổng cộng tiền thanh toán :

Tiền bằng chữ : Năm triệu năm trăm linh năm nghìn bốn trăm linh tám đồng

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043227
Tiền: 24.213.600
Thuế: 1.937.088
Tổng TT 26.150.688
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lăn 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1379449302
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
TK: Ngân hàng: Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vĩ, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Mã khách hàng: PD02000043227 Mã SGC: D02859111 Kỳ: 1
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
Tổ: 01-Đội quản lý 1 NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-001	Tầng hầm B1-tòa B 423 Minh Khai (thang máy, CS công cộng và hành lang)	1/1-31/1	BT.20407266	518	581	100	6.300	0		
			CD.20407266	199	225	100%	6.300	0	2124	13.381.200
			TD.20407266	164	189	100%	2.600	0	2124	5.522.400
			VC.20407266	2	2	100%	2.500	0	2124	5.310.000
(SLVC/SLHC 0/11400 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										

Cộng tổng :	11.400	0	24.213.600
Thuế suất GTGT :			1.937.088
Tổng cộng tiền thanh toán :			26.150.688
Tiền bằng chữ : Hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn sáu trăm tám mươi tám đồng			

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vĩ, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859111

Ngày..... tháng 1 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043225
Tiền: 46.558.080
Thuế: 3.724.646
Tổng TT 50.282.726
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1379449244
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043225 Mã SGC: D02859111 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-011	Tầng hầm B1- toà B 423 Minh Khai (Bơm PCCC, Thang máy, CS hành lang,máy phát)	1/1-31/1	BT.20030211	633	715	160	13.120	0		
			CD.20030211	225	254	160	13.120	0	2124	27.866.880
			TD.20030211	182	208	160	4.640	0	2124	9.855.360
			VC.20030211	33	37	160	4.160	0	2124	8.835.840
(SLVC/SLHC 640/21920 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)							640	0		

Cộng tổng :	21.920	0	46.558.080
Thuế suất GTGT :			3.724.646
Tổng cộng tiền thanh toán :			50.282.726
Tiền bằng chữ : Năm mươi triệu hai trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm hai mươi sáu đồng			

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859111

Ngày tháng 1 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T
Thông báo liền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043317
Tiền: 19.210.092
Thuế: 1.536.807
Tổng TT 20.746.899

Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quán lý 1
Tên KH: Công ty TNHH kinh
doanh bất động sản MIK
HOME
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng
Hà Center, số 25 Lý Thường
Kiệt, P.Phạm Chu Trính, Q.
Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859111

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lấn 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: 116000001045
Ngân hàng: NHTMCP Công Thương Việt Nam
ĐC: Số 88 Võ Thĩ Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quán lý 1
ID Hóa đơn: 1379449350
Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phạm Chu
Trính, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043317 Mã SGC: D02859111 Kỳ: 1
MST: 0106829679 TK KH:
NH:

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTσ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-002	Tầng hầm B1- tòa B 423 Mình Khai	1/1-31/1	BT.22062002	177	202	200	5.000	0		
						94%	4.700		2124	9.982.800
			CD.22062002	57	65	200	300	0	3007	902.100
						94%	1.600			
						C	1.504		2124	3.194.496
			TD.22062002	70	81	200	95	0	5174	496.704
						94%	2.200		2124	4.392.432
						C	2.068		1830	241.560
			VC.22062002	1	1	200	132	0		
			(SLVC/SLHC 0/8800 Hà số Cosfi 1 - Hệ số K%0)				0			
Cộng tổng :										8.800 0 19.210.092
Thuế suất GTGT :										1.536.807
Tổng cộng tiền thanh toán :										20.746.899
Tiền bằng chữ : Hai mươi triệu bảy trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm chín mươi chín đồng										

Ngày..... tháng 1 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043228
Tiền: 49.616.640
Thuế: 3.969.331
Tổng TT 53.585.971

Người TB Người nhận:

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859311

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1379445373

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043228
Mã SGC: D02859311
MST: 0100777512
TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859311-001	Tầng hầm B1-tòa C 423 Mình Khai (PCCC, thang máy, CSCC,tầng áp,nước, thải)	1/1-31/1	BT.20407345	617	699	160	13.120	0		
			CD.20407345	272	309	160	13.120	0	2124	27.866.880
			TD.20407345	179	206	160	5.920	0	2124	12.574.080
			VC.20407345	326	380	160	4.320	0	2124	9.175.680
(SLVC/SLHC 8640/23360 Hệ số Cosφ 0.94 - Hệ số K%0)							23.360	0		49.616.640
Thuế suất GTGT :										3.969.331
Tổng cộng tiền thanh toán :										53.585.971
Tiền bằng chữ : Năm mươi ba triệu năm trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm bảy mươi mốt đồng										

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025

Mã KH: PD02000043318

Tiền: 4.587.840

Thuế: 367.027

Tổng TT 4.954.867

Người TB Người nhận:

Tổ: 01-Đội quán lý 1

Tên KH: Công ty TNHH kinh
doanh bất động sản MIK
HOME

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng
Hà Center, số 25 Lý Thường
Kiệt, P.Phạm Chu Trinh, Q.
Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859311

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1379445356

Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phạm Chu
Trinh, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.

Mã khách hàng: PD02000043318 Mã SGC: D02859311 Kỳ: 1

MST: 0106829679 TK KH:

NH:

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859311-003	Tầng hầm B1 - tòa C 423 Minh Khai	1/1-31/1	BT.22062045	66	76	120	1.200	0		
			CD.22062045	22	26	120	1.200	0	2124	2.548.800
			TD.22062045	30	34	120	480	0	2124	1.019.520
			VC.22062045	1	1	120	480	0	2124	1.019.520
(SLVC/SLHC 0/2160 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										

Cộng tổng :

Thuế suất GTGT :

Tổng cộng tiền thanh toán :

Tiền bằng chữ : Bốn triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn tám trăm sáu mươi bảy đồng

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043319
Tiền: 21.919.680
Thuế: 1.753.574
Tổng TT 23.673.254
Người TB Người nhận:

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1379445401
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba
Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043319 Mã SGC: D02859211 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SỐCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-025	Tầng hầm B1 - tòa D 423 :Minh Khai(thang máy, CS :hành lang.)	1/1-31/1	BT.20029905	947	996	120	5.880	0		
			CD.20029905	368	387	100%	5.880	0	2124	12.489.120
			TD.20029905	329	347	100%	2.280	0	2124	4.842.720
			VC.20029905	1	1	100%	2.160	0	2124	4.587.840
(SLVC/SLHC 0/10320 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										
Cộng tổng :							10.320	0		21.919.680
Thuế suất GTGT :										1.753.574
Tổng cộng tiền thanh toán :										23.673.254
Tiền bằng chữ : Hai mươi ba triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn hai trăm năm mươi bốn đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH
SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -
Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu
Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP
Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
Thông báo liền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043231
Tiền: 30.245.760
Thuế: 2.419.661
Tổng TT 32.665.421
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1379445399
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043231 Mã SGC: D02859211 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-002	Tầng hầm B1- tòa D 423 :Mình Khai(PCCC, thang máy,CSCC,tăng áp,nước (thải)	1/1-31/1	BT.20029677	888	942	160	8.640	0		
			CD.20029677	332	352	160	8.640	0	2124	18.351.360
			TD.20029677	219	234	160	3.200	0	2124	6.796.800
			VC.20029677	102	110	160	2.400	0	2124	5.097.600
(SLVC/SLHC 1280/14240 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%)							1.280	0		

Cộng tổng :	14.240	0	30.245.760
Thuế suất GTGT :			2.419.661
Tổng cộng tiền thanh toán :			32.665.421
Tiền bằng chữ : Ba mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi mốt đồng			

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH
SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -
Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu
Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP
Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 1 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo liên điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 1/2025
Mã KH: PD02000043232
Tiền: 27.885.880
Thuế: 2.230.870
Tổng TT 30.116.750
Người TB Người nhận

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 1/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1379445404

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: 11600001045
Ngân hàng: NHTMCP Công Thương Việt Nam
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phân Chu Trinh, Q.Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043232
Mã SGC: D02859211
MST: 0106829679
TK KH: Kỳ: 1
NH:

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859211-016	Tầng hầm B1- tòa D - 423 Minh Khai	1/1-31/1	BT.20029903	459	489	200	6.000	0		
						C	3.420		2124	7.264.080
						43%	2.580		3007	7.758.060
			CD.20029903	148	158	200	2.000	0		
						C	1.140		2124	2.421.360
						43%	860		5174	4.449.640
			TD.20029903	202	217	200	3.000	0		
						C	1.710		2124	3.632.040
						43%	1.290		1830	2.360.700
			VC.20029903	1	1	200	0	0		
(SLVC/SLHC 0/11000 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										
Cộng tổng :							11.000	0		27.885.880
Thuế suất GTGT :										2.230.870
Tổng cộng tiền thanh toán :										30.116.750
Tiền bằng chữ : Ba mươi triệu một trăm mười sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phân Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/01-31/01
Mã GCS: D02859211

Ngày..... tháng 1 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 3/2025
Mã KH: PD02000043369
Tiền: 4.842.720
Thuế: 387.418
Tổng TT 5.230.138

Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phân Chu Trính, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/03-31/03
Mã GCS: D02859011

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lấn 1 tháng 3/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1386341841

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: 116000001045
Ngân hàng: NHTMCP Công Thương Việt Nam
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Tên KH: Công ty TNHH kinh doanh bất động sản MIK HOME
Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Hồng Hà Center, số 25 Lý Thường Kiệt, P.Phân Chu Trính, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043369 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
MST: 0106829679 TK KH: NH:

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.Số CTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-001	Tầng hầm B1 - tòa A 423 Mình Khai (CS tầng hầm, Tầng kỹ thuật ..)	1/3-31/3	BT.20407123	97	107	120	1.200	0		
			CD.20407123	31	35	120	1.200	0	2124	2.548.800
			TD.20407123	44	49	120	480	0	2124	1.019.520
			VC.20407123	1	1	120	600	0	2124	1.274.400
(SLVC/SLHC 0/2280 Hô số Cosfi 1 - Hệ số K%0)										

Cộng tổng :

Thuế suất GTGT :

Tổng cộng tiền thanh toán :

Tiền bằng chữ : Năm triệu hai trăm ba mươi nghìn một trăm ba mươi tám đồng

Ngày..... tháng 3 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.

Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.

Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T
Lần 1 - Kỳ 1 - 3/2025
Mã KH: PD02000043222
Tiền: 59.811.840
Thuế: 4.784.947
Tổng TT 64.596.787
Người TB Người nhận

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, VN.
Ngày GCS: 01/03-31/03
Mã GCS: D02859011

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 3/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1386341893
Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng: Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Đình, TP Hà Nội, VN. Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043222 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
Tổ: 01-Đội quản lý 1 NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-016	Tầng hầm B1-lầu A 423 Mình Khai (PCCC, Thang máy, máy phát)	1/3-31/3	BT.20030057	919	1025	160	16.960	0		
			CD.20030057	340	377	100%	16.960	0	2124	36.023.040
			TD.20030057	256	289	100%	5.920	0	2124	12.574.080
			VC.20030057	597	675	100%	5.280	0	2124	11.214.720
Cộng tổng :							28.160	0		59.811.840
Thuế suất GTGT :										4.784.947
Tổng cộng tiền thanh toán :										64.596.787
Tiền bằng chữ : Sáu mươi bốn triệu năm trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm tám mươi bảy đồng										

Ngày..... tháng 3 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực đề nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ T
Thông báo tiền điện
Lần 1 - Kỳ 1 - 3/2025
Mã KH: PD02000043224
Tiền: 37.948.560
Thuế: 3.035.885
Tổng TT 40.984.445
Người TB Người nhận

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 3/2025(Không có giá trị thu tiền)
ID Hóa đơn: 1386341869

Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Cống Vị, Q.Ba
Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043224 Mã SGC: D02859011 Kỳ: 1
MST: 0100777512 TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CĐK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859011-017	Tầng hầm B1-toà A 423 Minh Khai (điều hòa TT)	1/3-31/3	BT.20030072	904	1086	40	7.280	0		
				262	312	100%	7.280	0	3007	21.890.960
			CD.20030072			40	2.000			
			TD.20030072	435	513	100%	2.000	0	5174	10.348.000
			VC.20030072	1262	1504	100%	3.120		1830	5.709.600
			(SLVC/SLHC 9680/12400 Hộ số Cosfi 0.79 - Hộ số K%13.92)							
Cộng tổng :							12.400	0		37.948.560
Thuế suất GTGT :										3.035.885
Tổng công tiền thanh toán :										40.984.445
Tiền bằng chữ : Bốn mươi triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi lăm đồng										

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH
SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây -
Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu
Giai, P.Cống Vị, Q.Ba Đình, TP
Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/03-31/03
Mã GCS: D02859011

Ngày..... tháng 3 năm 2025
Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

Thông báo tiền điện

Lần 1 - Kỳ 1 - 3/2025
Mã KH: PD02000043227
Tiền: 23.364.000
Thuế: 1.869.120
Tổng TT: 25.233.120

Người TB Người nhận:

Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Công Vĩ, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Ngày GCS: 01/03-31/03
Mã GCS: D02859111

Thông Báo Thanh Toán Tiền Điện & C.Suất P.Kháng Lần 1 tháng 3/2025(Không có giá trị thu tiền)

ID Hóa đơn: 1386341972

Đơn vị: CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG
TK: Ngân hàng:
ĐC: Số 88 Vũ Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Tổ: 01-Đội quản lý 1
Tên KH: CÔNG TY TNHH SAVILLS VIỆT NAM
Địa chỉ: Tầng 21, toà Tây - Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, P.Công Vĩ, Q.Ba Đình, TP Hà Nội, VN.
Mã khách hàng: PD02000043227
Mã SGC: D02859111
MST: 0100777512
TK KH: 116000001045
NH: NHTMCP Công Thương Việt Nam

Mã GCS	Địa chỉ điểm đo	Ngày	BCS.SốCTơ	CSDK	CSCK	HSN	Điện TT	SL_Tphụ	Giá	Tiền
D02859111-001	Tầng hầm B1-toà B 423 Minh Khai (thang máy, CS công cộng và hành lang)	1/3-31/3	BT.20407266	637	700	100	6.300	0		
			CD.20407266	247	271	100%	6.300	0	2124	13.381.200
			TD.20407266	212	235	100%	2.400	0	2124	5.097.600
			VC.20407266	2	2	100%	2.300	0	2124	4.885.200
(SLVC/SLHC 0/11000 Hệ số Cosφ 1 - Hệ số K%0)										

Cộng tổng :	11.000	0	23.364.000
Thuế suất GTGT :			1.869.120
Tổng cộng tiền thanh toán :			25.233.120
Tiền bằng chữ : Hai mươi lăm triệu hai trăm ba mươi ba nghìn một trăm hai mươi đồng			

Ngày..... tháng 3 năm 2025

Phó giám đốc công ty điện lực Hai Bà Trưng

Địa điểm và thời gian thanh toán: Theo thỏa thuận cụ thể của Hợp đồng mua bán điện và Phụ lục bổ sung Hợp đồng mua bán điện.
Khi thanh toán tại quầy thu của Công ty Điện lực để nghị quý khách hàng mang theo thông báo này.
Nếu quá thời hạn quy định, khách hàng không thanh toán, Công ty Điện lực sẽ tạm ngừng cấp điện.